

PHẦN MỘT :

ĐỨC THẦY CÒN HAY MẤT ?

I. Từ ngày 19-8-45 đến nay đã 18 năm qua. Thời gian đi mau như bóng câu qua cửa sổ. Nhìn lại quá trình tranh đấu và sự diễn tiến của phong trào vận động lịch sử đấu tranh của dân tộc Việt : ai cũng phải nhận rằng xương máu của nhân dân, của những nhà ái quốc hữu danh hoặc vô danh đã đổ ra rất nhiều để xây nền, đắp móng cho Tổ-Quốc Việt thân yêu.

18 năm qua, biết bao nhiêu người đã hy sinh hình hài cho Tổ Quốc. Nhưng cũng biết bao người đã chết oan uổng vì sự manh tâm độc ác của lũ người vong bản, chịu dâng hiến một Dân tộc oai hùng đã có một quá trình lịch sử vẻ vang cho Đế Quốc. Những lũ người ấy, kẻ thì định đi ngược trào lưu theo Pháp chống lại đồng bào, kẻ lại đưa cuộc vận động lịch sử đấu tranh của Dân Tộc sang cuộc huynh đệ tương tàn vì chủ nghĩa và còn định xóa biên cương đưa giống Bách Việt vào gông cùm của một Trung Hoa thêm khát, mà lịch sử đã chứng minh rõ rệt rằng từ ngàn năm xưa vẫn lắm le thôn tính nước ta, để tiến về phía Nam mở rộng bờ cõi, biên cương.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, sau gần một trăm năm mất nước, dân tộc Việt bắt đầu viết lại trang sử oai hùng của thời cận đại bằng máu xương của những đứa con yêu nước.

Tất cả, từ Ai Nam Quan đến Mũi Cà-Mau đều vùng lên chiến đấu cho sự sinh tồn của dân tộc Việt, một đại dân tộc hùng cứ một-phương trong vùng Đông Nam Á.

Nhưng, cuộc vùng lên chiến đấu ấy phải bị đánh dấu một cách đau thương bằng cái chết của Tạ-Thu-Thâu, của Phan-Văn-Hùm, của Dương-Văn-Giáo, của Nguyễn-Văn-Sâm, của Hồ Văn Ký, Hồ Văn Ngà, của Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Long, Võ Tài cho đến ngày Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ của 2 triệu tín đồ Phật-giáo Hòa-Hảo bị sát hại một cách mờ ám sau khi hàng chục ngàn tín đồ Hòa-Hảo bị giết chết, chặt đầu, mổ xác, phanh thây.

Ai cũng biết khi mà toàn dân đang kháng chiến chống bọn thực dân Pháp, thì chính người Việt thuộc bọn đệ tam C.S đã giết Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Nguyễn Văn Sâm, Hồ Văn Ký, Hồ Văn Ngà, Dương Văn Giáo, Bùi Quang Chiêu, và đã làm cho cụ Nguyễn Hải Thần, ông Nguyễn Tường Long phải lưu vong để rồi bỏ thân nơi đất khách quê người. Nhưng chỉ còn chung quanh việc Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ sau khi mời đi phó hội biệt tích đến ngày nay không ai rõ ?

Đức Thầy còn hay đã mất ? Và mất thì những kẻ âm mưu sát hại Đức Thầy Huỳnh-Phú-Sổ là ai ?

- Bửu Vinh có phải là thủ phạm như một vài người đã nói chăng ?

- Đức Huỳnh Giáo Chủ đi phó hội ở những đâu ?

- Những ai đã từng tiếp xúc với Đức Thầy Huỳnh-Phú-Sổ trước khi Đức Thầy lâm nạn ?

- Trần-Văn-Trà, Khu Trưởng khu 8, hiện nay là Thiếu Tướng Tham Mưu trưởng kiêm Thứ Trưởng Quốc Phòng Bắc

Việt, Phan-Trọng-Tuệ, Thiếu Tướng Bộ Trưởng Bộ Công Thương Bắc Việt, Phạm-Hùng, Bộ Trưởng tại Phủ Thủ Tướng miền Bắc, nguyên Giám Đốc Sở Công An Nam Bộ, Lê-Duẩn, Trung ương Ủy viên Đảng Cộng Sản Đông Dương phụ trách Đảng Bộ Việt Nam hiện là Tổng Bí Thư Đảng Lao Động V.C, cố Trung Tướng Nguyễn-Bình, Tư lệnh quân sự Nam Bộ, Lê-Văn-Viễn, Đại Tá Tư Lệnh Bình Xuyên, Khu phó Khu 7, Trần-Văn-Giàu, Ủy Viên Đảng CS Đông Dương phụ trách Nam Bộ, Phạm-Văn-Bạch, Chủ tịch UBKC Nam Bộ, Huỳnh-Phan-Hộ, Khu Trưởng Khu 9, Trương-Văn-Giàu, Khu phó Khu 8, Võ Gia Phục Quốc v.v... ai là kẻ chủ mưu sát hại Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ ?

II. Trong công cuộc đấu tranh với Thực dân giành Độc lập cho đất nước, và chống lại bọn vô thần CS, gia đình của Đức ông Huỳnh Công Bộ đã hy sinh một người con là ông Huỳnh-Phú-Mậu tức Huỳnh-Thạnh-Mậu, em ruột Đức-Thầy Huỳnh-Phú-Sổ và Đức Thầy Huỳnh-Phú-Sổ bị biệt tích kể từ ngày Huỳnh Giáo chủ đến Đốc Vàng Thượng ở Sa Đéc nơi Bửu Vinh, Chỉ huy trưởng quân đội VC ở Long-Xuyên gặp Trần-Văn-Nguyên, nguyên cựu Đốc Học tỉnh Sa-Đéc làm Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Long Xuyên vào ngày 23-4-1947.

Các vị chức sắc cũng như các tín đồ Phật-Giáo Hòa-Hảo kể từ ngày Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ biệt tích, đều cho rằng không ai sát hại được Đức Thầy và Người chỉ lãnh mình một thời gian lâu, mau tùy theo ý của Đức Thầy và rồi đây Đức Thầy cũng sẽ trở về chân đất các đệ tử môn đồ.

Niềm tin ấy in sâu trong tâm khảm với sự thành kính vô biên đối với Đức Thầy.

Với thiên hối kỷ này, chúng tôi chỉ thuật lại những sự việc đã xảy ra khi Đức Thầy hoạt động cho công cuộc chiến đấu chống ngoại xâm, và không bao giờ dám đá động đến lòng tin của các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo.

Trước khi vào đề, chúng tôi xin lục đăng bức thư của các tín đồ Hòa Hảo ở vùng Hậu Giang kính đệ đức Thầy sau khi có tin Đức Thầy bị bọn Trần-Văn-Nguyên, Bửu Vinh mưu hại và cũng từ đây Đức Thầy vắng mặt ở Thánh Địa.

Các tín đồ tụ họp làm lễ tại Thánh Địa Hòa Hảo rồi tuyên đọc bức thư nói trên trước bàn thờ Phật xong đem đốt bản chánh đi.

Nguyên văn bức thư ấy như sau đây :

Bạch Đức Thầy, ⁽¹⁾

Cõi trời Nam nhuộm màu tang, khắp giang san máu chảy thịt rơi, làm cho trăm họ lấm than, muôn dân đổ than, ròng rã 3 năm trường sống trong loạn lạc, vườn trồng, nhà không, bốn bề hiu quạnh. Tiếng khóc than chấn động trời xanh, mùi bom đạn xông cùng đất nước.

Trọn miền Hậu Giang phì nhiêu phong năm, ngày xưa đã từng đón tiếp vết chân Giáo Chủ với muôn tiếng reo hò đến nay chỉ còn lại những cảnh điêu tàn, hoang phế, phủ trùm muôn lớp khí hậu, hồn phiêu phiêu bất diệt.

Một vùng Súa Đũa, trọn xóm Bằng Lăng với đám đại chúng tín đồ rải rác cùng nơi, hiện chơi vơi giữa vòng khổ hải, còn đâu vắng nghe những câu kinh sớm, kệ chiều của thời thịnh trị.

⁽¹⁾ Bức thư này viết vào tháng 4-1947

Tình cảnh của bốn đạo vắng Thầy nào khác đàn gà mất mẹ, bầy chiên lạc kẻ chăn, số mạng rủi may đành liêu cho diều hâu, lang sói. Chúng sanh ngày đêm mỗi mắt ngóng trông, đệ tử luôn luôn trọn lòng hoài vọng, chỉ ước mong được lời Thầy chỉ giáo.

Nhưng than ôi ! Bốn phương trời, núi cản, sông ngăn, hình bóng Thầy biết tìm đâu cho thấy !

Vừa đây, một bản tố trần chứa chan âm đức của Ngài Hộ Pháp Cao-Đài đã được truyền ra, dường như nhắc nhở tín đồ Hòa-Hảo phải lắng tai nghe tiếng của Đức Thầy, hầu cứu vớt sanh linh khỏi vòng nước lửa.

Tiếng của Đức Thầy Từ Bi âm, cứu khổ độ nguy ! Tiếng của Đức Thầy sẽ là hồi chuông cảnh tỉnh vang động khắp nơi để cho đệ tử bình tâm, chúng sanh giác ngộ.

Cái tiếng lạnh lạnh ngày xưa đã từng hướng dẫn muôn triệu tín đồ khỏi bến mê tân, hôm nay sẽ là một phép mầu đầy đưa bá tánh ra ngoài vòng binh lửa.

Một tất lòng thành, muôn niềm hoài vọng, chúng sanh đệ tử cầu xin Đức Thầy đoái tương đến muôn vạn sanh linh lên tiếng từ bi để cho dân chúng được sống trở lại cảnh thái bình, thanh trị. Bóng hình tuy cách, nhưng vẫn thông cảm nặng nề kính vì Thầy, lễ kịch, lời quê hầu tìm lấy phương châm cứu quốc.

CHƯ ĐỆ TỬ HÒA HẢO

TOÀN CÔI HẬU GIANG

Kính bái,

LTS : Chúng tôi chưa thể thuật lại chuyện Đức Huỳnh Giáo-Chủ gặp ông Đốc-Phạm-Thiếu, vì đông đảo bạn đọc đã đến tòa soạn yêu cầu cho đăng liền bức thư của tín đồ Hòa Hảo Hậu-Giang đệ Đức Giáo Chủ, khi hay tin Người vắng mặt.

NAM BỘ TRONG TAY C.S

III. Ngày 21 tháng 8-1945, chính quyền về tay Trần Văn Giàu, đảng viên Cộng sản Đông dương, nguyên sinh viên trường cán bộ chính trị Lênin ở Mạc Tư Khoa. Áp dụng theo một âm mưu tranh công và thủ tiêu những đoàn thể, đảng phái, tôn giáo đã từng hy sinh xương máu trong công cuộc đấu tranh giành độc lập cho đất nước. Trần Văn Giàu bổ nhiệm Lý Huệ Vinh làm Giám đốc Cảnh sát và Công an Saigon-Cholon, Mai Văn Bộ làm Giám đốc Sở Thông Tin Tuyên Truyền.

Việc đầu tiên của Trần Văn Giàu là nghĩ kế buộc chân các chiến sĩ Hòa Hảo. Giàu không lạ gì Đức Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ, vị lãnh đạo tinh thần của Phật giáo Hòa Hảo lúc bấy giờ đang là Hội chủ V.N Độc lập Vận Động hội, trụ sở ở số 8 đường Sohier Saigon.

Giàu muốn Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ hạ lệnh cho các tín đồ không được chống Đệ tam CS nữa. Giàu liền phái Mai Văn Bộ đến diện kiến mời Đức Thầy tham dự chính quyền của Việt Minh chức Ủy viên Xã hội trong Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ.

Để tỏ thiện chí hợp tác và đặt quyền lợi của Tổ Quốc, Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đã nhận lời mời của Trần Văn Giàu.

Ngày 3-9-1945, tại Phủ Cao Ủy Cộng Hòa Pháp đường Lagrandière hồi bấy giờ là trụ sở của Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ, Trần Văn Giàu tổ chức buổi lễ nhậm chức của Đức Thầy.

Trong khi đó thì ở Hậu Giang, để độc chiếm quyền lãnh đạo, bè phái của Giàu thẳng tay đàn áp tín đồ của giáo phái Hòa Hảo, Cao Đài Hiệp Nhứt.

Do đó tại Cần Thơ, tín đồ Hòa Hảo phản ứng bằng cách biểu tình rầm rộ từ Cầu Bắc kéo về tỉnh lỵ. Nguyễn Văn Tây, Thanh tra chánh trị miền Tây ra tay đàn áp, nhiều cuộc đổ máu đã xảy ra.

Tình hình cực kỳ rối ren khắp miền Hậu Giang, các vị chức sắc và tín đồ cũng như những người có cảm tình với giáo phái Phật giáo Hòa Hảo bị Việt Minh bắt giam, thủ tiêu.

Trước tình hình vô cùng nguy ngập, các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo đành phải khép chặt hàng ngũ phản ứng lại và quyết tâm tranh đấu chống bọn Đệ tam C.S.

Một hôm vào hồi 10 giờ, lúc Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đến Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ thì tại Cần Thơ bọn Nguyễn Văn Tây đang đàn áp giết chóc các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo do ông Trần Văn Soái cầm đầu.

Khi được tin cuộc biểu tình của Phật Giáo Hòa Hảo đã bị chặn đứng và đàn áp thì Trần Văn Giàu liền ra mặt lệnh cho Lý-Huệ-Vinh, Giám đốc Công an Cảnh Sát Saigon, bắt Đức Thầy.

Sau khi ở trụ sở Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ ra xe, Đức Thầy đi thẳng về trụ sở Việt Nam Độc Lập Vận Động Hội, đường Sohier, Lý Huệ Vinh theo dõi bám sát Đức Thầy rồi cho Công an bố trí canh gác chung quanh trụ sở.

Lý Huệ Vinh về báo cáo cho Trần Văn Giàu thì Giàu liền gọi Mai Văn Bộ đến để chuẩn bị cuộc họp báo và định dùng độc kế bôi lọ thanh danh Đức Thầy.

Lý Huệ Vinh chuẩn bị chu đáo thì vào 8 giờ 30 tối ngày 9-9-1945, được lệnh buy động Công an xung phong vào vây bắt Đức Thấy, sau khi được tin cuối cùng là Đức Thấy vẫn có mặt tại đây.

Công an của Lý Huệ Vinh đang sẵn sàng nổ súng vì bên trong trụ sở có đoàn vệ sĩ Đức Thấy rồi. Lý Huệ Vinh liền ra lệnh cho Công an tràn vào.

Trong trụ sở vẫn im lặng, nhưng bỗng nhiên tất cả đèn đều tắt. Thế là tiếng súng 2 bên bắn nhau nổ ròn tan. 15 phút sau, loạn Công An Xung Phong của Lý Huệ Vinh ập được vào thì chỉ có ông Lương Trọng Tường cùng với một số đệ tử của Đức Thấy có mặt tại trụ sở đường Sohier mà thôi.

Lý Huệ Vinh hăm hăm vào hỏi :

- Ông Huỳnh Phú Sổ đâu ?

Lạ thay, không có Đức Thấy trong trụ sở. Bọn Công an của Lý Huệ Vinh phát khùng lên vì mấy phút trước, chúng còn thấy Đức Thấy, mà khi ập vô lại không có, chúng chia nhau lục soát khắp các nơi vẫn không thấy Đức Giáo Chủ.

Lý Huệ Vinh tức tối cật vấn mọi người coi Đức Thấy trốn ở đâu ? Nhưng không một ai biết cả.

IV. Khám xét gần 2 tiếng đồng hồ mà không tìm thấy Đức Thấy, bọn Công an vây gác bên ngoài cũng không thấy một người nào đi ra.

Lý Huệ Vinh tức tối phát khùng lên. Từ 8 giờ 30 cho đến khi ào vô khám xét thì Lý Huệ Vinh đều nhận được phúc trình là Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ vẫn có mặt ở số 8 đường Sohier. Thế mà sau một hồi nổ súng vây bắt tất cả những người trong trụ sở đường Sohier lại thiếu Đức Thấy.

Theo kế hoạch của bọn Trần Văn Giàu là phải bắt sống Đức Thấy nhưng nếu bị kháng cự mãnh liệt thì Lý Huệ Vinh có toàn quyền hạ sát Đức Thấy và tráo chiếc va-ly hành trang của Đức Thấy. Trong chiếc va-ly có những bức hình khỏa thân, khiêu dâm, những thuốc kích thích vật dục, thuốc phong tình, những bức thơ tình mùi mẫn. Trần Văn Giàu, Lý Huệ Vinh, Mai Văn Bộ còn định ghép hình Đức Thấy vào những tấm hình khiêu dâm để khi bắt được Đức Thấy chúng sẽ dùng cực hình tra tấn buộc Đức Thấy phải nhận tất cả những điều xấu xa bỉ ổi ấy rồi cho Mai Văn Bộ, Trưởng Ban Tuyên Truyền Đô Thành họp báo trình bày với các ký giả để bôi lọ thanh danh của Đức Thấy.

Nhưng Lý Huệ Vinh không bắt được Đức Thấy nên chương trình, kế hoạch hành động kia đều bị lạc đề.

Trần Văn Giàu giận dữ phát điên khi nghe Lý Huệ Vinh báo cáo không bắt được Đức Thấy. Giàu đập bàn bởi Lý Huệ Vinh :

- Như thế này thì nghĩa lý gì ? Huỳnh Phú Sổ chạy đi đâu ? Chẳng lẽ anh ta có phép tàng hình ? Bọn chúng nó canh gác như thế nào ?

Lý Huệ Vinh báo cáo sự thể cho Trần Văn Giàu nghe, Giàu lại còn bức tức hơn. Con người chỉ biết biện chứng pháp duy vật như Trần Văn Giàu thì thế nào hiểu được sự việc trên được.

Giàu nghi cho đám Công an của Lý Huệ Vinh có người đi hàng hai, mách cho Đức Thấy Giáo Chủ biết trước khi bọn Lý Huệ Vinh đến vây bắt.

Trần Văn Giàu liền gọi dây nối kêu Mai Văn Bộ lên Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ ngay. Một mặt Giàu bảo Lý Huệ

Vinh gọi Đỗ Văn Kiến Giám đốc khám đường Saigon sang Công an nhận nhóm ông Lương Trọng Tường và mấy vị chức sắc của Hòa Hảo bị bắt tại nhà số 8 đường Sohier về giam tại khám trung ương.

Theo chỉ thị của Trần văn Giàu sáng hôm sau Mai Văn Bộ triệu tập cuộc họp báo để trình bày về vụ khám trụ sở Việt Nam Độc Lập Vận Động Hội.

Trước anh chị em ký giả, Mai Văn Bộ mở chiếc va ly mà Bộ nói là của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đưa ra những tấm hình khóa thân, những bức thơ tình, những lọ thuốc kích thích vật dục để bôi lọ thanh danh Đức Thấy, cho Đức Thấy là người đồi lõt tu hành làm điều sằng bậy kiểu Sư Muôn ở Gia-Định trước kia.

Mai văn Bộ còn cho biết Đức Thấy đã liên lạc với Pháp và sẽ được Pháp phong chức Phổ Nghi khi Pháp trở lại Nam Việt.

Mặc cho Mai Văn Bộ đem hết tài hùng biện, đưa những bằng chứng nguy tạo ra để bôi lọ, nói xấu Đức Thấy cốt làm cho các ký giả tin tưởng là thật nhưng kết quả đã lật ngược, chẳng ký giả nào tin là thật sự việc của Mai Văn Bộ trình bày.

Quá trình tranh đấu và uy danh đạo đức của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ từ trước đến nay đã bảo đảm mọi hành động của Đức Thấy, không một ai dám biết rõ tình hình mà ngờ vực điều đó được.

V. Không thi hành được kế hoạch sâu độc, Trần Văn Giàu, Lý Huệ Vinh, Mai Văn Bộ tức tối điên cuồng, Mai Văn Bộ buộc các chủ báo phải dâng cuộc họp báo bôi lọ thanh

danh Đức Thấy. Một mặt, Lý Huệ Vinh cho điều tra về vụ Đức Thấy tự nhiên mất dạng tại trụ sở số 8 đường Sohier.

Trần Văn Giàu nghi ngờ trong đám công an của Lý Huệ Vinh có đưa phản lại cho Đức Thấy biết trước.

Cuộc điều tra cho biết, trong toán công an được cử đi theo dõi Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đều là những kẻ thân tín, tin cậy của Lý Huệ Vinh không thể theo Đức Thấy được. Lý Huệ Vinh điều tra tỉ mỉ đám người ở trong trụ sở số 8 đường Sohier.

Trong khi đó thì dư luận xôn xao bàn tán cho rằng Đức Thấy tiên tri được vận hạn, quá khứ vị lai nên Đức Thấy đã đi khỏi trụ sở Việt Nam Độc Lập Vận Động Hội. Nhưng cũng có người vì quá kính trọng đối với Đức Thấy đã cho rằng Đức Thấy đã làm mờ mắt bọn Công an Việt Minh. Khi bọn Lý Huệ Vinh đến vây bắt, Đức Thấy vẫn ngồi ngay ở bàn đối diện với ông Lương Trọng Tường mà bọn Công An không nhìn thấy.

Theo phúc trình của toán Công An có bốn phen theo dõi Đức Thấy, vào hồi 20 giờ 45 Đức Thấy còn ngồi đàm đạo với ông Lương Trọng Tường.

Theo lời những người bị bắt tại trụ sở Việt Nam Độc Lập Vận Động Hội thì vào khoảng 20 giờ 47 phút, trong lúc đang ngồi nói chuyện với ông Lương Trọng Tường, Đức Thấy đứng dậy nói với ông Tường rằng :

- Có lẽ sắp có chuyện gì xảy ra, Thấy qua bên Đại úy Okamata một lát.

Nói rồi Đức Thấy đi thẳng ra cửa sau trước sự ngạc nhiên của mọi người.

Hai người vệ sĩ thân tín của Đức Thấy định chạy theo nhưng Đức Thấy đã khoát tay ra hiệu cho ở lại rồi Đức Thấy đi luôn ra cửa sau.

Đức Thấy vừa đi được 1 phút thì có anh em đồng đạo vào cho biết bên ngoài có chiếc xe hơi vừa đỗ, nhiều người lỗ nhố đang tiến về phía trụ sở. Anh em đồng đạo đâm lo ngại cho sự an ninh của Đức Thấy.

Nhưng Đức Thấy đã bình yên vào nhà Đại úy Nhựt Bốn Okamata rồi. Nếu Đức Thấy ra sớm mười giây hoặc ra chậm mười giây thì Đức Thấy cũng khó thoát khỏi.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ ra vừa đúng lúc chiếc xe hơi của Công an do Lý Huệ Vinh lái chiếu pha, báo hiệu cho bọn Công an bao vây trụ sở biết là Công an Xung phong đến xông vào bắt Đức Thấy. Thế là bọn Công an chạy lại đón bọn Lý Huệ Vinh. Khi bọn Công an gác chạy ra đón Lý Huệ Vinh thì Đức Thấy cũng vừa bước ra cửa sau rồi. Khi Đức Thấy vừa vô nhà Đại úy Okamata ở đường Albert 1er tức Dinh Tiên Hoàng bây giờ thì tiếng súng nổ rền phía trụ sở của Đức Thấy ở đường Sohier.

Đại úy Okamata một người rất kính trọng Đức Thấy tỏ vẻ lo ngại, lắng nghe tiếng súng rồi thưa với Đức Thấy.

- Bạch Đức Thấy, con nghe hình như tiếng súng ở phía trụ sở của Đức Thấy.

Đức Thấy thân nhiên gạt đầu trả lời :

- Bọn Trần Văn Giàu, Lý Huệ Vinh đến vây bắt tôi.

Viên Đại úy Nhựt mời Đức Thấy ở lại đàm đạo. Thế là Đức Thấy tránh được khỏi bị Trần Văn Giàu, Lý Huệ Vinh, Mai Văn Bộ hãm hại.

Trong khi ấy tại nhiều tỉnh miền Tây, vùng Hậu Giang, phong trào các giáo phái đấu tranh chống cộng sản ngày càng mạnh. Hàng ngàn người kéo ra biểu tình đấu tranh cho Dân chủ và Tự do.

Việt-Minh Cộng Sản thẳng tay đàn áp làm cho máu của người dân miền Tây Hòa Hảo phải nhuộm đỏ lên đất mẹ thương yêu.

VI. Có thể nói rằng trước ngày 23 tháng 8-1945 ngày các đảng phái Quốc Gia ở Nam Bộ chấp thuận Liên Hiệp dưới Mặt Trận VN Độc Lập Đồng Minh tức Việt Minh để vô hình chung chủ quyền Nam Bộ phải lọt vào tay Trần Văn Giàu bí thư xứ ủy Nam Bộ (Trần Văn Giàu tay sai của tên trùm Mật thám Pháp Arnoud) người dân Nam Bộ không ai biết tới Việt Minh là gì ? Việt Minh như thế nào ?

Cuộc khởi nghĩa Nam-Kỳ hồi 1940 miền Tây do Ba Quốc, lãnh tụ đạo trưởng ở Núi Tà Lơn, nổi dậy chống Pháp ; ở miền Đông do ảnh hưởng của Cao Đài. Ở Hóc Môn, Đức Hòa, Chợ Lớn, Long An do ảnh hưởng của Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Nguyễn An Ninh mà ra. Bởi vậy, sau ngày bọn Trần Văn Giàu nắm chính quyền ở Sài Gòn, lập tức Trung Ương Đảng Bộ Đảng Cộng Sản Đông Dương đặc phái Hà Bá Cang bí danh Hoàng Quốc Việt Trung Ương Ủy Viên quê ở Đáp Cầu vào ngay Saigon lãnh đạo phong trào Việt Minh hiệp với Huỳnh Văn Tiểng, Lê Duẩn mở rộng các Tỉnh Đảng Bộ Việt Minh.

Nhờ các nhà cách mạng thuộc đảng phái Quốc gia như Nguyễn Văn Sâm, Hồ Văn Ngà, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Dương văn Giáo v.v... không bao giờ nghĩ khác hơn độc lập quốc gia nên không chủ trương cần phải nắm chánh

quyền, bọn Trần Văn Giàu, Huỳnh Văn Tiểng, Huỳnh Tấn Phát, Võ Văn Khải mới có chánh quyền trong tay.

Trần Văn Giàu và đồng đảng lấy giết chóc, tù đầy, tra tấn để loại các phần tử quốc gia và củng cố chánh quyền Việt Minh. Dĩ nhiên là chúng phải gặp phản ứng mạnh mẽ của quần chúng như lực lượng Hòa Hảo ở Hậu Giang miền Tây Nam Bộ và Cao Đài ở miền Đông Nam Bộ và của đảng phái quốc gia khác.

Cuộc đấu tranh giữa lực lượng Hòa Hảo và Việt Minh bùng nổ từ ngày 27-8-1945. Lãnh tụ Việt Minh ở miền Tây là Nguyễn Văn Khéo, Nguyễn Văn Tây tức Thanh Sơn, Trần Văn Trà, Nguyễn Văn Hộ v.v... thi hành chính sách vừa hô hào đoàn kết liên hiệp vừa thẳng tay khủng bố.

Hoàng Quốc Việt phái Nguyễn Xuân Thiếp xuống Cần Thơ tìm kế giải hòa, Nguyễn Xuân Thiếp liên lạc với ông Huỳnh Phú Mậu, bào đệ của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thì sáng ngày 2 tháng 9-1945 ngày Hà Nội tuyên bố Độc lập, Hồ Chí Minh thể không bắt tay với Pháp, không bán lương thực cho Pháp, Huỳnh Phú Mậu, bào đệ của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ tiếp Nguyễn Xuân Thiếp nhưng cuộc đàm phán bất thành.

Đảng bộ Cộng sản miền Tây lập tức hội họp. Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Trà và Nguyễn Văn Khéo thì đồng ý với kế hoạch thủ tiêu các lãnh tụ Hòa Hảo để cho tin đồn như rắn mất đầu mới dễ đàn áp.

Nguyễn Xuân Thiếp thì cực lực phản đối hành động thất tín này.

Bọn Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Trà rất ngạc nhiên về sự phản đối của Nguyễn Xuân Thiếp nên cho điều tra lý

lich của Thiếp mới biết Thiếp không phải là Cộng Sản tuy Thiếp ở trong phái đoàn Trung ương của Hoàng Quốc Việt từ Hà Nội vào. Nguyễn Xuân Thiếp là đảng viên VNQDD cùng ở tù với Hoàng Quốc Việt và là bạn thân của Việt.

Lập tức Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Trà hạ lệnh bắt cóc thủ tiêu luôn Nguyễn Xuân Thiếp. Kế hoạch của Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Giàu rất thâm độc.⁽¹⁾

Sau ngày 2-9-1945, Nguyễn Xuân Thiếp hẹn với Huỳnh Phú Mậu gặp lại vào ngày 5-9-1945. Bọn Tây và Trà rất rõ vụ hẹn này nên vào ngày 4-9-1945 cho bắt Nguyễn Xuân Thiếp thủ tiêu.

Đến ngày 5-9-1945, ông Huỳnh Phú Mậu đến địa điểm hẹn trước với Nguyễn Xuân Thiếp để hội đàm. Hôm ấy, ông Huỳnh Phú Mậu cùng đi với người con trai lớn của ông Trần Văn Soái và 2 người vệ sĩ, vừa đến địa điểm ước hẹn liền bị bọn Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Trà mai phục trước ở đó bắt. Bọn Nguyễn Văn Tây và Trần Văn Trà, phao vu ông Huỳnh Phú Mậu đã hạ sát Nguyễn Xuân Thiếp, đại biểu Việt Minh rồi chúng cho hạ sát ông Mậu và những người đi theo ông.

CUỘC KHỦNG BỐ CỦA C.S Ở MIỀN TÂY

VII. Tình hình ngày càng căng thẳng giữa tin đồ Phật-Giáo Hòa Hảo với Việt Minh. Cả 2 bên đều hăm hù thanh toán lẫn nhau kể từ ngày bọn Trần Văn Trà, Nguyễn Văn

(1) Chiến lược nguy tránh, thành tranh của Cộng sản đã được C.S nói rõ trong bài Tiến Quân Ca, ngày nay là Quốc ca của Bắc Việt: "Tránh gian nguy tranh công danh, Giải phóng cho dân tộc lưu danh..."

Tây, Huỳnh Văn Tiêng, Hoàng Quốc Việt âm mưu sát hại ông Huỳnh Phú Sổ và người con trai của ông Trần Văn Soái, Chung Bá Khánh, Tú Tài Thiện và Nguyễn Xuân Thiếp, đại biểu của V.M ở Nam Bộ.

Phe Trần Văn Giàu chỉ muốn khủng bố đàn áp thẳng tay các lực lượng đối lập ở miền Đông, các vị chức sắc Cao Đài. Ở miền Tây thì các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo bị thủ tiêu hàng loạt, gây ra cảnh tượng tàn đau xót cho những ai nghĩ đến tương lai của Dân tộc.

Không khí đấu tranh chống lại Việt Minh ngày một dâng cao.

Bọn Hoàng Quốc Việt, Huỳnh Văn Tiêng, Lê Duẩn, Phạm Hùng họp liên tiếp tìm kế hoạch ngăn chặn phong trào chống đối nói trên.

Sau mấy ngày thảo luận, V.M thấy chỉ còn một kế duy nhất là bắt liên lạc lại với Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ để bàn về kế Liên Hiệp Đoàn kết chống Thực Dân.

Giữa lúc ấy, từ Saigon điện về Tây Đô (Cần Thơ) cho biết quân đội Pháp đã theo với quân đội Anh đổ bộ vào Saigon, Đại tá Cédille, Tân ủy viên Cộng Hòa Pháp ở Nam Kỳ đã nhảy dù xuống vùng Tây Ninh và đã được quân đội Anh đưa về Saigon.

Khí thế đấu tranh chống Thực dân Pháp mỗi lúc một dâng cao trong quảng đại quần chúng. Trong khi đó thì ở Saigon, Trần Văn Giàu tìm đủ cách nhờ Đại tá Gracey (Anh) làm trung gian để liên lạc với Đại tá Cédille (Pháp).

Bề ngoài tuy tỏ ra thiết tha với kháng chiến, nhưng bên trong bọn Trần Văn Giàu vẫn ngấm ngấm xin điều đình với Pháp để củng cố chánh quyền vừa đoạt được. Phong trào

kháng chiến ở Nam Bộ khi đó mạnh ai nấy đánh, chia từng nhóm chiếm cứ một địa phương như Bình Xuyên của Ba Dương, Bảy Viễn, Đệ tam Sư đoàn cơ sở kháng chiến của Quốc Dân Đảng, của Cao Đài, của Hòa Hảo, Thanh Niên Tiền Phong, Tự vệ chiến đấu.

Những nhóm chiến đấu trên mạnh ai nấy đánh. Gặp giặc đánh giặc cướp súng, sống nhờ sự ủng hộ của dân chúng, tự tạo lấy lực lượng. Còn Việt Minh thì thật ra chưa có một lực lượng chính yếu nào cả.

Trước âm mưu tái xâm lăng của Thực Dân Pháp, những người yêu nước ở Nam Bộ đều tỏ ra có thiện chí Liên Hiệp Thống Nhất Hành Động lực lượng để kháng chiến, Việt Minh liền lợi dụng tinh thần yêu nước này để ra chủ trương Liên Hiệp.

Bức thư của Huỳnh Văn Tiêng và Hoàng Quốc Việt gửi Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ, bọn Tiêng, Việt đã thiết tha yêu cầu Đức Giáo Chủ chấp thuận chính sách Liên hiệp Đoàn kết đấu tranh chống Thực Dân.

Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đã chấp thuận lời thỉnh cầu của Huỳnh Văn Tiêng và Hoàng Quốc Việt, mặc dù ông Lương Trọng Tường và nhiều vị chức sắc thân tín của Đức Thầy đã ngỏ lời xin để phòng những âm mưu xảo trá.

Đức Thầy trả lời rằng :

- Dù Cộng sản có âm mưu thế nào chăng nữa, khi họ đã ngỏ lời thỉnh cầu Liên Hiệp Đoàn kết, Thầy vẫn chấp thuận để quần chúng nhân dân thấy rõ thiện chí, thành tâm yêu nước, yêu Dân Tộc của chúng ta. Chúng ta đoàn kết là vì quyền lợi của Dân Tộc, nếu Cộng sản phản bội thì họ sẽ đắc tội với lịch sử, với nhân dân.

ĐỨC THẮY VÀ PHẠM THIỂU

VIII. Lời dạy chỉ tình của Đức Thắt làm mọi người không còn dám dè lời cản ngăn nữa. Đức Thắt đã đồng trên quan điểm chỉ thiện, chỉ thành của người quân tử để hành động.

Đây là lần thứ hai Đức Thắt chấp thuận Liên Hiệp với Việt Minh. Lần trước Đức Thắt nhận tham chính với chức Ủy Viên Xã Hội của Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ, để rồi bọn Trần Văn Giàu, Mai Văn Bộ, Lý Huệ Vinh phản bội, vây bắt Đức Thắt tại trụ sở Việt Nam Độc Lập Vận Động Hội ở số 8 đường Sohier Saigon.

Lần thứ hai sau khi viết thư phúc đáp Huỳnh Văn Tiểng và Hoàng Quốc Việt, Đức Thắt liền hẹn gặp gỡ thảo luận tại Hốc Môn, Gia Định ngày 2-10-45.

Huỳnh Văn Tiểng và Hoàng Quốc Việt nhận được thư của Đức Thắt trở về Hốc Môn. Tại đây, Trần Văn Giàu và đồng đảng liền cho triệu tập cuộc họp giữa các đảng viên C.S và một vài nhà cách mạng chống Pháp tổ chức Ủy Ban Hành Kháng Nam Bộ. Đức Thắt đến nơi với 4 vị chức sắc họp với Huỳnh Văn Tiểng, Hoàng Quốc Việt, Ung Văn Khiêm.

Cuộc họp đã kéo dài 3 ngày liền. Buổi tối, Đức Thắt Huỳnh Phú Sổ lại đàm luận với ông Đốc Học Phạm Thiệu, ông này tỏ ra quý trọng Đức Thắt và luôn luôn tìm cách đi bên cạnh Đức Thắt.

Nhiều dè tử, trí thức tỏ ý nghi ngờ vai trò của ông Đốc Học Phạm Thiệu, Đức Thắt cười nói :

Thắt đã hiểu rõ ông Đốc Thiệu lắm ! Huỳnh Văn Tiểng, Hoàng Quốc Việt cậy ông Đốc Thiệu đi theo Thắt để dò xét.

Hể Thắt ngộ ý chỉ với ông Đốc Thiệu, thì chiều hôm ấy hoặc sáng hôm sau Huỳnh Văn Tiểng, Hoàng Quốc Việt và Ung Văn Khiêm đã biết hết rồi.

Đối với kháng chiến, ai cũng bằng lòng hy sinh, nhưng Việt Minh định lợi dụng danh nghĩa kháng chiến để mê hoặc lòng người như là đối với những trí thức yêu nước.

Ông Đốc Thiệu là ở trong trường hợp đó. Nếu tình trạng này kéo dài, thế nào rồi ông Đốc Thiệu cũng như các vị khác trở thành những tay sai trung thành với bọn C.S.

Lời nhận định của Đức Thắt Huỳnh Phú Sổ từ tháng 10-1945 đến nay, quả là lời tiên tri. Ông Đốc học Phạm Thiệu cũng như luật sư Phạm Ngọc Thuần đã trở thành loại tay sai cho C.S.

Cuộc họp ở Hốc Môn kéo dài 5 ngày thì đạt được kết quả tạm thời giữa 2 bên là chấm dứt ngay cuộc xung đột chém giết giữa Việt Minh ở vùng Hậu Giang và các tín đồ Hòa Hảo. Cả 2 bên đều đồng ý thành lập một Ủy Ban Hòa Giải Liên Hiệp về Hậu Giang du thuyết.

Về phía Đức Thắt, chính Đức Thắt đứng ra đảm nhiệm lãnh đạo thành phần thuộc Ủy Ban Trung Ương Hòa Giải, còn phía Việt Minh Ung Văn Khiêm, giáo viên Tiểu Học Vĩnh Long, làm đại diện⁽¹⁾. Phái đoàn du thuyết Đoàn

⁽¹⁾ Hiện nay Ung Văn Khiêm được cử làm Ủy Viên Dự Khuyết Trung Ương Đảng Lao Động Bắc Việt và giữ chức Bộ Trưởng Ngoại Giao Bắc Việt.

kết Liên Hiệp do Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ và Ung Văn Khiêm lãnh đạo bắt đầu về miền Tây từ ngày 18-10-45.

IX. Ngày Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ chấp thuận Liên Hiệp với Việt Minh và sẽ cùng Ung Văn Khiêm lãnh đạo phái đoàn Trung Ương về Hậu Giang du thuyết hòa giải cuộc xung đột giữa quân chúng tín đồ Đạo Hòa Hảo yêu nước và các cán bộ Việt Minh không bố cũng là ngày quân đội Pháp thỉnh linh đánh chiếm Sài Gòn, và chuẩn bị tiến quân về lục tỉnh.

Ngày 19-9-45, quân đội Pháp tiến quân về Thủ Dầu Một và Biên Hòa bị Đại đội kháng Pháp của Hoàng Thọ chặn đánh ở cầu Bông Ky :

Ở Hóc Môn, Đức Thầy nghe tiếng súng thò dài rồi nói với ông Đốc học Phạm Thiệu :

- Tiếng súng kháng Pháp đã nổ, sự đoàn kết là cần nhưng không hiểu người ta có thành thật đoàn kết không ? Đó là điều mà tôi vẫn thắc mắc. Đã bảo người muốn đoàn kết nhưng rồi có còn ai sống để đoàn kết được đâu, ông Đốc ?

Ông Đốc Thiệu biết Đức Thầy muốn nhắc đến Hồ Văn Ngà, vợ chồng Huỳnh Văn Phương, Tạ Thu Thâu, Trần Văn Thạch, Phan Văn Hùm v.v... nên ông Thiệu vừa cười vừa nói :

- Cũng vì thế nên mới phải hô hào đoàn kết, mới có cuộc hội đàm Liên Hiệp giữa Đức Giáo Chủ và anh em Việt Minh.

Với giọng cảm động, Đức Thầy bảo với ông Đốc Thiệu :

- Tôi hiểu rõ nỗi lòng của ông Đốc lắm và tôi cũng biết rõ thành tâm, thiện chí của tín đồ chúng tôi chỉ mong muốn được đoàn kết kháng Pháp. Nhưng lần trước, em ruột tôi là

Huỳnh Phú Mậu, Chung Bá Khánh, ông Tú Tài Thiện đã bị thủ tiêu vì chỉ muốn đoàn kết với V.M. Rồi đây, ại sẽ là Huỳnh Phú Mậu nữa ? Lần này, tôi đích thân đi giải thích cho anh em đồng đạo của tôi biết sự lợi ích của đoàn kết trước sự tồn vong của dân tộc. Nhưng nếu bên Việt Minh phản bội, lừa dối chúng tôi nữa thì thật là hết.

Ông Đốc ơi ! Không hiểu vì sao, tôi linh tính lần này sẽ cũng chẳng hơn chi lần trước !

Ông Đốc Thiệu im lặng, không trả lời. Thật ra 3 năm sau, khi ông Đốc Thiệu tục huyền với cô Bảo, trong một buổi đi công tác chung ở Rau Răm Cà Mau rồi về Bạc Liêu thăm ông Đốc Phủ Phan Văn Chương và ông Trương Văn Giàu Tư Lệnh khu 9 (lúc bấy giờ Vũ Đức đã về Bắc, Huỳnh Phan Hộ đã chết) kể viết bài này được nghe ông Đốc Thiệu nhắc lại cuộc hội đàm đêm cuối cùng giữa ông và Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ ở Hóc Môn, ông Đốc Thiệu cho biết :

- Sau khi nghe Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ phản nân như thế, tôi không còn biết nói sao nữa vì tôi cũng dự đoán là cuộc hợp tác khó-lâu dài lắm nhưng tôi trót nhận lời của anh Tiếng và anh Hà Bá Cang (tên tục của Hoàng Quốc Việt) là vận động làm sao cho Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ chịu nhận hiệp tác, đi với anh Ung Văn Khiêm về Hậu Giang giải quyết những mâu thuẫn giữa 2 bên nên tôi đành lặng im không dám nói thêm câu nào nữa.

Buổi tối hôm ấy, sau bữa cơm chiều có Đức Thầy, Ung Văn Khiêm, anh Lê Công Lập, anh H. Siêu thì các anh Khiêm, Siêu đi họp Đảng với Huỳnh Văn Tiếng, Hoàng Quốc Việt, Anh Lập đi về Tỉnh Bộ Gia Định. Trong nhà chúng tôi

ở chỉ còn tôi và Đức Thầy ngồi uống nước trà Huế đàm đạo với nhau.

Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ là người đa cảm, nhiều tình đối với mọi người. Đức Thầy là người thành thật yêu nước. Tôi đọc một bài thơ mà Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ trả lời một thiếu nữ đã gởi đến xin được hầu hạ Đức Thầy. Bài thơ này Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ có đọc cho tôi nghe khi ở Hốc Môn.

Kẻ viết bài này xin được nghe :

- Dạ thưa Thầy, xin Thầy cho con nghe bài thơ ấy.⁽¹⁾

Ông Đốc Thiệu nói :

- Tôi chỉ nhớ được 2 bài tứ tuyệt mà thôi. Đó là 2 bài hay nhất trong số 10 bài của Đức Thầy làm.

Nói rồi ông Đốc Thiệu tặng hăng ngâm cho ông Đốc Phủ Chương và tôi nghe :

Ta cô tình yêu rất đượm nồng,

Yêu đời, yêu lẫn cả non sông.

Tình yêu chan chứa trong hoàn vũ,

Không thể yêu riêng khách má hồng.

* * *

Nếu khách má hồng muốn được yêu,

Thời trong tâm chí hãy xoay chiều,

Hướng về phụng sự cho nhơn loại,

Sẽ gặp tình ta trong khối yêu.

⁽¹⁾ Tôi có người em học với ông Đốc Phạm Thiệu nên thường ngày tôi vẫn gọi ông Đốc Thiệu bằng Thầy.

* * *

Ta đã đem mang một khối tình,⁽²⁾

Dường như thệ hải với sơn minh,

Tình yêu mà chẳng riêng ai cả,

Yêu khắp muôn loài lẫn chúng sinh

Miền đông, năm 1946

(Một thiếu nữ ở Sài Gòn thăm yêu Đức Thầy trong khi Ngài còn ẩn lánh VM. và Pháp. Thấy vậy, Đức Thầy bèn viết ba bài thi trên đây để cảnh tỉnh cô ấy).

Bài thơ thật đượm tình yêu cao cả của một vị lãnh đạo tinh thần của một đạo giáo yêu nước như Phật giáo Hòa Hảo.

X. Ông Thiệu thuật lại cuộc đàm luận đêm 17-10-45 giữa ông và Đức Huỳnh Giáo Chủ tại Hốc Môn. Ông Phạm Thiệu tỏ vẻ ân hận về vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ bị mất tích vào ngày 16-4-1947.

Với tất cả cảm tình đối với Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ, ông Đốc Phạm Thiệu thuật lại cho tôi nghe khi ông được lệnh của Huỳnh Văn Tiểng, Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ và Hoàng Quốc Việt, vận động với Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ tham dự hội nghị Đoàn kết Liên hiệp Hòa giải vụ tranh chấp giữa VM và các tín đồ Hòa Hảo.

Ông Phạm Thiệu nói :

- Hồi ấy, tôi đang làm ủy viên tuyên truyền trong Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ do Trần Văn Giàu làm Chủ tịch,

⁽²⁾ Bốn câu cuối này ông Đốc Thiệu đã quên, xin được bổ sung.

Huỳnh Văn Tiêng làm Phó Chủ Tịch, còn Hoàng Quốc Việt tức Hà Bá Cang thì là đặc phái viên của Đảng CS Đông Dương từ Bắc Việt phái vào.

Hoàng Quốc Việt, Huỳnh văng Tiêng cử tôi làm sứ giả vận động với Đức Huỳnh Giáo Chủ chấp thuận tham dự hội nghị hòa giải giữa V.M và Phật giáo Hòa Hảo vì Việt và Tiêng biết Đức Thầy rất quý tôi.

Tôi tin rằng sứ mạng của tôi sẽ thành công và tôi có thể xin với Đức Thầy xóa bỏ những ty hiềm trước kia do Lý Huệ Vinh, Trần Văn Giàu và Mai Văn Bộ gây ra ... Nhưng tôi vẫn lo ngại, nếu sau này có việc xảy ra thì tôi còn biết ăn nói làm sao với mọi người.

Liên lạc cho tôi biết Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ hiện đang ở trong liên quân 3, chi đội 4 và 5 của Bộ Đội An Điểm do Mười Trí tức Huỳnh Văn Trí chỉ huy. Tại Bản Doanh Bộ Đội An Điểm còn có anh Thảo, anh Phiệt, chú Hương đại diện của ông Cao Triều Phát ở Bạc Liêu lên.

Khi được biết Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ ở Tổng Bản Doanh Bộ Đội An Điểm tôi liền thảo bức thư kính gửi Đức Thầy, kèm theo 5 bài thơ để tỏ lòng mong mỏi của tôi.

Trong thư, tôi có nói ý muốn hội đàm Liên Hiệp để giải quyết với Phật Giáo Hòa Hảo như bức thư của Huỳnh Văn Tiêng và Hoàng Quốc Việt đã gửi đến Đức Thầy cách đây 10 ngày và xin Đức Thầy cho biết tôn ý.

4 ngày sau, tôi tiếp được thư phúc đáp của Đức Thầy với 5 bài thơ họa lại 5 bài thơ xướng của tôi.

Nói đến đây, ông Đốc Thiệu lấy ra một chiếc cặp con đựng nhiều bì thư, chọn một bức thư, đưa cho ông Đốc Phủ Phan Văn Chương và tôi coi.

Đó là lá thư của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ phúc đáp thư của ông Đốc Thiệu. Nét mực tuy đã hơi phai, màu giấy đã ngả nhưng nét chữ vẫn sắc sảo.

Xem xong, tôi trao bức thư ấy lại cho ông Đốc Thiệu. Ông Phạm Thiệu nói tiếp :

- Tôi đọc 5 bài thơ để các anh nghe, các anh sẽ thấy Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ là người thông minh suy xét rất kỹ lưỡng, nhìn xa trông rộng.

Ông Phạm Thiệu uống ly nước nhấp giọng, lau lại đôi mắt kiếng, đưa lá thư gần ánh đèn dầu rồi đọc :

Kính gửi ông *TRƯỜNG-PHONG PHẠM THIỂU*⁽¹⁾

Giữa lúc đang ngồi bàn chuyện quân cơ với chú Mười⁽²⁾ thì tiếp được thư của tôn Ông. Mừng quá vội bóc ra đọc, thật là cảm ơn tri ngộ, vội viết thư phúc-đáp. Tâm sự của tôi gói gém trong 5 bài thơ họa nguyên văn của Tôn Ông⁽³⁾

ĐỨC THẤY họa :

Những nỗi đau thương mãi dập dồn,

Càng nhiều luân lạc lại càng khôn.

Lặng nhìn thế sự nào ai ngủ !

Chờ dịp vung tay dậy quốc hồn.

⁽¹⁾ Trường Phong là bút hiệu của Phạm Thiệu

⁽²⁾ Chú Mười chỉ Mười Trí

⁽³⁾ Đức Thầy đã họa theo nguyên văn 5 bài thơ : "Cụ Phạm Thiệu mời Đức Thầy tham chánh", xin trích dẫn ở dưới.

Từ bi đâu vương mối hiềm xưa,
 Nhưng vẫn lọc lừa bạn sạch nhơ.
 Nếu quả tri âm tri ngộ có,
 Thì là hiệp lực, hiểu hay chưa ?

Nhìn sang Trung-Quốc khách lân bang,
 Cứ cố xô ngã sao trị an ?
 Nếu thiệt hai bên đồng hiệp trí,
 Kẻ gây thảm kịch phải qui hàng.

Lắm kẻ chực hờ dặng phỗng tay,
 Mà sao chánh sách bắt dân dày.
 Vẫn còn áp dụng vì phe đảng ?
 Chẳng muốn xông ra sợ cháy mày !

Thà ở trong quân mặc chiến bào,
 Ngày qua sẽ biết thấp hay cao.
 Nào ai đem sánh mình mình triết,
 Mà dăm lăm le mộng Võ-Hầu !

HOÀNG-ANH

(biệt hiệu của Đức Thấy)

Miền Đông, ngày 1-10-1946

CỤ PHẠM-THIỆU MỜI ĐỨC THẤY THAM-CHÁNH :

Mưa gió thâu canh mãi dập dồn,
 Âm u tràn ngập cả căn khôn.
 Hỡi ai thức ngủ trong đêm ấy,
 Có thấu tai chăng tiếng quốc hồn ?

Sao còn khắc khoải nhớ hiềm xưa ?
 Trang sử chùi đi những vết nhơ.
 Gìn giữ tim son không chút bợn,
 Mặc tòa dư luận thấu hay chưa.

Sao còn lãnh đạm với đồng bang,
 Toan trút cho ai gánh trị an ?
 Thảm kịch "tương tàn" chưa hết diễn,
 Long-Xuyên, Châu-Đốc lụy muôn hàng.

Sao còn ngần ngại chẳng ra tay,
 Trước cảnh xâm lăng, cảnh dọa dầy ?
 Ngọn lửa binh đao lan khắp đất,
 Phật Trời soi thấu cũng châu mày.

Chẳng áo cà sa, chẳng chiến bào,
 Về đây tham chánh mới là cao
 Non sông chờ đợi người minh triết,
 Chớ để danh thơm chỉ Võ-Hầu.

TRƯỜNG-PHONG

(biệt hiệu của Cụ Phạm-Thiệu)

XI. Đọc xong 5 bài thơ họa của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ, ông Đốc Học Phạm Thiệu khẻ thơ dài, giọng của ông hạ xuống :

- Lúc đó, thật ra sau khi đọc 5 bài họa của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ thì tôi mừng thật. Mừng vì Đức Thấy chấp nhận đề nghị của tôi hợp tác với Giàu, Tiếng và Hà Bá Cang.

Điều mà tôi luôn luôn phải nhìn nhận là Đức Thấy có một thiện chí, một lòng quảng đại quân tử.

Lãnh đạo gần 2 triệu tín đồ, nếu không vì lòng yêu nước vô biên thì việc gì Đức Thấy phải lặn lội, chịu bao cảnh đau thương, phải liên hiệp lần thứ 2 với những người mà lòng mình vẫn nghi ngờ thiếu thành tín?

Câu :

"Nhưng nỗi đau thương mãi dập dồn.

Càng nhiều luân lạc lại càng khôn.

Chúng tôi Đức Thấy đã nhìn thấu người ta định lừa gạt mình lợi dụng tinh thần kết đoàn, lòng ái quốc của Đức Thấy.

Từ bi đầu vương mối hiềm xưa

Nhưng vẫn lọc lừa bạn sạch nhơ

Nếu quả tri âm, tri ngộ có

Thì là hiệp lực hiểu hay chưa ?

Đọc đến đây, ông Phạm Thiệu khẽ thở dài, ông Đốc Phủ Phan Văn Chương chăm chú đọc lên ngọn lửa rồi nói :

- Câu này Đức Thấy trả lời ông Đốc phải không ?

- Phải ! Đức Thấy chỉ mong có tri âm, tri ngộ chứ chưa cần đến người đồng tâm, đồng chí. Sau vụ bị vây bắt tại Sài Gòn mà Đức Thấy tha thứ thì phải chăng lòng của Giáo Chủ rộng như biển cả.

Khi đến Học Môn hợp với Việt Minh Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ có nhắc đến vụ vây bắt ngày 9-9-45 với tôi và cười nói :

- Họ lọc lừa (ám chỉ Giáo, Bộ) phản bội đã quen, tôi sợ rằng đời họ rồi sẽ chết vì lọc lừa mà thôi.

Có lẽ câu "Từ bi đầu vương mối thù xưa" của Đức Thấy là để nhắc cho tôi nhớ lại câu chuyện cũ ở đường Sohier.

Đức Thấy có nói : "Nếu không vì kháng chiến, vì tinh thần yêu nước có lẽ chẳng còn ai chịu ở ngoài bụng nữa để chịu cái cảnh phe đảng này nọ ! Nhiều người rồi đây phải bỏ Bụng Biển trốn về thành chỉ vì vậy". Ông Đốc Thiệu nói tiếp : "Hôm rồi tôi đại diện cho Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ đến thăm các Đệ Lao Binh⁽¹⁾, tôi lại càng nhớ đến 5 bài họa của Đức Thấy.

Đức Thấy viết mấy bài ấy với tất cả tấm lòng thành của Ngài. Khi dấn thân vào con đường hoạt động, chiến đấu chống thực dân, tranh thủ độc lập cho nước nhà, Đức Thấy chỉ biết Tổ quốc và dân tộc chứ Ngài không hề nghĩ đến lợi danh.

Thấy ông Đốc học Phạm Thiệu thành thật, ông Đốc phủ Phan Văn Chương mới hỏi :

- Theo ông Đốc, thì vụ Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đi hội nghị ở Đốc Vàng Thượng theo lời mời của Bửu Vinh và Trần Văn Nguyên rồi mất tích từ bấy đến nay là thế nào ? Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ còn sống hay đã mất rồi ? Còn sống thì hiện nay Ngài ở đâu ? Và chết thì chôn cất thi hài Ngài ở đâu ?

Ông Đốc học Phạm Thiệu suy nghĩ một lát rồi chậm rãi nói :

- Câu chuyện còn dài lắm ! Hồi ấy, tôi làm Ủy Viên Tuyên Truyền Nam Bộ nên tôi theo dõi vụ này rất kỹ.

⁽¹⁾ Đệ Lao Binh một trại giam thảm khốc của VC giết hàng ngàn chiến sĩ yêu nước, chúng tôi sẽ thuật trong một thiên hồi ký khác sẽ đăng trên Nhựt báo Đồng Nai.

XII. Ông Trưởng Phong Phạm Thiếu uống ly nước xong rồi nói :

- Thật ra, sự mâu thuẫn giữa anh em Dân Xã (Hòa Hảo) và bên Việt Minh có nhiều yếu tố khó giải quyết lắm.

Đã có lần tôi đề nghị, một thành phần hòa giải gồm 3 người kiểu tam đầu chế. Một bên là đại diện Hòa Hảo, một bên đại diện VM còn một bên nữa là đại diện Công giáo. Cả 3 phe đều bằng lòng.

Bên Cộng sản cử Hoàng Du Khương làm đại diện, bên Hòa Hảo Dân Xã cử ông Mai Văn Dậu làm đại diện, còn bên công giáo cử ông Nguyễn Bá Luật.

Ông Đốc Phủ Phan Văn Chương cười nói chêm vô :

- Dưa ông Nguyễn Bá Luật vào làm trung gian thì bên Dân Xã phải kém phiếu rồi vì thật ra ông Luật là người CS nằm đoàn bên công giáo.

Ông Đốc Thiếu đưa mắt nhìn ông Đốc Phủ Chương mỉm cười :

- Biết như thế ! Và lại có như thế ông Nguyễn Bá Luật mới được chọn vô làm trung gian hòa giải và hội nghị mới tan vỡ ngay. Ông Dậu, Dân Xã rất cương quyết nhưng cũng hết sức khôn ngoan. Hoàng Du Khương và Nguyễn Bá Luật hiệp với nhau mà chẳng lừa nổi ông Dậu. Ngay trong phiên họp đầu tiên, ông Mai Văn Dậu đã đặt ngay những điều kiện thảo luận làm cho cả Hoàng Du Khương lẫn Nguyễn Bá Luật lắc đầu biết gặp thứ dữ quá khôn ngoan rồi.

Ông Mai Văn Dậu tố cáo trước hội nghị về hành động đảng phái của cán bộ V.M. trong giai đoạn mà V.M. đề ra kế hoạch tiêu thổ kháng chiến theo đúng kiểu của Cộng Sản Trung Hoa.

Cơ quan Việt Minh điều khiển các U.B. Hành Chánh Long Xuyên, Châu Đốc, Vĩnh Long, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Cần Thơ đã ngấm ngấm ra lệnh tiêu diệt tất cả nhà cửa ở các xóm theo Phật giáo Hòa Hảo.

Còn nhà của cán bộ Cộng sản, thì tìm cách để lại, vì cán bộ VM áp dụng linh trên một cách quá đại dốt nên làm cho mọi người đều uất hận, vì trong một xã có trên 400 nhà mà chỉ có nhà của bọn Việt Minh là không bị phá. Anh em bên Dân Xã cương quyết chống đối !

Các chi đội võ trang kháng Pháp của Dân Xã phải đến giúp đỡ các đảng viên chống lại với những việc đốt phá nhà cửa của V.M.

Chánh sách tiêu thổ của V.M. thi hành mạnh nhất là ở Ba Dấu, Thoại Sơn, Chợ Thủ, Hòa Hảo Mỹ Hội. Nhưng từ đầu tháng 10-1946 thì phong trào đấu tranh của Dân Xã lên rất cao.

Các tỉnh đảng bộ Dân Xã lập tức phái cán bộ đến các nơi có đảng viên, có tin đồn Hòa Hảo để lãnh đạo phong trào đấu tranh chống V.M.

Một hội nghị tại Long Xuyên dưới quyền chủ tọa của Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây và Vũ Đức, Tư Lệnh khu 9 để tìm cách ly gián giữa đảng viên Hòa Hảo với dân chúng.

Mật lệnh được ban ra do Nguyễn Văn Tây và Trần Văn Nguyên đồng ký.

Đơn vị bị tấn công đầu tiên là Chi Đội 30 Vệ Quốc Đoàn đóng tại Long Xuyên.

Bộ Chỉ Huy tất cả là 7 người bất ngờ bị vây bắt thủ tiêu. Giết xong 7 đảng viên Dân Xã, Nguyễn Văn Tây cho tên Văn, một đảng viên C.S chỉ huy, thay thế chỉ huy chi đội

30. Anh em Dân Xã trong Chi đội 30 không hay biết 7 vị chỉ huy bị vây bắt và thủ tiêu nên cứ tiếp tục tuân lệnh của Đức Thấy là hợp tác với Việt Minh.

Để phá lòng tin của dân chúng miền Tây đối với anh em Dân Xã, tên Văn vừa được thay thế liền tổ chức với vài tên bộ hạ ngay đêm hôm ấy, cái đêm 7 anh em Dân Xã bị thủ tiêu, xưng là chi đội 30 đi đánh cướp liền 8 nhà giàu.

Thế là tiếng đồn ầm lên là chi đội 30 do anh em Dân Xã chỉ huy đi đánh cướp nhà dân chúng. Lúc ấy bọn Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Nguyên mới tung ra tin vì chi đội 30 đi ăn cướp nên C.S. xử tử viên chỉ huy và 6 người chủ trương.

Và ngay sau khi có tin 7 người chỉ huy chi đội 30 bị giết, 8 nhà bị đánh cướp liền đến xin lại tài vật, 2 chủ nhà bị đánh cướp nhận được mặt tên Văn nên chỉ Văn mà nói :

- Chính ông này chỉ huy vụ đánh cướp nhà chúng tôi.

Thế là tên Văn hùng hổ đánh 2 tài gia rồi ra lệnh tổng giam ngay, 6 chủ nhà khác hoảng sợ rút lui.

Mối thù giữa anh em Dân Xã và Việt Minh ngày càng rộng lớn.

LÒNG DÂN PHẢN UẤT

XIII. Sau vụ 7 đảng viên Dân Xã chỉ huy chi đội 30 Vệ Quốc Đoàn bị thủ tiêu bại lộ, lập tức một số Trung Đội chiến đấu thuộc Chi Đội 30 ly khai tách hẳn Chi Đội 30 không chịu sự chỉ huy của tên Văn, nên rút về Sa Đéc đóng.

Tình hình mỗi ngày một căng giữa bộ đội Dân Xã và bộ đội C.S.

Ngày 29-3-1947, một đơn vị C.S. do tên Xuyên chỉ huy được lệnh của Trần Văn Nguyên, bí mật tiến quân vây trụ sở Tỉnh Đảng Bộ Đảng Dân Chủ Xã Hội Sa Đéc, bắt trọn Ban Chấp Hành Tỉnh Sa Đéc trời thúc ké giải qua Cần Thơ xử tội.

Lúc ấy, một đơn vị thuộc chi đội 30 vừa ly khai được tin liền đuổi theo.

Sáng ngày 1-4-47, đơn vị này đuổi kịp và cho liên lạc trao thư cho tên Xuyên liền bị ngay tên Xuyên hạ lệnh xử tử người liên lạc rồi ra lệnh tấn công bộ đội Dân Xã, bắn chết 5 chiến sĩ Dân Xã.

Bị huộc phải tự vệ, Bộ Đội này đành phải bố trí vừa đánh vừa rút ra khỏi vòng vây.

Thế là toàn ban chấp hành Tỉnh Đảng Bộ Sa Đéc bị giải lên Cần Thơ cho Nguyễn Văn Tây.

C.S. TẤN CÔNG TRỤ SỞ DÂN XÃ CHÂU ĐỐC

Ngày 5-4-47 vẫn theo mật lệnh của tên Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây và của Trần Văn Nguyên, Vũ Đức, Đại đội 60-22 bất ngờ chuyển quân về Tân Thành, Châu Đốc, bố trí bao vây Trụ sở Ban Chấp Hành Tỉnh Đảng Bộ Dân Xã Châu Đốc.

16 tự vệ quân Dân Xã bảo vệ trụ sở Dân Xã Châu Đốc, đành phải chống đỡ mặc dầu địch có một lực lượng võ trang toàn loại súng tốt do bộ đội Cửu Long ở Xiêm vừa về trang bị.

Dại đội 60-22 của C.S. gặp sức kháng cự mãnh liệt của 16 Tự Vệ Quân Dân Xã nên cuộc tấn công chỉ kéo dài trên 40 phút bọn ác ôn C.S. đành phải rút lui.

Ban Chấp Hành Dân Xã Châu Đốc được báo vệ chi toàn.

ĐỨC THẤY LẬT ĐẬT TRỞ VỀ

Trong khi tình hình ngày một căng thẳng giữa các đảng viên Dân Xã, các tín đồ Hòa Hảo và V.M thì Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đang hoạt động cho Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ. Một tin sét đánh đưa đến làm Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ lật đật trở về Long Xuyên. Đó là tin tại Mỹ-Hội Đông có 30 cán bộ C.S. được mật lệnh của Trần Văn Nguyên là phải tức tốc rời bỏ Mỹ Hội Đông về ngay đơn vị do tên Văn cán bộ C.S. chỉ huy để phối hợp tấn công vùng Cà Xoài, Kiến An, Long Điền, Long Xuyên, nơi có nhiều tín đồ Hòa Hảo và đảng viên Dân Xã cư ngụ.

Bọn tên Văn tấn công bất ngờ, bao vây ruộng bố từ vùng Cà Xoài xuống Kiến An, Long Điền bắt 12 Đảng Viên Dân Xã rồi lập ngay Tòa Án Nhân Dân xử tử bằng dao găm, thọc huyết 12 mạng người vụt xuống địa. Ngày hôm sau bắt thêm 27 tín đồ Hòa Hảo, trong số đó có một thiếu nhi lên 8 tuổi và 1 cụ già 72 tuổi, đem thủ tiêu luôn.

Máu oan cứu đổ loang cây cỏ, sông nước miền Hậu Giang, lửa uất hận bốc ngút trời xanh, các tín đồ Hòa Hảo và các đảng viên Dân Xã không thể nào khoan tay làm ngơ. Cuộc xung đột giữa Dân Xã và C.S. đi đến chỗ một mất một còn.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ lật đật đi gặp Huỳnh Nhựt Thăng trong Ủy Ban Hòa Giải bàn về kế hoạch giải quyết êm thấm mối thù sát máu này. Đức Thấy bảo với Huỳnh Nhựt Thăng rằng :

- Đã bao lần chúng tôi tỏ thiện chí cộng tác, liên hiệp trước nạn ngoại xâm đang lâm le tái chiếm Tổ quốc Việt thân yêu của chúng ta. Nhưng lần nào cũng thế, chúng tôi càng tỏ thiện chí, hành động Liên hiệp Đoàn kết đều bị anh em bên C.S. phản bội, dùng thủ đoạn mưu kế sát hại chúng tôi. Cho đến bây giờ, hàng chục ngàn người dân Hòa Hảo, các đảng viên Dân-xã yêu nước bị giết hại oan uổng, dã man.

Huỳnh Nhựt Thăng không biết trả lời sao nữa, khi Đức Thấy đưa cho Thăng coi mật lệnh hỏa tốc của Đức Thấy buộc các đảng viên Dân Xã lập danh sách những cán bộ C.S. đang bị Dân Xã giữ làm con tin giao trả cùng với khí giới cho V.M. Đức Thấy dần từng tiếng :

- Các tín đồ Hòa Hảo tuyệt đối tuân theo mạng lệnh của tôi đang trao trả khí giới và con tin cho anh em bên C.S. Lần này là lần cuối cùng nếu anh em V.M. phản bội lời thề cộng tác, Đoàn kết Liên Hiệp, vẫn xuống tay giết hại các tín đồ Hòa Hảo và Dân Xã, thì lúc này anh em tín đồ Hòa Hảo và Dân Xã sẽ không khoan tay ngồi yên chờ chết. Huỳnh đệ tương tàn, nổi da xáo thịt là lỗi của các anh em C.S. hết.

ĐỨC THẤY TRỞ VỀ BA-RĂNG

XV. Khi Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ lật đật trở về Ba Răng thì ở đây vừa xảy ra một vụ giết người rất thê thảm.

Ngày 13-4-1947, một chiến sĩ Dân Xã trong Bộ đội lưu động số 1 đi hát tốp tại chợ Ba Răng bị 6 cán bộ Việt Minh áp vào bắt đem đi chặt đầu bêu lên ngọn tầm vông. Cùng ngày ấy, 54 đảng viên Dân Xã bị Việt Minh giam ở Tân Phú, bị đưa ra sông chặt đầu.

Xác 54 đảng viên Dân Xã nổi lênh bênh trên rạch giữa lúc Đức Thấy về tới Ba Răng vừa được mấy hôm. Trước những sự thật đau lòng ấy, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đành gạt lệ. Đức Thấy biết rằng, các tín đồ của Đức Thấy cũng như các đảng viên Dân Xã chỉ tuân theo lời dạy của Đức Thấy tin vào chánh sách Liên Hiệp, Đoàn kết mà chưa có phản ứng nào.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ liền đến gặp Ủy Ban Hòa Giải, Ung Văn Khiêm lánh mặt không ra tiếp kiến Đức Thấy.

Thấy Ung Văn Khiêm cố tình lánh mặt, Đức Thấy cười gằn nói trước Ủy Ban Hòa Giải rằng :

- Tôi tưởng anh Khiêm không cần phải lánh mặt vì dù sao sự việc cũng đã xảy ra rồi. Hàng ngàn tín đồ Hòa Hảo, các đảng viên Dân Xã cũng đã bị giết. Như thế nầy tức là chính các anh đã phá vỡ tình đoàn kết, chủ trương Liên Hiệp của các anh đưa ra.

Nói rồi Đức Giáo Chủ cùng với ông Mai Văn Dậu trở về.

Suốt trong mấy ngày liên từ 6-4-47 đến ngày 16-4-47 hàng ngàn đảng viên Dân Xã bị thủ tiêu. Khắp miền Hậu giang, căm thù xương máu ngút tận trời xanh.

BÍ THƠ TÌNH ĐẢNG BỘ RẠCH GIÁ BỊ MỔ BỤNG

Trong lúc mọi người đang hoang mang về kế hoạch khủng bố của Việt Minh thì một nguồn tin khác đưa đến chợ Ba Răng làm mọi người đều uất hận. Đó là tin 16 người bị mổ bụng thủ tiêu hay cho "mò tôm" (trói thúc ké lại rồi neo nước sau khi chết rồi tôm bu lại rĩa).

Trong số đó, người ta nhận thấy có ông Huỳnh Bội Kiến ở Phú Thành và ông Nguyễn Ngọc Phước, Bí Thơ Tình đảng Bộ Dân Xã Rach Giá bị Trung đội 12 thuộc Đại đội 66-22 bắt ngày 13-4-47 thì đêm 14 rạng ngày 15-4-47 bị đưa ra mổ bụng moi ruột gan.

ĐỨC THẤY RA LỆNH ĐIỀU TRA TỈ MỈ

Bị dồn vào bước đường cùng, không chống đối cũng chết nên các tín đồ Hòa Hảo, đảng viên Dân Xã cùng đồng bào vùng Hậu Giang phản ứng quyết liệt chống lại Việt Minh.

Ai cũng biết, Đức Thấy rất cẩn thận trong việc nhận định công tội của kẻ khác. Đức Thấy còn ngờ rằng, đây là địa phương xuẩn động, chứ Trung ương Đảng Bộ Cộng Sản đặc phái Nam bộ không bao giờ có chủ trương tàn sát như thế ?

Đức Thấy hạ lệnh cho Trung ương Dân Xã phải tìm cho ra bằng cớ coi ai đã chủ trương tàn sát Dân Xã và tín đồ Hòa Hảo ? Chủ trương ấy do ai ra ? Từ cơ quan nào ?

Cuộc điều tra tiến hành nhanh chóng vì số tín đồ Hòa Hảo bị V.M. tàn sát ngày càng nhiều, nhất là ở Châu Đốc, Hà Tiên, Long Xuyên, Vĩnh Long, Cần Thơ.

XVI. Tại Phú An, Châu Đốc 15 đảng viên Dân Xã bị chặt đầu cắm thủ cấp vào gậy tầm vông đem treo trong làng tại Long Kiến, 4.000 gia lúa của những gia đình Hòa Hảo bị đốt. Tại Nhơn Mỹ, Long Xuyên, 135 ngôi nhà bị đốt.

Ban tình báo của Trung ương Đảng Dân Chủ Xã Hội V.N. được lệnh của Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ phải tìm cho ra manh mối, coi đầu dây vụ khủng bố này do đâu ban hành. Vì thật ra, chẳng riêng chỉ Phật giáo Hòa Hảo bị khủng bố mà cả giáo phái Cao Đài ở Tây Ninh, miền Đông Nam phần. Ở Quảng Ngãi, trong một đêm có đến 3.000 tín đồ Cao Đài bị chôn sống, nhiều người Quốc gia cũng bị giết luôn.

Đã biết việc khủng bố này là chủ trương chung của Việt Minh, Đức Thấy cũng phải tìm cho ra bằng cứ cụ thể.

Chẳng bao lâu sau, Ban Tình Báo Trung Ương Dân Xã Đảng đã tìm được 3 bản mật lệnh, chỉ thị cho các cán bộ từ Xứ Ủy Nam Bộ xuống đến Tỉnh Đảng Bộ, Huyện Bộ, Xã Bộ và các Chi Bộ hạ tầng cơ sở phải tích cực hoạt động với mọi phương tiện, mọi cơ hội loại các đảng phái Quốc Gia như Đảng Xã Hội Công Giáo, Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt Nam, giáo phái Hòa Hảo, Cao Đài, các tôn giáo như Công Giáo, Phật Giáo, Tin Lành, các đảng viên của Đệ Tứ Quốc tế, C.S. (Nhóm Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm) nhóm Quốc Gia tiến bộ Nguyễn An Ninh, Bình Xuyên, Việt Nam-Quốc Dân Đảng, Đại Việt, Quốc Dân Đảng, Đại Việt Duy Dân, Đại Việt Dân Chính, Việt Nam Ái Quốc Đảng, Việt Nam Độc Lập Vận Động hội, Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh hội v.v.. Riêng về vụ xung đột với giáo phái Hòa Hảo các lãnh tụ Đông Dương Cộng sản Đảng đặc trách Nam Bộ như Phạm Hùng, Kiều Tấn Lập, Giám đốc Sở Chính trị thuộc Nha Công An

Nam Bộ Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây, Thanh tra Chánh trị miền Tây Nam Bộ đã ký mỗi người một bản mật lệnh, chỉ thị cho các khu trưởng Khu bảy, khu tám, khu chín và Bí Thư Khu của Đảng phải tăng gia hoạt động tiêu diệt cho kỳ được tổ chức của Phật giáo Hòa Hảo và Dân Xã Đảng.

Bản chỉ thị mật của Phạm Hùng xứ ủy Nam Bộ đại diện Trung ương Đảng Cộng Sản Đông Dương gửi các Giám đốc Sở Công an khu 7, khu 8, khu 9 nói về kế hoạch tàn sát các tín đồ Hòa Hảo và đảng viên Đảng Dân Chủ Xã Hội ký ngày 30-1-1947.

Trong bản mật lệnh này có ghi chú một điều cần ghi nhớ nhất cho Công An thuộc thành phần Đảng viên cốt cán phải đặc biệt theo dõi 2 người mà Phạm Hùng cho là 2 yếu nhân Hòa Hảo vô cùng nguy hiểm là các ông Ngô Tam Tư và Nguyễn Thành Hai. Ngô Tam Tư và Nguyễn Thành Hai ở đâu thì có quyền bắn chết và người nào hạ sát được Tư và Hai sẽ được trọng thưởng.

Bản mật lệnh của Kiều Tấn Lập ký ngày 26-12-1946 nội dung cũng vậy nhưng với kế hoạch thâm độc hơn là phải tìm đủ mọi cách ly gián giữa tín đồ Hòa Hảo và dân chúng miền Tây, đánh gục uy thế của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ.

Bản chỉ thị mật của Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây, Thanh tra Chánh trị miền Tây Nam Bộ ký ngày 20-3-1947 thúc giục cán bộ quân sự Chánh trị ở vùng Châu Đốc, Long Xuyên, Rạch Giá, Sa Đéc phải phá diệt tất cả các cơ sở đảng bộ Dân Xã và Phật giáo Hòa Hảo.

Trong bản chỉ thị này, Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây gọi Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ là Tư Hòa Hảo. Nguyễn Văn Tây ra lệnh cho các Tỉnh Bộ Việt Minh các tỉnh miền Tây

phải tìm đủ mọi kế hoạch đập tan uy thế của Đức Thầy đồng thời đặt kế hoạch do chính các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo hay các Đảng viên Dân Xã hạ sát Đức Thầy hầu gây lục đục, bất mãn, bất hòa ngay trong hàng ngũ tín đồ Hòa Hảo và Đảng viên Dân Xã Đảng.

Bằng chứng đã rõ rệt, lúc ấy Ban Chấp Hành Trung Ương Dân Xã Đảng mới ra lệnh cho các đảng viên kết hợp đối phó chống bọn khủng bố.

XVII. 16 tháng 4 năm 1947, ngày Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ vắng mặt ở Thánh-Địa Hòa-Hảo đến nay đã 16 năm trời.

16 tháng 4 năm 1947, ngày ghi nhớ nhứt của nhân dân Hậu Giang nói chung, của các tín đồ Hòa Hảo, các đảng viên đảng Việt Nam Dân Chủ Xã Hội nói riêng, ngày Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ "đơn thương, độc mã" đi vào chỗ hang hùm, nơi bọn lãnh tụ Việt Minh bố trí kế hoạch hãm hại Đức Thầy.

Cứ theo truyền thuyết ở vùng Hậu Giang thì Đức Thầy chỉ vắng mặt trong giai đoạn chưa nhứt định này, Đức Thầy sẽ trở về khi thuận tiện để lãnh đạo các tín đồ và các đảng viên Dân Xã.

Từ trước đến nay, dân chúng vùng Hậu Giang vẫn thường kể lại câu chuyện Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thọ nạn mà chúng tôi sắp thuật dưới đây. Nhưng trong cuộc điều tra về vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thọ nạn, kẻ viết bài này có gặp nhiều nhân chứng hiện còn sống, đã nhận rằng chính họ đã được mắt thấy, tai nghe lúc Đức Thầy bị thọ nạn. Đó là người vệ sĩ của Trần Văn Trà, khu trưởng khu 8 ở Nam Bộ,

hiện nay Trần Văn Trà là Thiếu tướng Phó Tham Mưu Trưởng Quân Đội Bắc Việt kiêm Thủ Tướng Bộ Quốc Phòng đặc trách Hậu Cần.

Thật ra, cho đến nay việc Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thọ nạn hết sức mơ hồ. Việt Minh thì cứ giả ngơ, giả điếc, cốt làm cho các tín đồ của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ hoang mang ngờ vực. Các nhân chứng phụ họa với bọn V.C. thì sau khi Đức Thầy thọ nạn chúng cũng ngậm miệng luôn.

Do đó ở đây, chúng tôi hãy tạm thuật theo truyền khẩu từ trước đến nay về vụ Đức Thầy thọ nạn ở Đốc Vàng Thượng mà ai cũng cho thủ phạm là Bửu Vinh, Chỉ huy trưởng Lực lượng Quân sự của Việt Minh ở Sa Đéc, Long Xuyên và Trần Văn Nguyên, Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân (Kháng hành) Sa Đéc và Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây, ủy viên Chánh trị Nam Bộ kiêm Thanh tra miền Tây Nam Bộ.

Nguyên hồi tháng 4-1947, tình hình miền Tây Nam Bộ vô cùng phức tạp. Trong khi Pháp đánh từ Saigon xuống vùng Lục tỉnh, chiếm hết Mỹ Tho, Tân An, Gò Công rồi lan xuống miền Tây, thế quân Pháp mạnh như chẻ tre. Bọn cán bộ VM ngày càng chạy tránh vào những căn cứ an toàn để mặc cho những đơn vị địa phương do những người yêu nước tập hợp cướp súng giặc, giết giặc.

Ngược lại, những cán bộ CS chính thống cấp xứ ủy như Ung Văn Khiêm, Phạm Hùng, Trần Văn Trà, Nguyễn Văn Tây, Trần Văn Giàu lại chuyên dùng bộ đội để củng cố địa vị độc chiếm sân khấu chánh trị ở Nam Bộ.

Do đó cuộc chiến đấu chống Việt Minh của Dân Xã Đảng và của Phật Giáo Hòa Hảo bùng nổ. Khắp các vùng

thuộc miền Hậu Giang, các gia đình theo Phật Giáo Hòa Hảo phải đoàn kết hỗ trợ lẫn nhau chiến đấu chống Việt Minh để tự vệ.

Những trận chém giết, bắt cóc thủ tiêu lẫn nhau trong vùng Hậu Giang mỗi ngày một khủng khiếp.

Vũ Đức, Trần Văn Nguyên, Trần Văn Trà, Bửu Vinh thấy rõ dân chúng có cảm tình với Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ và sẵn sàng đứng về phe Đức Thầy, nên vội họp hội nghị mật ở Long Xuyên để tìm cách đối phó.

Cuộc hội nghị này được đặt dưới quyền chủ tọa của Phạm Hùng, ủy viên Trung Ương Đảng Cộng Sản Đảng phụ trách Xứ Ủy Nam Bộ.

XIX. Để khích thích những người như : Bửu Vinh, Lê Sanh, Ung Văn Khiêm vu khống Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đã liên lạc với Đại Tá Cédille, ủy viên Cộng Hòa Nam Việt của Pháp để làm nội ứng cho quân đội Pháp đánh lấy miền tây Nam Phần rồi giao cho Đức Thầy cai trị 6 tỉnh miền Hậu Giang với chức Tổng Trấn Tây Nam Phần.

Ung Văn Khiêm đưa ra một bản đồ của sở Địa đồ Pháp ở Saigon về vùng Hậu Giang, vạch những đường tiến quân của quân đội Pháp và cuộc chuẩn bị khởi nghĩa của Đảng Dân Chủ Xã hội, thực hiện kế nội công ngoại kích bắt sống hết các cán bộ V.M.

Giữa lúc lòng dân đang sôi lên vì uất hận thực dân Pháp nay lại nghe nói có kẻ theo Pháp, tức nhiên người ta sẽ căm thù, oán ghét bọn bán nước Việt gian. Đó là tâm trạng của những người ngồi nghe Ung Văn Khiêm trình bày.

Kết luận, Ung Văn Khiêm đề nghị với hội nghị phải thảo luận tìm kế hoạch phá tan thế cùm kẹp của người Pháp và sự liên kết của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ.

Khi Ung Văn Khiêm vừa dứt lời, cử tọa tranh nhau phát biểu ý kiến. Hằng hái nhứt là Bửu Vinh, Vũ Đức, Trần Văn Nguyên, đã cho rằng muốn trừ diệt tín đồ Hòa Hảo và đảng Dân Xã thì chỉ có một kế vẹn toàn nhứt là thủ tiêu Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ, ông Lương Trọng Tường, ông Mai Văn Dậu, Bác sĩ Cửu, ông Đỗ Văn Trục và ông Nguyễn Văn Huê mà Việt Minh cho là những nhân vật lãnh đạo trọng yếu.

Ung Văn Khiêm chấp thuận biện pháp loại cho bằng được Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ.

Hội nghị giao trách nhiệm sát hại Đức Thầy cho Bửu Vinh, Trần Văn Nguyên. Phụ trách giám sát và lãnh đạo kế hoạch thì giao cho Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây, Thanh Tra Chính Trị miền Tây Nam Bộ.

Hội nghị bế mạc.

Trong khi ấy Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đang ở Chợ Mới Long Xuyên thì ngày 15-4-47, Đức Thầy được công văn của Tỉnh Bộ Quân Sự tỉnh Long Xuyên, Châu Đốc, Sa Đéc gọi tắt là Long Châu Sa thỉnh Đức Thầy đến Tân Phú dự hội nghị quân sự bí mật đồng thời để họp luôn Ủy ban Hòa giải VM và Dân Xã.

Ngoài công văn (của Bửu Vinh) còn có thư của Trần Văn Nguyên, nhân danh đại diện văn phòng Thanh tra Chánh trị miền Tây Nam bộ gửi sang Huỳnh Phú Sổ, ủy viên Nam bộ, mời Đức Thầy sang Tân Phú hội đàm việc cơ mật.

Tiếp được 2 bức thư cùng một lúc, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ cười nói với đệ tử đứng quanh đấy hầu Đức Thấy rằng :

- Bửu Vinh, Trần Văn Nguyên sợ Thấy không sang thì kế hoạch mai phục hãm hại Thấy của họ sẽ tiêu tan nên một lúc chúng gửi hai bức thư liền.

Nói rồi Đức Thấy trao 2 Công văn của Bửu Vinh, Trần Văn Nguyên cho mọi người coi. Đọc 2 công văn, mọi người đều nghi ngờ có rắp tâm lừa Đức Thấy đến dự hội nghị để sát hại nên mọi người đều đề lời xin Đức Thấy thận trọng.

Ông Mai Văn Dậu bí thư của Đức Thấy hồi bấy giờ là người được Đức Thấy tin cậy nhất cũng ngỏ lời xin Đức Thấy hãy xét cẩn thận rồi hãy nhận lời.

Ông Trần Văn Soái tức Năm Lửa là Chỉ Huy Trưởng tự vệ quân Hòa Hảo ngỏ lời xin được đưa quân đi hộ vệ Đức Thấy.

XX. Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ nghiêm nghị nói :

- Mời Thấy sang Tân Phú là độc kế của V.M. Họ cho rằng diệt được Thấy là hết người lãnh đạo, anh em như rân mất đầu, chúng không đánh cũng phải tan ...

Ông Mai Văn Dậu nghe Đức Thấy dạy như thế liền ngỏ lời xin :

- Dạ trình Đức Thấy, khi Thấy đã biết rõ dã tâm của bọn vô thần, âm mưu hãm hại những người yêu nước, chúng tôi xin thấy thận trọng đối với lời mời của Ung Văn Khiêm, Nguyễn Văn Tây và Trần Văn Nguyên.

Đức Thấy trả lời :

- Nếu không đến dự hội thì họ sẽ phao vu rằng Thấy cố tình không chịu đoàn kết.

Ngày xưa, Quan-Vân-Trường đơn đao sang Đông Ngô phò hội mặc dầu biết rõ sự nguy nan. Quan-Vân-Trường ra đi với lòng thành của người quân tử, không sợ bọn tiểu nhân. Nếu chẳng may có bị Đông Ngô sát hại thì Quan-Vân-Trường lưu danh hậu thế và chính Tôn Quyền đã tự lột mặt nạ tiểu nhân.

Nay Thấy ra đi phò hội có khác nào trường hợp của Quan Vân Trường ngày xưa.

Nếu Thấy chấp thuận cho đại đội phòng vệ đi theo, mà V.M muốn âm mưu sát hại Thấy thì chỉ gây thêm đổ máu, chưa chắc đã phá được âm mưu của họ khi ấy Thấy đã ở trong khu vực kiểm soát của C.S rồi.

Chi bằng, Thấy đi với 2 người đệ tử theo hầu như ngày thường là được rồi.

Nghe Đức Thấy nói vậy, mọi người đành phải tuân theo.

Thế là ngày 16-4-47, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ cùng người vệ sĩ sang Tân Phú họp hội nghị hòa giải với Trần Văn Nguyên, Nguyễn Văn Tây, Ung Văn Khiêm.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đi Tân Phú bằng ghe riêng của Đức Thấy vẫn dùng.

Khi đó Ung Văn Khiêm, Trần Văn Nguyên và Nguyễn Văn Tây liền bố trí kế hoạch ám hại Đức Thấy giao cho Bửu Vinh chỉ huy trưởng lực lượng địa phương thi hành.

Bửu Vinh bố trí quân lính dọc 2 bên bờ sông, nơi ghe của Đức Thấy đi về Tân Phú phò hội. Khi Đức Thấy đến địa

điểm liên lạc để vô địa điểm hội nghị thì có 1 viên Đại Đội Trưởng đến cho biết, theo lệnh của Bưu Vinh thì những người vệ sĩ theo hầu Đức Thấy phải ở lại ghe, chỉ có 1 mình Đức Thấy được vào địa điểm hội họp.

2 vệ sĩ của Đức Thấy phản đối không chịu để Đức Thấy đi một mình, 2 thanh niên yêu nước, trung thành với Thấy, với Đạo cương quyết đòi phải được ở bên Đức Thấy để bảo vệ Đức Thấy. Một thanh niên nói :

- Thà chết, chúng tôi không bao giờ xa Đức Thấy chúng tôi nửa bước.

Nói rồi, 2 anh tiến theo Đức Thấy.

Giữa lúc xuất kỳ bất ý, bộ đội C.S. nổ súng bắn 2 vệ sĩ của Đức Thấy ngã gục.

Đức Thấy liền hỏi tên Đại đội trưởng :

- Các anh là bọn khốn nạn, sát nhân bắn lên những người thành thật yêu nước.

Đức Thấy nói chưa dứt lời, thì bọn nầy dùng vũ lực dẫn Đức Thấy xuống ghe chờ đi.

Kể từ ngày 16-4-47 đến nay đã được 16 năm rồi, Đức Thấy vắng bóng nhưng những lời chỉ dạy của Đức Thấy vẫn còn vang vọng bên tai các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo. Song song với những nhiệm vụ trau dồi đạo đức, phát huy đạo lý của Đức Thấy đã truyền dạy các tín đồ Hòa Hảo, các đảng viên Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt Nam đã đẩy mạnh phong trào chống cộng bảo vệ tín ngưỡng chờ ngày Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ trở về với 2 triệu tín đồ Hòa Hảo.

XXI. Một buổi chiều tại Ba Lê vào buổi cuối Thu tuyết đã bắt đầu rơi lã tả như những đám bông gòn từ trên không rụng xuống lơ lững mắc trên những cành cây khẳng khiu trơ cành, trụi lá. Trong một căn nhà ở đường Do Thái, ngoại ô thành phố Ba Lê, chúng tôi gồm 6 sinh viên VN sang du học ở Pháp đang ngồi bên lò sưởi để đàm đạo.

Chúng tôi là những thanh niên của thời đại đã từng tham gia cuộc chiến đấu giành độc lập cho nước nhà, biểu tình ở Sài Gòn ngày 20-8-1945, đã từng chiến đấu trên khắp đường phố Sài Gòn, Cholon chặn đánh đám quân rạch mặt ở Cầu Bông, cầu Bông Ky, đã từng vào bưng để sống một cuộc đời chiến sĩ kháng chiến chống xâm lăng.

Tháng 9 năm 1947, lần lượt từng người chúng tôi trở về thành với gia đình vì không còn có thể chịu đựng được chính sách hà khắc, chia rẽ đảng trị của Việt Minh. Về Sài Gòn, chúng tôi lại không chịu được những chương tãi, gai mắt do bọn Thực Dân và bọn Việt Gian đội lốt Quốc Gia nên không hẹn mà gặp chúng tôi đều sang Pháp để học thêm.

Chiều hôm ấy, chúng tôi ngồi bên lò sưởi nói chuyện với nhau. Câu chuyện trong Bưng thường là đầu đề trong những buổi họp mặt của chúng tôi.

Hôm ấy, chúng tôi vừa được mấy anh em ở Saigon gửi sang cho tập báo Quần Chúng do ông Nguyễn Văn Sâm, vì khâm sai Đại thần hồi cụ Trần Trọng Kim làm Thủ tướng, đứng điều khiển.

Một trong số báo Quần chúng có bài tố cáo Bưu Vinh và Trần Văn Nguyên đã hãm hại Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ ở Tân Lập vào ngày 16-4-47.

Đọc tin trên, anh Lê Công L. trao lại tờ báo cho Anh Ch. V. A. và nói :

- A., mấy đọc tin này mấy nghĩ sao ?

A. cầm tờ Quân Chúng đọc tin trên rồi liệng tờ báo xuống bàn nói :

- Sai hết ! Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ bị hãm hại trước mặt tao. Có thể nói rằng, tao là người được chứng kiến từ đầu đến cuối câu chuyện Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thọ nạn.

Nghe A. nói anh Huỳnh-Đ-Th. người vùng Long Xuyên liền hỏi :

- Vụ án Cộng sản hãm hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ rất bí mật. Theo các báo cáo cũng như những tin đồn Hòa Hảo kể lại thì Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ bị Bửu Vinh, Trần Văn Nguyên, Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây và Ung Văn Khiêm âm mưu hãm hại tại Tân Lập.

Nhưng cách đây chừng 2 tuần lễ, tôi có gặp Bửu Đ. em ruột Bửu Vinh vừa ở Sài Gòn sang Ba Lê học, tôi có trách anh em Bửu Vinh mù quáng hãm hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ gây ra thảm trạng Huỳnh Đệ Tương Tàn, nổi da nấu thịt thì Bửu Đ. nói :

- Tôi không hiểu vì sao đi đến đâu tôi cũng nghe người ta nói anh Vinh đã hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ. Thật ra theo tôi biết thì Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ không bị hại ở Tân Lập.

A. ngồi nghe rồi mỉm cười nói :

- Tao đã nói là chính mắt tao trông thấy từ đầu đến cuối. Chúng mày còn nhớ, hồi ở Bưng, bọn Việt Minh cầm

ngặt không cho bàn tán, nói đến vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ không ?

Chúng tôi đều gật đầu. A. kể tiếp :

- Từ ngày các đảng phái Quốc-gia ngồi yên để chính quyền lọt vào tay Việt Minh, Trần Văn Giàu, xứ ủy Nam Bộ của Đông Dương Cộng sản làm Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ, Huỳnh Văn Tiểng làm Phó Chủ tịch. Về bên Kỳ Bộ Việt Minh thì Lê Duẩn làm Chủ Nhiệm Kỳ Bộ Nam Bộ có Hoàng Quốc Việt tục danh Hà Bá Cang, đại diện Trung Ương Đảng Bộ đặc trách Nam Bộ, Ung Văn Khiêm làm phó Chủ Nhiệm, Trần Văn Trà làm Bí thư kiêm Ủy viên Quân sự Gia Định, tao quen với Trần Văn Trà từ trước nên Trần Văn Trà nhận tao vào làm Bí Thư cho Trà.

Khi quân đội Pháp đổ bộ vào Sài Gòn ngày 23-9-45, Trần Văn Trà được cử làm Tư Lệnh khu 8 và Phạm Văn Bạch được cử làm Chủ tịch Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ thay Trần Văn Giàu

XXII. A. kể tiếp :

- Vào làm bí thư cho Trần Văn Trà nên Trà đi đâu, tôi cũng ở bên cạnh. Hồi bấy giờ, Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đang ở miền Đông, trong Bộ Đội 30, của Tư Ty và Mười Trí cùng với anh Thao, anh Phiệt. Mười Trí là một tướng lãnh-Bình Xuyên nhưng rất quý trọng Đức Thầy nên Mười Trí thương cho Mười Phiệt vệ sĩ của Trí, đi theo hầu Đức Thầy luôn.

Trần Văn Giàu dùng kế phản gián xúi dục Bình Xuyên thủ tiêu Đức Thầy. Giàu liền cho in hình của Đức Thầy, tấm hình Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ để tóc dài quá bờ vai, rồi bí

mặt phân phát cho các bộ đội kháng chiến nói rằng : "Đây là hình của một Việt gian cao cấp, đang lẫn lộn trong hàng ngũ kháng chiến để hoạt động gián điệp. Hễ ai gặp tên này có thể thủ tiêu ngay rồi báo cáo sau".

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đã biết rõ âm mưu dè hèn này nên từ ngày Đức Thấy thoát khỏi vụ mưu sát ở đường Sohier (Tự Đức) của Lý Huệ Vinh, Đức Thấy cắt tóc ngắn, đi lại bất thường. Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ ở miền Đông nhưng lúc nào cũng ở chung với Mười Trí và thường được giới Bình Xuyên gọi là Cậu Tư chứ không gọi tên Đức Thấy.

Mười Phiệt đã từng nghe danh Đức Thấy nhưng chưa biết mặt, nay dù được hân hạnh làm vệ sĩ cho Đức Thấy, Mười Phiệt cũng không ngờ, đó là vị lãnh đạo đầy uy tín của gần 2 triệu tín đồ Hòa Hảo. Mười Phiệt chỉ biết Đức Thấy là Cậu Tư nhưng Mười Phiệt rất phục Đức Thấy, thích nghe Đức Thấy nói chuyện.

Mười Phiệt cũng được tấm hình của Đức Thấy do bọn V.M. gửi đến vụ khổng người trong hình là Việt gian. Một hôm, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ vừa ở hội nghị Nam Bộ họp ở Hốc Môn ra. Mười Phiệt nhìn Đức Thấy na ná giống người trong bức hình của C.S gửi cho anh. Mười Phiệt liền lấy tấm hình ra so sánh. Anh nhìn Đức Thấy rồi lên nhìn tấm hình thì ngay lúc ấy Đức Thấy từ xa đi lại. Thấy Đức Thấy đã đi lại gần mình rồi Mười Phiệt liền cất tấm hình đi thì Đức Thấy lại vỗ vai Mười Phiệt hỏi :

- Anh Mười nhìn tấm hình coi có giống tôi không ?

Mười Phiệt giật mình trả lời :

- Giống lắm cậu Tư ạ ! Nhưng có lý nào người tài trí, một lòng yêu nước như Đức Thấy bao giờ lại làm Việt gian.

Đức Thấy cảm động trước lời nói thành thật của Mười Phiệt.

Khi Trần Văn Giàu bị cắt chức, Phạm Văn Bạch được cử làm Chủ tịch Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ. Bạch liền hội đàm riêng với Trần Văn Trà. Tư lệnh khu 8, Nguyễn Bình tức Nguyễn Phương Thảo vừa ở khu Hồng Quảng Bắc Việt vô làm ủy viên quân sự kiêm Tư Lệnh khu 7 để bàn về kế diệt trừ Hòa Hảo và Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ.

Phạm Văn Bạch cho biết, theo chỉ thị của Trung Ương miền Bắc, ký tên Trần Hữu Dục, Thứ trưởng tại Phủ Chủ tịch, đại diện Hồ Chí Minh gửi vô cho Lê Duẩn, buộc phải thanh toán cho mau xong Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ, Phật giáo Hòa Hảo và Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt-Nam.

Trần Văn Trà đưa ra kế hoạch triệu tập các khu trưởng các quân khu 7, 8 và 9 cùng các ủy viên Nam Bộ, các giám đốc sở. Dĩ nhiên, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ là ủy viên Xã Hội cũng phải có mặt trong buổi hội nghị này. Lúc ấy, trước hội nghị Phạm Văn Bạch hoặc Trần Văn Trà sẽ đứng lên buộc tội Đức Thấy và giáo phái Hòa Hảo cũng như Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt Nam.

Trong cuộc họp này 99 phần trăm là người của Cộng sản sẽ hòa nhau thảo luận thị uy với Đức Thấy. Và sau đó, sẽ tùy theo không khí của hội nghị mà hành động hoặc giữ Đức Thấy hoặc sát hại Đức Thấy ngay khi ấy.

Nguyễn Bình vừa mới vô Nam nên im lặng không phát biểu ý kiến. Phạm Văn Bạch theo kế hoạch của Trần Văn Trà vì Trà là một trong những cán bộ lãnh đạo của Cộng sản ở Nam Bộ.

Phạm Văn Bạch đặt giấy mời các Khu Trưởng các Quân Khu 7, 8 và 9 cùng với Bộ Tham Mưu Quân Khu, các chỉ huy trưởng các đơn vị quân đội từ Tiểu đoàn trưởng trở lên, các ủy viên trong Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ, các Giám Đốc Sở về họp.

Địa điểm liên lạc là Huyện Đức Hòa thuộc tỉnh Chợ Lớn, nay là Long An.

XXIII. Nhận được thư mời của Phạm Văn Bạch, các khu trưởng, khu phó các quân khu như Trần Văn Trà, khu trưởng khu 8; Trương Văn Giàu, khu phó khu 8; Nguyễn Bình, khu trưởng khu 7; Lê Văn Viễn, khu phó khu 7; Huỳnh Phan Hộ, khu trưởng khu 9; Trịnh Khánh Vàng, khu phó khu 9; Huỳnh Văn Trí, chỉ huy trưởng Liên quân 2 và Bộ đội An Diêm và Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ lục dục kéo về Vườn Thơm, quận Đức Hòa, Tỉnh Chợ Lớn.

Trong chương trình nghị sự Phạm Văn Bạch đã nói rõ mục đích của cuộc họp là bàn về vấn đề thống nhất các lực lượng võ trang địa phương.

Phải nói rằng, Trần Văn Trà không ngờ chính vì cái chương trình nghị sự này mà kế hoạch hăm hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ của bọn Bạch, Tiêng và Trà không thể nào thi hành được vì vấn đề thống nhất các lực lượng võ trang địa phương đã va chạm đến quyền lợi của Mười Trí, Lê Văn Viễn và nhiều chỉ huy quân sự khác. Do đó, các chỉ huy lực lượng quân sự địa phương, dù muốn hay không cũng phải là hậu thuẫn của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ.

Kế hoạch của Trần Văn Trà là đưa Phạm Văn Bạch chủ tọa cuộc họp để lái cuộc thảo luận có lợi cho kế hoạch hăm hại Đức Thầy.

Nào ngờ, khi Phạm Văn Bạch đã tuyên bố lý do và vừa yêu cầu những người tham dự cuộc họp đề nghị chủ tọa, Trần Văn Trà chưa kịp mở miệng thì Huỳnh Văn Trí đã đề nghị Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ làm chủ tọa cuộc họp và Lê Văn Viễn vỗ tay hoan nghinh.

Thế là Trần Văn Trà bị lỡ bộ nên đành phải đề nghị thêm Phạm Văn Bạch và Trương Văn Giàu để lập thành chủ tọa đoàn.

Suốt ngày đầu hội nghị chỉ thảo luận xung quanh vấn đề đội quân Pháp mở cuộc tấn công vào Phủ Chủ tịch ở Hà Nội.

Sau đó, Nguyễn Bình nhân danh ủy viên Quân Sự trong Ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ thuyết trình về chiến thuật và chiến lược ở Nam Bộ.

Bản thuyết trình này có nêu đến vấn đề Thống nhất các lực lượng võ trang địa phương và của các giáo phái, các đảng phái.

Sau mỗi ngày hội, buổi tối lại có những cuộc thảo luận riêng trong tổ. Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ ở chung với tổ Mười Trí, Trịnh Khánh Vàng và Lê Văn Viễn. Trần Văn Trà liền cử Lê Công Lập một cán bộ Cộng sản vào tổ của Đức Thầy để giám sát và báo cáo những hoạt động của tiểu tổ có Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ tham gia.

Trần Văn Trà thấy cuộc bố trí hăm hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đã hỏng nên định dùng mưu cho người thích khách Đức Thầy. Nhưng kế hoạch này không làm sao thực

hiện được vì 3 người vệ sĩ không lúc nào rời Đức Thấy một bước. Suốt ngày đêm, họ thay phiên nhau canh gác cho Đức Thấy nghỉ ngơi và lúc nào súng của họ cũng đã lên đạn.

Nói đến đây, Ch-V-A. nhấn mạnh rằng :

- Tôi chú ý đến âm mưu của Trần Văn Trà nên phải thành thật mà nói rằng không một thủ đoạn nào có thể qua mắt được Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ, một người rất bình tĩnh, tinh anh.

Hình như, Đức Thấy đã biết rõ âm mưu của Trần Văn Trà nên trong cuộc thảo luận trong tiểu tổ, Đức Thấy đã thuyết phục được Mười Trí, Lê Văn Viễn và ngay cả Lê Công Lập, một cán bộ Cộng sản.

Theo Lê Công Lập kể lại cho tôi nghe thì Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ có lối nói rất quyến rũ, ai nghe cũng phải mê. Đức Thấy lại còn có lối thuyết phục kẻ thù rất khéo. Chỉ ngồi nghe Đức Thấy nói một lúc là phải thần phục rồi tùy theo Đức Thấy sai khiến.

Đức Thấy thu phục kẻ thù bằng sự thành thật, bằng đức độ, bằng quân tử chí tình nên một khi đã phục thì chẳng bao giờ phản Đức Thấy cả.

XXIV. Sáng ngày thứ hai của cuộc họp, Trần Văn Trà làm thuyết trình viên đưa ra những nhận xét về các cuộc xung đột giữa quân lực do Việt Minh kiểm soát và các lực lượng địa phương võ trang kháng chiến.

Trần Văn Trà đang định đưa vụ xung đột giữa cán bộ C.S và các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo thì Mười Phiệt xin phát biểu ý kiến.

Đức Thấy chủ tọa buổi họp liền trao lời cho Mười Phiệt.

Vốn là một chiến sĩ quả cảm trung thực trong Bộ Đội An Diêm, anh Mười Phiệt liền đồng ý kể lại những vụ bộ đội Cộng Sản lấn át, hà hiếp bộ đội An Diêm. Cụ thể như là sau khi chặn đánh 2 đại đội Lê Dương, Maroc và thân binh Miên đi ruộng bố ở vùng Lái Thiêu thuộc Thủ Biên ngày 20-10-1946 lấy được 40 súng, vừa súng trường, vừa tiểu liên nhưng 1 tiểu đội bị chết, 2 tiểu đội mang chiến lợi phẩm trở về địa điểm đóng quân thì nửa đường bị phục kích.

Hai tiểu đội bị phục kích chết 8 người nên đành bỏ lại 30 khẩu súng mà rút. Các anh em chiến sĩ dinh-ninh là quân đội Pháp tiếp viện đã phục kích đánh bộ đội An Diêm nhưng 1 ngày sau mới biết là bị đại đội 42 của Lê Tất Hiến, một cán bộ quân sự của Cộng sản thuộc Tỉnh đội Thủ Biên phục kích đánh cướp chiến lợi phẩm.

Uất ức vì bị Đại đội Trưởng Lê Tất Hiến phục kích. Mười Trí và Mười Phiệt liền kiện lên khu ủy khu 7. Nhưng khi báo cáo đến khu 7 mặc dầu có Lê Văn Viễn đích thân can thiệp việc này cũng không được xét đến.

Khi đó thì Đại Đội 42 của Lê Tất Hiến đóng ở Rạch Sỏi.

Mười Phiệt đồng ý kết án các cán bộ Cộng Sản không thành tâm đoàn kết.

Mười Phiệt vừa nói dứt lời, Đức Thấy mời Lê Văn Viễn phát biểu ý kiến với danh nghĩa là nhân chứng. Lê Văn Viễn công nhận sự việc Mười Phiệt vừa nói. Viễn còn cho biết, Viễn nhân danh Khu phó Khu 7 yêu cầu Bộ Tư Lệnh Khu đưa Lê Tất Hiến ra trước Tòa Án Bình nhưng bị Nguyễn Bình bác bỏ đề nghị của Viễn. Không khí cuộc thảo luận trở nên nặng nề khi Lê Văn Viễn đưa Nguyễn Bình ra trước hội

Nghị để tổ cáo Bình bao dung cho bọn tay em hoành hành, dân áp bộ đội bạn. Thấy cuộc thảo luận đã chuyển sang hướng khác một cách quá sôi nổi, Phạm Văn Bạch nhân danh một nhân viên của Chủ tịch đoàn cắt đứt cuộc thảo luận.

Thế là trọn ngày thứ 2, âm mưu của Trần Văn Trà định đưa vụ Hòa Hảo xung đột với Việt Minh ở miền Tây ra để buộc tội Đức Thấy bị thất bại, không thực hiện được.

Buổi tối hôm ấy, Đức Thấy làm bài thơ tặng Bộ Đội Bình Xuyên, đại khái trong bài thơ Đức Thấy khen những người đã khét tiếng trong làng "Anh, Chị" biết hiến ngang đem toàn lực ra kháng Pháp và chống bọn giả danh Cách Mạng.

Như bài nầy của anh Mười Phiệt, thuộc nhóm Bình-Xuyên (làm đã từ lâu) đọc có ý kích thích Đức Thấy trong khi Ngài đang nằm nghỉ trưa. Đức Thấy liền ứng khẩu đáp họa liền làm cho anh em Bình-Xuyên vỗ tay nhiệt liệt.

ANH PHIỆT xướng :

Non nước ngửa nghiêng vẫn ngủ ý ? ,

Ai ôi tỉnh dậy, dậy rồi đi.

Đi lo sự nghiệp trai thời loạn,

Khỏi thẹn người xưa lúc gặp thì.

ĐỨC THẤY họa :

Lặng lẽ tính toán đầu ngủ ý !

Chỉnh tu binh mã để rồi đi.

Khi đi muôn sói đều tan vỡ,

Rõ mặt hùng anh tạo thế thì

Miền-Đông, mùa xuân năm 1947

TẶNG CHIẾN-SĨ BÌNH-XUYỀN

Trước khét tiếng trong làng dao búa,

Lúc quân thù thống trị nước non Nam,

Khách giang hồ tụ ngũ, tùng tam,

Quyết khuấy nước chọc trời cho thỏa chí.

Dân chúng trách đám người không biết nghĩ,

Cứ quanh năm suốt tháng phá hương thôn.

Vì an ninh giặc Pháp cử binh đồn,

Khi sa lưới phải lao tù nơi hải đảo.

Rồi vượt biển bao nài cơn gió bão,

Về quê nhà tánh cũ cứ nghênh ngang.

Lúc hoàn cầu tiếng súng nổ vang,

Bừng tỉnh giấc bàng hoàng suy nghĩ lại.

Từ thuở bé bao phen tang hải,

Khí kiêu hùng đem lại những chi đâu ?

Nhìn non sông đượm vẻ âu sầu,

Lòng yêu nước bắt đầu tìm sóng dậy.

Cờ độc lập Bắc, Nam, Trung phe phẩy,

Trước gió chiều hãnh diện với lân bang.

Bỗng phương Âu vô số bọn tham tàn,

Tàu, bom, súng đem sang non nước Việt.

Ách nô lệ dân ta đã chán biết,

Nên quyết lòng nổi dậy chống xâm lăng.
 Chỉ quân Tây thể một tiếng rằng :
 Thà cam chết, không làm dân bị trị.
 Bọn cách mạng giả danh đang rối trí,
 Khu Bình-Xuyên tiếng súng nổ vang tai.
 Đoàn dũng binh tiếng đếm một hai ...
 Nhắm hướng có quân thù xông lướt đến.
 Đạp thành lũy cứu giống nòi yêu mến,
 Làm rơi đầu, đổ máu biết bao ngàn.
 Tiếng anh hùng nổi dậy khắp giang san,
 Thay những tiếng bạo tàn cơn thất chí.
 Xông trận địa nêu gương trang dũng sĩ,
 Tự hào rằng Nam-Việt kém chi ai.
 Ngàn muôn năm ghi nhớ khách anh tài,
 Trong sách sử tiếng Bình-Xuyên luôn chói rạng.

Miền-Dông, 10-1-1947

TẾT Ở CHIẾN KHU

Tặng bạn ngày xuân chén rượu nồng,
 Uống rồi vùng vẫy khắp Tây-Đông.
 Dem nguồn sống mới cho nhơn loại,
 Để tiến, tiến lên cõi đại đồng.

Rượu xuân càng nhấp càng say,
 Gió xuân càng thổi thì tài càng tăng.

Ngày Tết năm nay ở chiến khu,
 Bưng biển gió lốc tiếng vì vu.
 Xa xa súng nổ thay trừ tịch,
 Dân Việt còn mang nặng mối thù.

Mối thù nô lệ trả chưa xong,
 Pháp tặc còn treu giống Lạc-Hồng.
 Dùng thói dã man mưu thống-trị,
 Thì ta quyết chiến dễ nào không !

Dễ nào không dám gắng hy sinh,
 Giữ vững non sông đất nước mình.
 Tự lập nghìn xưa gương chói rạng.
 Anh hùng khởi xuất chốn dân binh.

Dân binh Nam-Việt mấy ai bì ?
 Không súng tầm vông cũng vác đi
 Xông lướt trận tiền ngăn giặc mạnh,
 Liễu thân cứu nước lúc lâm nguy.

Nước lúc lâm nguy há đứng nhìn,
 Lòng mang Đại-Nghĩa để thân khinh.
 Máu đào xương trắng phơi đầy nội,
 Quyết đối tự do mới thỏa tình.

Thỏa tình được sống dưới trời Đông,
 Tổ phụ ngày xưa rất đẹp lòng.

Nhìn thấy cháu con không then mặt,
Từ đây non nước thoát nguy vong.

Bình-Hòa (Chợ-Lớn) ngày 2-1 Đinh-Hợi (1947)

KỶ-NIỆM RỪNG CHÀ-LÀ

Rừng Chà-La, rừng Chà-Là vạn tuế ...!
Thành lũy ấy chông gai bao xiết kể,
Muốn quân thù đâu dám dẫm chơn vô.
Đây là nơi tướng Việt thiết mưu mô,
Chờ cơ hội quét tan loài xâm lược.
Tranh độc lập để bảo tồn non nước,
Biết bao lần chúng giặc phải cuống điên.
Vì đem quân cả phá Bình-Xuyên,
Chạm trán với chiến binh hùng dũng.
Một năm qua bền gan không nao núng,
Dù thảo lương thiếu túng chịu gian nan.
Nơi rừng xanh chịu lắm cảnh cơ hàn,
Mưa nắng táp, gió sương dầu dãi.
Nước Nam-Việt ở ven bờ Nam Hải,
Ngàn xưa từng chống lại họa xâm lăng.
Bạch-Đằng Giang công nghiệp ấy ai bằng,
Quân Việt ít đánh tan Mông-Cổ mạnh.
Nay giặc Pháp buông lung, kiêu hãnh,
Ý lại vào tàu chiến với phi cơ.
Nơi sa trường chúng gặp cảnh bất ngờ,
Sức kháng chiến ngàn xưa nay sống dậy.

Nơi Hành dinh gió vàng phe phẩy,
Khách viễn phương mượn lấy tờ hoa.
Vài câu văn thơ kịch gọi là,
Để kỷ niệm chốn "Bình-Xuyên" anh dũng.

Hòa-Hảo tặng chiến-sĩ Liên-khu Bình-Xuyên (2-47)

XXV. Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ ngày được nhiều cảm tình với một số chỉ huy quân sự các bộ đội không thuộc hệ thống của Việt Minh, trong đó có Mười Trí, Bảy Viễn, Mười Phiệt v.v...

Sáng ngày thứ 3, Trần Văn Trà không muốn mang tiếng cố tình ly gián, nên giao nhiệm vụ thuyết trình viên cho Huỳnh Phan Hộ, Khu trưởng khu 9.

Huỳnh Phan Hộ đưa ra những vụ xung đột ở miền tây giữa bộ đội Hòa Hảo và bộ đội Việt Minh. Sau đó, Huỳnh Phan Hộ mới buộc Đức Thấy phải chịu trách nhiệm về hành động của ông Trần Văn Soái, ông Lâm Thành Nguyên và ông Nguyễn Giác Ngộ đã gây ra những vụ xung đột ở miền Tây.

Sau khi Huỳnh Phan Hộ nói xong, Trần Văn Trà đứng lên buộc tội, đổ lỗi cho Dân Xã không có thiện chí liên hiệp nên hàng ngày thường xảy ra những vụ chém giết lẫn nhau, gây nên cảnh huynh đệ tương tàn.

Lúc này, không khí trong hội trường sát khí đằng đằng. Nhưng có điều rất lạ là ngồi trên ghế chủ tọa, lúc nào Đức Thấy vẫn tươi cười, bình tĩnh.

Trần Văn Trà nói xong. Đức Thấy liền hỏi :

- Đồng chí Mười Phiệt phát biểu ý kiến.

Mười Phiệt đang chăm chú theo dõi lời buộc tội của Huỳnh Phan Hộ và Trần Văn Trà thì Mười Phiệt nghe Đức Thấy hỏi. Như có một lực lượng huyền bí thúc đẩy Mười Phiệt đứng phắt dậy, nói thao thao bất tuyệt. Ngày thường, Mười Phiệt rất ít nói vì anh nói không thông thạo. Nhưng lạ thay, hôm nay Mười Phiệt phát biểu ý kiến rất thông suốt, dả kích lại lối buộc tội một chiều vu khống của Huỳnh Phan Hộ và Trần Văn Trà. Mười Phiệt nói :

- Các đồng chí Khu trưởng khu 9, Huỳnh Phan Hộ, đồng chí khu trưởng khu 8, Trần Văn Trà nói rằng ông Trần Văn Soái chỉ huy bộ đội địa phương của Dân Xã và tin đồ Hòa Hảo chém giết bộ đội Việt Minh. Điều đó hoàn toàn vô căn cứ vì ông Trần Văn Soái không có mặt ở miền Tây. Chúng tôi đoán chắc với các đồng chí là ông Trần Văn Soái hiện có mặt trong Bộ Tham Mưu của bộ đội An-Điểm ở miền Đông từ trong Tết cho đến nay.

Tôi có thể đoán chắc với các đồng chí là các vị lãnh đạo Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt Nam, nói thẳng là Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đây rất thiện chí liên hiệp. Đức Thấy đã biết rõ thế nào cũng có những người cố tình vu khống cho Đức Thấy và đồ đệ của Ngài, như là đồng chí Trần Văn Soái nên Đức Thấy ra lệnh đối ông Trần Văn Soái từ Ba Răng miền Tây lên miền Đông là nơi Bộ Đội An Điểm đóng để tránh lời vu khống là những vị Chỉ Huy Bộ Đội Dân Xã Đảng cố gây mâu thuẫn với bộ đội Việt Minh.

Trong khi Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ và Trần Văn Soái ở miền Đông thì ở miền Tây những vụ chém giết, thù tiêu vẫn xảy ra mà ai cũng biết, nạn nhân là các tín đồ Hòa Hảo, anh em chiến sĩ Dân Xã Đảng, các đồng chí Huỳnh Phan

Hộ, Trần Văn Trà lại buộc tội Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ và ông Năm Lửa Trần Văn Soái.

Như vậy, sự thật ở đâu ? Ai là thủ phạm giết hàng loạt dân quê vô tội vút xuống các địa, các rạch ở miền Tây ?

Mười Phiệt đã bình vực Đức Thấy và ông Trần Văn Soái rất hăng nên lúc Mười Phiệt gọi ông Soái bằng đồng chí, khi bằng anh, khi bằng ông.

Mười Phiệt nói dứt lời thì cử tọa đều vỗ tay hoan nghinh.

Thế là âm mưu của bọn Phạm Văn Bạch, Trần Văn Trà, Huỳnh Phan Hộ, một lần nữa bị gãy vỡ, không thực hiện được mặc dầu Đức Thấy chưa hề lên tiếng trả lời.

Trần Văn Trà, Huỳnh Văn Tiêng, Huỳnh Phan Hộ không hiểu vì sao Mười Phiệt lại phát biểu bình vực Đức Thấy như thế ?

Lúc đầu, Trần Văn Trà ngỡ âm mưu của mình bị tiết lộ, nên Đức Thấy làm sẵn bài biện hộ cho Mười Phiệt học thuộc lòng nên Mười Phiệt mới phát biểu rành rẽ, lý luận vững chắc như thế. Nhưng về sau bọn Trà điều tra rành mạch mới biết việc Mười Phiệt phát biểu ý kiến là do Mười Phiệt ứng khẩu.

Sáng ngày thứ tư là ngày cuối cùng của hội nghị, âm mưu sát hại Đức Thấy ở Vườn Thơm của bọn Trần Văn Trà bị thất bại hoàn toàn.

XXVI. Sau 4 ngày hội họp ở Vườn Thơm, âm mưu sát hại Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ của Trần Văn Trà, Phạm Văn Bạch, Huỳnh Văn Tiêng không thành vì Đức Thấy lời cuốn

được Mười Trí, Mười Phiệt, Bảy Viễn làm hậu thuẫn để chống lại lời buộc tội của Trần Văn Trà và Huỳnh Phan Hộ.

(Huỳnh Phan Hộ, sau vì bị Việt Minh nghi ngờ nên từ chiến bỏ mình tại trận đánh ở Ba-Rinh, Sóc-Trăng)

Thấy hội nghị Vườn Thơm không mang lại kết quả chi cả Phạm Văn Bạch đề nghị lập Ủy Ban Hòa Giải lần thứ 3 nữa. Lần này Trần Văn Trà làm đại diện cho phe Việt Cộng thay Ung Văn Khiêm.

Theo thời khóa biểu ngày 14-4-47. Ủy Ban Nam Bộ làm lễ bế mạc hội nghị để sáng ngày hôm sau, 15-4-47. Đức Thấy sẽ cùng với Trần Văn Trà đi thẳng về miền Tây.

Nhiệm vụ của các Ủy Ban Hòa Giải lần thứ 3 này là về tận nơi đang xảy ra những vụ xung đột để tìm giải pháp liên hiệp, đoàn kết các lực lượng đối lập.

Chiều ngày 14-4-47, lễ truy điệu các chiến sĩ trận vong được tổ chức ở ngay Vườn Thơm.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ được cử làm Chủ Tế do lời đề nghị của Mười Trí. Theo Mười Trí thì cách đây (hồi bấy giờ) nửa năm, khi bộ đội An Diễm và Đại Đội 42 đóng ở Vườn Thơm thuộc Đức Hòa thì có tin quân đội Pháp đến tấn công Vườn Thơm.

Thế là Bộ Đội An Diễm và Đại Đội 42 bố trí nghênh chiến 2 đại đội vừa Pháp vừa Maroc võ trang đầy đủ đi tàu đổ bộ nhắm vùng Vườn Thơm trực chỉ. Có máy bay và tàu chiến của Pháp yểm hộ.

Mặc cho quân Pháp bắn phá dọn đường, bộ đội An Diễm và Đại đội 42 nằm lì phục kích.

Một lúc sau, tiếng máy tàu bỗng ngưng bắn. Tiểu đội xích hẩu của Trung đội 12 liền nổ súng vì quân đội Pháp vừa ào lên, 4 tên Pháp ngã gục. Bốn lính Pháp găm lên và hô xung phong vang dội, đoàn quân Pháp đổ bộ vừa bắn vừa chạy về phía tiểu đội xích hẩu của Trung đội 12. Cuộc chiến đấu càng gay go quân đội Pháp chết càng nhiều trước khi Tiểu đội xích hẩu của Trung đội 12 bị hoàn toàn tiêu diệt.

Trận đánh kéo dài từ 10 giờ sáng cho đến 4 giờ chiều, cả Đại đội 42 và Bộ đội An Diễm bị chết 46 người. Quân đội Pháp và Maroc nhờ có vũ khí tối tân nên chúng đã chiếm được Vườn Thơm.

Nhưng vì Bộ đội An Diễm và Đại đội 42 phục kích, quấy rối hàng ngày nên quân đội Pháp phải rút lui, sau 1 tuần chiếm đóng Vườn Thơm.

Sau khi quân đội Pháp và Maroc rút lui, Bộ Chỉ huy Bộ đội An Diễm và Đại đội 42 liền tổ chức truy điệu các chiến sĩ trận vong vào ngày 1-10-1946. Hồi ấy Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đang ở trong Bộ chỉ huy Bộ đội An Diễm nên các chiến sĩ thỉnh mời Đức Thấy làm chủ tế. Hôm đó, Đức Thấy có làm bài văn tế Chiến sĩ Trận vong ở Vườn Thơm lời lẽ rất hào hùng, bi ai thống thiết.

Ngày 14-4-47, trong buổi lễ truy điệu Trận vong Chiến sĩ ở Vườn Thơm, các chiến sĩ và ủy ban địa phương xin Đức Thấy đọc lại bài văn tế buổi cuối thu năm ngoái ở Vườn Thơm.

Giọng Đức Thấy sang sảng, bài văn tế lại thống thiết, mọi người đều ngậm ngùi rơi lệ :

TẾ CHIẾN SĨ TRẦN VONG Ở VƯỜN THƠM

Trên linh tọa hương trầm nghi ngút,
Tắc lòng thành cầu chúc vong linh.

Sa trường hồi các sĩ binh,

Vườn Thơm tuyệt mạng hiển mình non sông.

Thiệt chẳng hổ giống dòng Nam-Việt,

Từng nêu cao khí tiết Lạc-Hồng.

Đã mang lấy nợ non sông,

Quyết lòng báo quốc tồn vong sá gì

Gương yêu nước đáng ghi đáng nhớ,

Chí hy sinh nhắc nhở mai sau.

Sống không hổ kiếp anh hào,

Không ham tiền bạc, sang giàu cá nhân.

Thân chiến sĩ, vì dân, vì nước,

Vì tự do, hạnh phúc đồng bào.

Bao nài nguy hiểm gian lao,

Một năm kháng chiến ra vào chông gai.

Bom, đạn thét không phai tâm ý,

Súng gươm rền nung chí hùng anh.

Quyết đem xương máu hy sanh,

Hy sanh cứu nước rạng danh muôn đời.

Thù giặc Pháp làm người phải trả,

Trừ tham quân bởi quá ngang tàng.

Nước mất đâu dễ ngồi an,

Mượn gươm Lê, Lý dẹp tan quân thù.

Ngày hôm ấy tàn thu sương đượm,

Quân Pháp đem lực lượng tấn công.

Máy bay, tàu thủy, súng đồng,

Lục quân cơ khí quyết lòng hại dân.

Chúng gặp phải liên quân anh dũng,

Hạ phi cơ, tuốt súng, lấy bom.

Quanh tàu vây chặt mấy vòng,

Cả kinh giặc Pháp phục tòng rút lui.

Phận rủi ro riêng xui mạng bạc,

Khiến anh hùng cõi hạc xa bay.

Nước non đang thiếu anh tài,

Tử thần vội cướp đưa ngay chầu Trời.

Hồn tử sĩ nghe lời than tiếc,

Trừ tham quân tận diệt xâm lăng.

Nam binh sát khí đằng đằng,

Thề nguyện thành lũy đập bằng mới thôi.

Kẻ chết đã yên rồi một kiếp,

Người sống còn tái tiếp nơi gương.

Lòng thành thắp một tuần hương,

Vái hồn liệt sĩ bốn phương tựu về.

Nơi làng vắng cam bẻ đơn giản,

Lễ mọn nầy trước án bày ra.

Hiển linh xin chứng gọi là --

Quốc-Ba, ngày 1-10-46 (Bính Tuất)

XXVII. Kể đến đây, Ch-V-An rút điều thuốc Gauloise châm lửa hút rồi thở dài, nói tiếp :

- Sau khi làm lễ truy điệu các chiến sĩ trận vong ở Vườn Thơm, mọi người chia tay. Nguyễn Bình về chiến khu D, tổng hành dinh của Ủy Ban Quân Sự Nam-Bộ và là Bộ Tư Lệnh khu 7. Lê Văn Viễn trở về Rừng Chà Là, Mười-Trí và Mười Phiệt về chiến khu Dương Minh Châu. Huỳnh Phan Hộ về khu 9 với Trương Văn Giàu. Còn Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ cùng mấy người theo hầu xuống ghe đi với Trần Văn Trà. Tôi thì đáp ghe tam bản dọc theo sông Vàm Cỏ Đông xuôi về Bộ Tư Lệnh khu 8, hồi bấy giờ đang đóng ở Kinh Năm Ngàn, giáp với Kinh Thiên Hộ.

Chúng tôi khởi hành từ Vườn Thơm hồi 6 giờ chiều cho đến 4 giờ sáng về đến Kinh Năm Ngàn.

Được tin Trần Văn Trà và Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ về, Bác Sĩ Văn Thủy Quân Y Cục Trưởng khu 8 ở Chợ Thiên Hộ liền cùng với Tô Ký ra đón.

Khi lên bờ, Đức Thấy vẫn bình thần vui vẻ, riêng Trần Văn Trà lại có vẻ mặt hăm hăm giận dữ.

Từ bờ kinh Năm Ngàn vô chỗ đóng quân của Bộ Tư Lệnh khu 8 độ 2 cây số, có 1 Trung đội hộ vệ, 4 vệ sĩ của Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ đều mang Thompson đi theo cạnh Đức Thấy không rời nửa bước. Thấy Trung đội hộ vệ của Trần Văn Trà đóng dọc 2 bên đường, 4 vệ sĩ của Đức Thấy sợ bọn Trần Văn Trà hăm hại Đức Thấy nên họ đi bọc lấy Đức Thấy.

Vào đến Bộ Tư Lệnh khu 8 thì đã 5g30 sáng. Cán vụ của Bộ Tư lệnh khu 8 dọn dẹp căn phòng riêng cho Đức Thấy và Trần Văn Trà ở. Tôi là bí thư của Trà nên tôi và một hai

cán bộ khu ủy nữa cũng được ở chung 1 gian nhà với Đức Thấy và Trần Văn Trà.

Suốt ngày hôm ấy, Trần Văn Trà sang Kinh Thiên Hộ còn Đức Thấy ở nhà thảo kế hoạch hòa giải giữa Bộ đội Việt Minh và bộ đội Dân Xã.

Chiều tối hôm ấy, Đức Thấy và Trần Văn Trà cùng ngồi ăn cơm chung. cơm nước xong Đức Thấy đưa cho Trần Văn Trà bản kế hoạch hòa giải.

Trần Văn Trà đốt đèn cây lên coi. Đôi bên tỏ ra bất đồng ý kiến với nhau nên cuộc thảo luận rất sôi nổi. Nhiều lúc Trần Văn Trà đập bàn nói lớn. Ngược lại, lúc nào Đức Thấy cũng tỏ ra hết sức bình tĩnh, nói năng rất khoan thai.

Cuộc thảo luận kéo dài đến 1 giờ đêm vẫn không có kết luận thông cảm giữa Đức Thấy và Trần Văn Trà.

Đã quá mệt mỏi, Trần Văn Trà và Đức Thấy cùng đi ngủ. Nhưng khi lên giường nằm 2 bên lại tranh luận với nhau.

Hình như Trần Văn Trà đã hoạch định sẵn kế hoạch hăm hại Đức Thấy rồi nên khi Đức Thấy và Trần Văn Trà bất đồng ý kiến, Trần Văn Trà nói lớn :

- Nếu như thế này, chính anh là người cố tình phá hoại. Thảo nào bao lần hòa giải không xong. Bản báo cáo Ung Văn khiêm về sự ngoan cố của anh thật không sai.

- Nếu anh không chịu hạ lệnh cho tất cả các lực lượng vũ trang của Dân Xã hạ súng thì chúng tôi cương quyết tiêu diệt anh trước.

Nghe Trần Văn Trà dọa thủ tiêu, Đức Thấy cười rộ lên rồi nói :

- Khi đi với các anh, tôi đã biết có cái hậu quả nấy rồi. Anh chẳng cần phải dọa nạt làm chi.

Trần Văn Trà nói :

- Anh thách tôi phải không ?

Thế là Trần Văn Trà vùng dậy gọi một cận vệ :

- Sang bên ông Hương Bấy mời anh Thanh Sơn sang đây !

- Lúc nghe Trà cho mời Thanh Sơn Nguyễn Văn Tây sang Đức Thấy mới rõ Việt Minh đã có sẵn kế hoạch hãm hại Đức Thấy rồi.

Thật ra, Trần Văn Trà đã dẫn trước mấy người cận vệ là khi nào Trà cho gọi Thanh Sơn là ám hiệu ra lệnh cho bộ đội cầm tử bắt 4 vệ sĩ của Đức Thấy, giam lại một nơi.

Đợi lúc lâu không thấy Nguyễn Văn Tây đến, Đức Thấy như đã biết rõ âm mưu của Trà nên Đức Thấy liền hỏi Trà :

- Có phải anh đã ra lệnh bắt giam những vệ sĩ của tôi ?

Rồi Đức Thấy cười gằn :

- Anh chả cần hành động quá cẩn thận như thế ! Tôi ở đây là đất của các anh rồi. Vả lại giữa thời loạn lạc nầy, biết bao nhiêu người chánh kiến bất đồng với các anh như Dương Văn Giáo, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Huỳnh Văn Phương, Hồ Vinh Ký cũng đã bị các anh sát hại thì nay hành động của các anh đối với tôi đâu có lạ gì ?

Trần Văn Trà tái mặt vì giận dữ.

Trời đã sáng tỏ, 1 tiểu đội võ trang bằng súng máy kéo đến đưa Đức Thấy đi để hạ sát.

Theo 1 người trong tiểu đội đó kể lại thì Đức Thấy đã thọ nạn vì tay C.S. Thế là C.S lại ghi thêm một tội ác tày trời nữa.

Thân chiến sĩ vì dân, vì nước

Vì tự do hạnh phúc đồng bào

Bao nài nguy hiểm gian lao ...

... Phận rủi ro riêng xui mạng bạc

Khiến anh hùng cỡi hạc xa bay

Nước non đang thiếu anh tài

Tử thân vội cướp đưa ngay chầu trời

Hồn tử sĩ nghe lời than tiếc

Trừ tham quân tận diệt xâm lăng

Nam binh sát khí đằng đằng

Thẻ nguyện thành lũy đập bằng mìn thôi

Kẻ chết đã yên rồi một kiếp

Người sống còn tái tiếp noi gương

Lòng thành thắp một tuần hương

Vái hồn liệt sĩ bốn phương tỵ về

Nời làng vắng cam bẻ đơn giản

Lễ mọn nầy trước ánh bày ra

Hiển linh xin chứng gọi là ...

TÌNH HÌNH Ở MIỀN TÂY SAU NGÀY

ĐỨC THẤY THỌ NẠN ...

XXVIII. Thiên điều tra, hồi ký về vụ V.M. âm mưu hãm hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ, Giáo chủ Phật giáo Hòa Hảo đã được đồng bào, bạn đọc các giới hoan nghênh nhiệt liệt như là các tín đồ Hòa Hảo đồng bào miền Tây Nam Bộ, nơi hồi sinh tiền Đức Thầy thường qua lại giảng kinh và độ thế.

Khi viết thiên điều tra, hồi ký trên, chúng tôi thu thập tài liệu ở khắp nơi Đức Thầy qua lại trước ngày Đức Thầy bị mưu hại cũng như những tài liệu, những truyền ngôn, truyền thuyết về những cuộc hành trình của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ sau ngày có tin Đức Thầy bị mất tích.

Việt Minh loan tin, chúng đã hãm hại Đức Thầy, thả trôi sông để khùng bố tinh thần 2 triệu tín đồ Hòa Hảo do Đức Thầy lãnh đạo.

Còn các tín đồ Hòa Hảo thì tin tưởng rằng Đức Thầy chỉ vắng mặt.

Trước ngày bị hãm hại Đức Thầy đã nhiều lần cho các tín đồ Hòa Hảo biết, Đức Thầy sẽ vắng mặt trong 1 thời gian.

Vậy các tín đồ bấy giờ vững lòng tin, tiếp tục hành đạo theo đúng chân lý Thiện cảm, bác ái, từ tâm, cứu khổ cứu nạn.

Các tín đồ xin Đức Thầy cho biết thời gian xa cách Đức Thầy trả lời, sẽ tùy theo hoàn cảnh, thời gian không thể định trước được.

Viết thiên điều tra hồi ký này mục đích của chúng tôi ngoài việc kể lại một sự việc lịch sử, tội ác của Việt Minh đối với các nhân sĩ yêu nước, với một vị Giáo Chủ có hàng 2 triệu tín đồ.

Chúng tôi còn muốn tìm ra những bằng chứng là Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ còn sống hay đã mất rồi.

Chúng tôi không dám kết luận mà chỉ đưa ra những bằng chứng rồi tùy sự tham khảo suy luận của bạn đọc để tìm ra đáp số.

Cách đây nửa tháng, chúng tôi được hân hạnh tiếp kiến 1 vị chức sắc trong Phật giáo Hòa Hảo và cũng là 1 nhân sĩ yêu nước. Trong câu chuyện trao đổi về vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ lâm nạn, chúng tôi được vị chức sắc ấy kể lại như sau đây.

Ngày 9-4-1947, sau khi được tin Việt Minh ngày càng giết hại, đốt phá tài sản, nhân mạng của các tín đồ Hòa Hảo, Đức Thầy vội về từ miền Đông, trong Bộ Tư lệnh Bộ đội An Diêm. Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ trở về Ba Răng rất đột ngột nên các tín đồ ít người hay biết trừ một số người thân tín của Đức Thầy. Cùng đi với Đức Thầy có ông Huỳnh Hữu Thiện bí thư riêng của Đức Thầy và 4 vệ sĩ trung tín.

Từ ngày Việt Minh cố tâm rình mò hãm hại, Đức Thầy thường đi về rất đột ngột bất ngờ.

Khi Đức Thầy còn ở miền Đông, thì có tin Việt Minh cố gây mâu thuẫn với ông Trần Văn Soái. Đức Thầy liền ra lệnh gọi ông Soái về miền Đông, nơi Đức Thầy đang trú ngụ.

Được lệnh gọi, ông Trần Văn Soái vội vã lên đường. Khi Đức Thầy trở về Ba Răng, ông Soái không được theo về.

Về đến Ba Răng, Đức Thấy xem xét tình hình, họp một số chức sắc đến hội đàm. Nhưng từ ngày Đức Thấy về Ba Răng, những nguồn tin đau thương dồn dập đưa đến, nào vụ 50 đảng viên Dân Xã bị giam ở Tân Phú bị V.M thủ tiêu. Nào ông Huỳnh Bộ Kiến ở Phú Thành, ông Nguyễn Ngọc Phước, bí thư Tỉnh Đảng Bộ Dân chủ đảng ở Rạch Giá cùng với 2 đảng viên được tin Đức Thấy trở về Ba Răng liền đi về Ba Răng để yết kiến Đức Thấy đã bị Đại đội 66-22 của V.M đón bắt mổ bụng moi gan, lấy ruột.

Việt Minh tìm đủ mọi cách, mọi cơ hội để sát hại các tín đồ Hòa Hảo và đảng viên đảng Dân Xã. Lúc này Đức Thấy mới thấy sự khổ đau của những người yêu nước trong hàng ngũ Hòa Hảo và Dân Xã.

Bọn Cộng sản quyết tâm tiêu diệt Dân Xã Đảng và Phật giáo Hòa Hảo.

Nguồn tin Đức Thấy về Ba Răng lan rộng. Các tín đồ ở các nơi kéo về bái yết Đức Thấy mỗi ngày một đông. Đức Thấy gửi thư cho đòi ông Hai Ngoán (Lâm Thành Nguyên) Ba Cụt Lê Quang Vinh ở Long Kiến về Ba Răng. Hồi bấy giờ khu Ba Răng do ông Nguyễn Giác Ngộ bảo vệ an ninh.

Suốt ngày 15-4-1947 tức là ngày 24 tháng 2 âm lịch năm Đinh Hợi, Đức Thấy ở tại nhà riêng thảo kế hoạch Kháng chiến và Liên hiệp. Chiều ngày 15-4-1947, Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ cho đòi ông Huỳnh Hữu Thiện, bí thư riêng của Đức Thấy về hầu. Đức Thấy liền sai ông Huỳnh Hữu Thiện sáng mai đi công tác ở Long Xuyên.

Sáng ngày 16-4-1947, Đức Thấy tiếp được thư của Bưu Vinh ủy viên quân sự ở Rạch Giá Long Xuyên mời Đức Thấy đến Tân Phú hội họp với Trần Văn Nguyên, ủy viên Nam Bộ,

đặc phái viên của thanh tra miền Tây Nam Bộ gồm 3 tỉnh Long Xuyên Rạch Giá Châu Đốc để bàn về kế hoạch kháng chiến chống Pháp.

XXIX. Được thư mời của Bưu Vinh, Đức Thấy ra lệnh chuẩn bị ghe thuyền. Sở dĩ Đức Thấy bằng lòng đi phó hội là vì trong chương trình nghị sự kèm theo bức thư mời Đức Thấy có ghi rõ là cuộc hội nghị này bàn về kế hoạch Kháng Pháp.

Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ là người thiết tha đến cuộc kháng chiến chống Pháp. Trong thời gian trú ngụ tại Bộ Tư Lệnh Bộ Đội An Điểm ở miền Đông. Đức Thấy đã sốt sắng tham dự những trận kháng Pháp.

Trong bài thơ "Chí Nam Nhi" Đức Thấy làm tại Bộ Tư lệnh Bộ Đội An Điểm ngày 10 tháng giêng năm Bính Tuất (1946) đã nói rõ tâm trạng sắt đá của Đức Thấy, quyết lòng kháng Pháp.

CHÍ NAM NHI

*Nam nhi mang chí cả
Bao tấm lòng sắt đá
Thương giống nòi đẹp bả vinh hoa
Lướt đạn bom giữ vững một lời thề
Tàn sát hết quân thù xâm lược
Tranh độc lập tự do cho nước
Cho giống nòi rạng rỡ trước năm châu
Khí thiêng liêng sông núi nhiệm mầu*

Un đức giống anh hùng vang bốn bể

Gương sáng ấy soi chung hậu thế

Làm tại miền Đông ngày 10 tháng giêng năm Bình Tuất (1946).

Bầu Vinh và Tr-V-Nguyên đã gọi đúng tâm lý yêu nước của Đức Thấy nên khi tiếp được thư của Bầu Vinh đại biểu quân sự vùng Rạch Giá Long Xuyên thỉnh mời Đức Thấy ủy viên Xã Hội ủy Ban Kháng Hành Nam Bộ đến Tân Phú, nơi Bộ Tư Lệnh của Bầu Vinh đóng hội đàm về kế hoạch kháng chiến chống Pháp ở Miền Tây, lập tức Đức Thấy nhận lời ngay.

Để tránh máy bay của Pháp, hàng ngày vẫn bay đi khùng bố, bắn phá ghe thuyền đi trên sông, trên rạch, Đức Thấy cho lệnh khởi hành vào hồi 6 giờ tối ngày 16-4-1947 tức là ngày 25 tháng 2 âm lịch năm Đinh Hợi.

Các đệ tử thấy Đức Thấy sốt sáng ra đi, tuy lòng e ngại nhưng chẳng ai dám ngỏ lời cản ngăn. Những đệ tử thân cận chỉ đến bái yết Đức Thấy mà thôi.

Theo hộ vệ Đức Thấy, 2 đệ tử chèo ghe và 4 vệ sĩ do anh Mười Tỷ chỉ huy xuống ghe khởi hành rời Ba Răng từ 6 giờ chiều ngày 16-4-47.

Trên sông nước bênh bóng, chiếc ghe ngược Tân Phú khi trời chập choạng tối. Các đệ tử tiến đưa Đức Thấy chỉ có vài vị chức sắc vì Đức Thấy đã ra lệnh không được đưa đón ồn ào.

Từ Ba Răng đi Tân Phú, nước ngược nên ghe phải đi gần 2 tiếng mới đến nơi. Trên đường đi Tân Phú, Đức Thấy

thường bịn rịn ra đầu ghe ngóng nhìn 2 bên bờ sông thỉnh thoảng mới có một vài ngôi nhà le lói ánh đèn.

Khi ghe ghé bến Tân Phú đã có 1 tiểu đội võ trang của Bầu Vinh đứng đón. Trước bến Tân Phú là ngôi nhà gạch làm trụ sở liên lạc. Trong ngôi nhà có thắp một ngọn đèn dầu lửa sáng choang. Bầu Vinh cũng có mặt ngay bến Tân Phú để đón Đức Thấy.

Từ trên ghe bước lên, Bầu Vinh chào hỏi Đức Thấy rồi mời Đức Thấy đi thẳng vào ngôi nhà gạch trước bến. 4 vệ sĩ hộ vệ Đức Thấy liền tiến lên đi theo Đức Thấy.

Vừa thấy 4 vệ sĩ tiến tới bên Đức Thấy thì 8 tên cán bộ V.M võ trang liền đi kèm theo 4 vệ sĩ của Đức Thấy. Như có kế hoạch sắp đặt trước, Bầu Vinh đi kèm sát Đức Thấy, còn 8 tên cán bộ Việt-Minh võ trang kia thì cứ 2 người kèm 1 vệ sĩ đưa vào đến hiên nhà gạch là 1 tên cặp cổ 1 vệ sĩ của Đức Thấy còn 1 tên rút dao găm đâm chí tử.

Hành động của bọn ác ôn sát nhơn VM làm cho anh Mười Tỷ một vệ sĩ rất giỏi võ nghệ phải đề phòng. Bởi vậy khi Mười Tỷ thấy tên cán bộ VM định ôm lấy anh cho tên kia đâm, anh Mười Tỷ liền dùng thế võ hất tên ôm anh ra một bên rồi lòn ra sau. Tên cầm dao lao một lưỡi thật mạnh vào anh Mười Tỷ. Nào ngờ Mười Tỷ đã vọt ra sau khi tên cán bộ VM định ôm anh ra để lấy lưỡi dao tên kia.

Thế là tên VM định ôm anh Mười Tỷ bị đâm trúng mạng mỡ, hét lên một tiếng thê thảm. Anh Mười Tỷ vội chạy vọt ra bến, vừa chạy anh vừa quay lại nhìn coi Đức Thấy ở đâu thì anh thấy Đức Thấy tiến đến thối tất ngọn đèn dầu lửa làm gian nhà tối đen như mực.

Một tràng Thompson bắn đuổi theo anh Mười Tỷ ...!

XXX. Dạn lóe lửa sáng làm Anh Mười Tỷ thấy bên trong phòng vắng tanh, Đức Thấy đã biến mất –

Mười Tỷ tránh được làn đạn vừa lúc anh nhào xuống bờ sông núp bắn trả lại.

Tiếng súng nổ ròn, đạn bay vèo tóe lửa bay vút như những ngọn pháo bông bay ngang, bay dọc.

Lòng xót thương đau khổ, khi thấy Đức Thấy lâm nạn, mắc vào vòng vây của Việt Minh, khi thấy 3 người vệ sĩ đồng đạo bị sát hại, anh Mười Tỷ, người chiến sĩ gan dạ của Phật giáo Hòa Hảo, của Đảng Dân Xã, nghiêng rặng, tay ghi súng bấm cò bắn vào chỗ bọn V.M đang bắn ra.

Một chọi 10, anh Mười Tỷ vẫn gan dạ chiến đấu, phục dưới bờ sông, nước lạnh thấm vào người, anh Mười Tỷ vẫn không chút sờn lòng.

Trên 200 viên đạn đã rời khỏi nòng súng, anh Mười Tỷ nghiêng rặng uất hận vì đạn đã hết mà thù của các bạn đồng đạo chưa trả được còn Đức Thấy thì chưa biết ra sao ?

Người chiến sĩ kính Thấy, yêu đồng đội ấy vội hụp lặn ra xa để tránh làn đạn. Cây súng vướng vào rễ cây, Mười Tỷ đành phải vứt cây súng xuống rạch rồi lặn một hơi thật xa mới ngóc đầu lên thở.

Lấy hơi thứ 2, Mười Tỷ lại lặn một hơi nữa sang bên kia bờ rạch rồi bò lên bờ. Nước mắt trào ra lẫn với nước sông ngấm ướt từ đầu đến chân.

Vì lòng căm thù uất hận đến cao độ, anh Mười Tỷ không còn biết nhọc mệt chi nữa. Anh Mười Tỷ chạy một mạch trở về Ba Răng để báo tin cho các đồng đạo biết tin chẳng lành là Đức Thấy đã bị bọn Bưu Vinh, Trần Văn Nguyên hãm hại, 3 vệ sĩ bị sát hại.

Anh Mười Tỷ chạy tới 4 giờ sáng ngày 16-4-47 tức 25 tháng 2 âm lịch mới về đến Ba Răng.

Điều đáng nói, đáng ghi nhớ là ông Trần Văn Soái bị Đức Thấy buộc phải về miền Đông ở.

Tự nhiên thấy lòng nóng như lửa đốt, tìm hội họp, ông Trần Văn Soái có linh tính như có chuyện chẳng lành đã xảy ra. Nhưng lệnh của Đức Thấy đã ra là phải ở miền Đông Nam Bộ, ông Soái không thể rời bỏ đi nơi khác được.

Suốt mấy ngày liền, ông Soái khổ sở từng ngóng tin ở miền Tây nhưng rồi đến sáng ngày 16-4-47, ông Soái không còn có thể chịu đựng nổi sự xốn xang, lo sợ cho tình hình ở khu Thánh địa nữa, ông đành phải vọng bái Đức Thấy xin trở về miền Tây.

Ông Soái lên đường lúc 4 giờ sáng ngày 16-4-47, từ giả Bộ Tư Lệnh Bộ Đội An Điểm ông Soái đi suốt ngày đêm, lòng chỉ mong sao cho mau về đến Ba Răng.

Ông Hai Ngoán Lâm Thành Nguyên ở Rạch Giá cũng như Ba Cụt Lê Quang Vinh ở Long Kiến cũng cùng một tâm trạng như ông Soái. Lệnh của Đức Thấy gọi về nhưng vì quân cơ không về kịp mà lòng người nào cũng hốt hoảng lo ngại.

Không hẹn mà gặp, sáng sớm ngày 17-4-1947 tức là ngày 26 tháng 2 âm lịch, ông Trần Văn Soái vừa về đến Ba Răng thì ông Lâm Thành Nguyên, Ba Cụt Lê Quang Vinh cũng vừa đến Ba Răng.

Tin anh Mười Tỷ, vệ sĩ của Đức Thấy vừa thoát nạn về báo cáo cho mọi người biết tin Đức Thấy đã lâm nạn vì âm mưu dè hèn của Bưu Vinh Trần Văn Nguyên, và 3 vệ sĩ đồng đạo bị Việt Minh sát hại.

Mọi người đều ghen ngào ứa lệ khi nghe tin Đức Thấy bị hãm hại. Các vị chỉ huy quân binh Dân Xã đều như loạt định kéo binh về Tân Phú quyết một trận sống mái với Bửu Vinh để cứu Đức Thấy thì có liên lạc đưa về 1 lá thư của Đức Thấy gửi về nguyên văn như sau đây :

"Ông Trần Văn Soái và ông Nguyễn Giác Ngộ"

Tôi vừa hội hiệp với ông Bửu-Vinh bỗng có sự biến cố xảy ra, tôi và ông Vinh suýt chết, chưa rõ nguyên nhân còn điều tra ; trong mấy anh em phòng vệ không biết chết hay chạy đi, nếu có ai chạy về báo cáo rằng tôi bị bắt hay mưu sát thì các ông đừng tin và đừng nao động.

Cấm chỉ đồn đãi, cấm chỉ kéo quân đi tiếp cứu, hãy đóng quân y tại chỗ.

Sáng ngày tôi sẽ cùng ông Bửu-Vinh điều tra kỹ lưỡng rồi về sau.

Phải triệt để tuân lệnh.

Ngày 16-4-47 ; 9 giờ 15 đêm

Ký tên : S

Đọc lá thư của Đức Thấy gửi về mọi người đều sùng sốt. Quả là nét chữ và chữ ký của Đức Thấy rồi. Nhưng lạ thay ! khi Đức Thấy ra đi ông Trần Văn Soái chưa về.

Ông Soái vừa mới về đến sau khi anh Mười Tý chạy về đến Bà Răng báo tin thì làm sao Đức Thấy lại biết ông Soái đã về để gửi thư cho ông Soái và ông Nguyễn Giác Ngộ biết, buộc ông Soái và ông Nguyễn Giác Ngộ phải án binh bất động, không được đưa quân đi cứu, không được nghe tin đồn nhảm về việc Đức Thấy bị sát hại ?

Nhưng, dù Đức Thấy có gửi thư về căn dặn như thế, các đệ tử của Đức Thấy cũng không làm sao mà yên tâm được khi nghe Anh Mười Tý, nạn nhân duy nhất thoát chết về thuật lại thì chính Bửu Vinh đã âm mưu hãm hại Đức Thấy.

Mọi người đều nóng lòng sốt ruột đứng ngồi không yên. Ban Chỉ Huy Quân Sự liền họp lại để thảo luận kế hoạch. Ba Cụt Lê Quang Vinh nóng lòng đòi đưa ngay quân đến chỗ Việt Minh phục kích sát hại Đức Thấy.

Lúc nấy các đệ tử mới nhớ lại, ngày thường Đức Thấy thường căn dặn rằng : Thấy sẽ phải rời xa các đệ tử một thời gian chưa biết bao lâu, tùy theo thời cuộc. Rồi sau này Đức Thấy sẽ trở về với các đệ tử.

Đức Thấy xa cách các đệ tử của Ngài cho đến nay đã được 16 năm tròn rồi. Ngày Đức Thấy ra đi sắp đến ngày 25 tháng 2 âm lịch, ngày mà 2 triệu tín đồ Hòa Hảo vẫn còn ghi trong tâm khảm một mối thù bất cộng đái thiên với Cộng Sản.

Hàng năm cứ đến ngày 25 tháng 2 âm lịch, 2 triệu tín đồ Hòa Hảo tự nguyện tự giác vọng về thánh địa, nghĩ đến Đức Thấy nêu cao mối căn thù với Việt Minh, bọn đã âm mưu hãm hại Đức Thấy để cầu mong với Phật Trời thiên địa xin Đức Thấy trở về với các tín đồ, gìn giữ môi giếng của đạo.

Ủy Ban Quân Sự họp cùng các vị chức sắc bàn về việc Đức Thấy lâm nạn để tìm ra giải pháp để coi Đức Thấy hiện nay ở đâu.

Mọi người đều tin tưởng rằng Đức Thấy không thể bị Việt Minh bắt được như là khi Đức Thấy lánh mình vào

trong ngôi nhà dùng nơi liên lạc, Đức Thấy liền thổi tắt ngay ngọn đèn dầu lửa đặt trên bàn làm chính Bưu Vinh cũng lung tung không tìm ra Đức Thấy lúc bấy giờ nữa.

Chẳng lẽ tin như thế rồi không làm gì cả, ngôi khoang tay chờ đợi chẳng!

Mọi người bàn cho liên lạc thay hình, đổi dạng về Tân Phú dò xét coi tình hình ra sao? Bộ đội của Việt Minh còn đóng ở đây không? Một mặt vẫn chuẩn bị sẵn sàng quân đội để nghe tin Đức Thấy ở đâu là ập đến giải nguy ngay.

Chiều hôm ấy, liên lạc trở về cho biết, anh ta đã đến tận nơi, bọn Bưu Vinh đã bỏ đi hết cả rồi. Khu này không còn 1 người nào hết. Tất cả đều vắng lạnh. Ngôi nhà làm nơi liên lạc để Đức Thấy đến hội nghị thì vết đạn bắn nhau còn in trên những bức tường. Quanh đó, trên những vách tường, máu me tung tóe chứng tỏ nơi đây vừa xảy ra một cuộc ác chiến.

Mọi người đều rơi lụy vì không ai hiểu Đức Thấy, hiện nay ở đâu? Đức Thấy đã thoát khỏi vòng vây của bọn Cộng Sản hay chưa?

Tin Đức Thấy thọ nạn lan đi rất mau và lòng mọi người đều sôi lên một mối căm thù đối với bọn vô thần V.C.

Ủy Ban Quân Sự của Dân Xã Đảng và các vị chức sắc trong Đạo liên cho người đi tìm khắp các nơi để dò thăm coi Đức Thấy hiện nay ở đâu?

Nhưng kể từ sau ngày 16-4-47 tức là ngày 25 tháng 2 âm lịch, không còn ai biết chắc chắn Đức Thấy ở đâu nữa?

XXXII. Thật ra, từ năm 1945, đã hơn mấy lần, Việt Minh mưu hại Đức Thấy dùng súng máy ám sát, hoặc bắt

ngờ vô trang đến vây bắt Đức Thấy. Lần nào cũng như lần nào, Đức Thấy đều ở trong tình trạng thập phần tử nhứt phần sinh cả. Việt Minh dinh ninh rằng thế nào cũng sát hại được Đức Thấy, thế mà Đức Thấy đã vượt qua được một cách rất lạ thường...

Một lần tại đường Miche, Đức Thấy vừa ở trụ sở Ủy Ban Nhân Dân Nam Bộ về thì một tên Công An xung phong của V.M dùng tiểu liên hạ sát Đức Thấy. Súng nổ nhưng không một viên đạn nào phạm đến Đức Thấy.

Một lần khác 1 cán bộ V.M được lệnh Trần Văn Giàu rình mưu sát Đức Thấy, ngày 12-8-46 tên cán bộ này gặp Đức Thấy ở Hốc Môn, hấn định tâm dùng súng sáu sát hại Đức Thấy nhưng vì có anh Mười Phiệt đi theo hầu Đức Thấy, hấn chưa dám ra tay hành động. Hấn vờ ngồi uống cà phê thì Đức Thấy đi lại ngồi bên hấn hỏi:

- Em năm nay bao nhiêu tuổi? Đinh Mão phải không? Em mới 20 tuổi đã dùng súng, nhận lệnh đi giết người thì trách sao về sau chẳng mang tội!

Nói đến đây Đức Thấy ngừng lại. Tên cán bộ tay sai của Trần văn Giàu tái mặt, sờ tay vào bụng định rút súng ra thì Đức Thấy đã mỉm cười nói:

- Qua đã biết âm đức nhà em rất dày nên em tránh được tai họa về sau.

Em rút súng ra coi lại đạn thì em rõ. Súng của em có đạn đâu mà em bắn? Số đạn vợ em đã lấy ra cất ở dưới gối em nằm. Qua thương em còn trẻ, chớ em rút súng ra bắn qua thì anh em kháng chiến ở đây hấn em chết mất, em có biết không?

Tên này rui sợ, ứa lệ nghẹn ngào. Hấn cảm động vì lòng nhân của Đức Thấy đã lấy ân mà cứu sống hấn. Thật

vậy nếu Đức Thầy không thương hấn bảo cho hấn biết là súng của hấn không có đạn, mà hấn rút súng ra bắn Đức Thầy theo lệnh của tên ác ôn Trần Văn Giàu thì hấn chết rồi. Hấn rút súng ra coi quả nhiên không có đạn ! Hấn vội cuối đầu xuống lạy tạ ơn Đức Thầy.

Những việc đã qua làm cho các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo tin tưởng rằng Đức Thầy không thể nào bị bọn V.M sát hại được. Đức Thầy vắng mặt vì bọn bá đạo hoành hành lúc vận nước gặp hồi tao loạn.

Các tín đồ nóng lòng trông đợi tin Đức Thầy sau khi tiếp được thư thơ của Đức Thầy gửi về. Nhưng mấy ngày hôm sau vẫn bất vô âm tín. Những nhân viên tinh báo, gián điệp, những người có công dò xét tin tức của Đức Thầy trở về không thu lượm được 1 tin chi thêm cả.

Ngày thứ ba các tín đồ được tin do Việt Minh loan ra rằng : Sau khi Bửu Vinh bắt được Đức Thầy rồi, chúng đã đưa Đức Thầy ra hành hình, chặt làm 3 đoạn, thả trôi sông một nơi cách Tân Phú 14 cây số.

ĐỨC THẤY CÒN SỐNG ?

XXXIII. Việt Minh đưa tin sát hại Đức Thầy chặt hình hài của Đức Huỳnh Giáo Chủ làm 3 đoạn thả xuống sông là cốt khủng bố tinh thần các tín đồ, làm giảm bớt lòng tin tưởng của các tín đồ đối với Đức Thầy.

Nhưng bọn vô thần Cộng sản đã lầm : Ý thức duy vật của CS không làm sao lay chuyển được lòng tin tưởng vô biên của 2 triệu tín đồ Hòa Hảo đối với Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ. Đạo Đức Cách mạng, Nhân Hòa, Bác Ái của

Đức Thầy trong mấy chục năm trời hành đạo đã bao trùm khắp nông thôn miền Tây, tin Việt Minh giết Đức Thầy chỉ làm mọi người đều căm thù, oán ghét bọn khát máu CS hơn.

Nay đã gần đến ngày kỷ niệm đệ thập thất chu niên ngày Đức Thầy lâm nạn, do âm mưu của C.S chúng tôi kẻ viết bài này, trong suốt 15 năm trời theo dõi, điều tra, sưu tầm về những hoạt động của Đức Thầy trước ngày cũng như sau ngày Đức Thầy vắng mặt, xin thuật lại với bạn đọc 2 nguồn tin chúng tôi dò hỏi được nhân dịp gần gũi với những người trước kia có tham gia kháng chiến, đã lắng nghe theo lời dụ dỗ của Cộng Sản đã kể lại hành trình của Đức Thầy khi Đức Thầy bị C.S hãm hại.

Từ ngày Đức Thầy xa Thánh Địa, xa các tín đồ thân yêu, bọn Cộng sản tìm đủ mọi cách phao tin là Đức Thầy đã bị chúng giết rồi. Mỗi lần có tin Đức Thầy bị giết ở đâu là các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo tìm đủ mọi cách đến nơi cho được để dò xét tin tức, nếu quả V.M. đã sát hại Đức Thầy thì họ sẽ đào đưa hình hài về Thánh Địa.

Lần V.M phao đồn đã chặt Đức Thầy làm 3, các tín đồ cũng đến tận nơi thì được biết hôm trước, bọn CS có giết 1 người đã tròng tuổi, chặt làm 3 khúc phơi xác ngoài đồng nên thân nhân của người nầy đã đến lấy xác đi chôn rồi.

Các tín đồ Hòa Hảo đã quyết tâm tìm cho ra manh mối, coi Đức Thầy còn sống hay đã mất thì khi thu thập mọi nguồn tin, ngay cả những nguồn tin xuất xứ từ C.S. đã chứng tỏ rằng V.M. không hãm hại được Đức Thầy. Đức Thầy vẫn còn sống. Đức Thầy đã vắng mặt một thời gian đúng như lời Đức Thầy hằng căn dặn các tín đồ trước ngày Đức Thầy bị V.M. bày độc kế hãm hại.

MỘT NGUỒN TIN ĐÁNG TIN CẬY : ĐỨC THẤY CÒN SỐNG

Cách đây 9 năm, vào tháng 10-1955, thời gian nhân dân VNCH đi bỏ phiếu lật đổ chế độ quân chủ lỗi lời thiết lập chế độ Cộng Hòa hiện hữu.

Hồi bấy giờ, kẻ viết bài này được sống chung với một số chánh trị phạm trong nhà lao Gia định.

Thường ngày sau bữa cơm chiều cánh cửa sắt vừa khép lại, những anh em tội nhân quây quần với nhau để kể lại những câu chuyện trong thời gian kháng Pháp. Nhân câu chuyện Trần Văn Giàu chủ tâm tiêu diệt những người quốc gia yêu nước không chịu gia nhập Đông Dương Cộng sản đảng, một người có nêu lên vụ Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ bị Bửu Vinh và Trần Văn Nguyên hãm hại ở Tân Phú thì có anh Huỳnh Văn Đạt, người Sóc Trăng (Ba Xuyên) kể lại một câu chuyện Đức Thấy thoát khỏi ngục của V.M. như sau đây :

- Vào khoảng trung tuần tháng 5-1947, anh Huỳnh Văn Đạt làm Trưởng Cơ Quan Biệt Động đội khu 9 thì có tin Bộ Tư Lệnh khu 9 gọi lên 6 Việt gian nguy hiểm, để giam tại nhà giam riêng của Biệt Động Đội.

Văn phòng Biệt Động Đội khu 9 đóng tại một khu rừng trong vùng giáp biên giới Miên-Việt, cùng chung với toán du kích người Miên do lãnh tụ Cộng Sản Miên, Sơn Ngọc Minh làm lãnh tụ. Ở đây chỉ có chừng 20 nhà của người Miên ở rải rác trong khu vực rộng 3 cây số và 1 ngôi chùa Miên, gọi là Sóc Preng.

Theo thường lệ thì những tội nhân nào mà khu 9 hoặc khu 8 gọi lên đây là những người mà Cộng Sản cần khai thác trước khi thủ tiêu.

Khi được tin có 6 tội nhân nguy hiểm gọi lên thì Lê Hà, Tiểu Đoàn Trưởng, Biệt Động Đội liền gọi anh Huỳnh Văn Đạt đến cho biết là cho gọi 1 trung đội đi đón 6 tội nhân ấy tại trạm liên lạc C. 48. Là trạm liên lạc bí mật của Tiểu Đoàn Biệt Động Đội khu 9. Những người ngoài cơ quan chỉ được đến trạm C.48 mà thôi.

Sau khi anh Huỳnh Văn Đạt ra lệnh cho 1 Trung Đội vũ trang lên C.48 đón 6 tội nhân thì Lê Hà lại còn cho anh Đạt biết là phải gọi ngay Tổng giám thị trại giam lên.

Anh Đạt thấy Lê Hà có vẻ đặc biệt chú ý đến 6 tội nhân của khu 9 gửi lên lắm.

XXXIV. *Lát sau Tư Tin, Tổng giám thị trại giam của Biệt Động Đội đến, Lê Hà cho gọi Tư Tin vào.*

Vài phút sau Lê Hà cho gọi anh Huỳnh văn Đạt vào, Lê Hà bảo với Đạt :

- Cấp thêm cho đồng chí Tin 40.000đ nữa để đồng chí Tin lấy tiền chi phí cho đám tội nhân sắp đến.

Huỳnh Văn Đạt lấy làm lạ vì ít khi nào có việc cấp thêm tiền để phục vụ cho đám tội nhân, như là đám tội nhân phải đưa lên Sóc Preng này là 10 phần chắc chết cả 10. Đưa lên Sóc Preng để Lê Hà khai thác xong là thủ tiêu luôn tội nhân. Bởi vậy, có Tư Tin làm Tổng Giám thị trại giam mà không có nhà lao giam tù. Những tội nhân đưa lên Sóc Preng đều bị bịt mắt đưa vào giam trong vựa thóc, trong buồng riêng hoặc trong chuồng trâu của tư gia. Mỗi nhà có

thể nhờ giam 2 tội nhân có 2 Công An thay phiên nhau canh gác.

Huỳnh Văn Đạt vâng lệnh của Lê Hà đi lấy 40.000đ giao cho Tư Tín. Sự tò mò, thắc mắc, không biết tội nhân là ai mà khi giam lại phải chi thêm tiền mua thức ăn phụng sự cẩn thận trong khi các cán bộ cũng không được như vậy làm cho Huỳnh Đạt không còn giữ được 5 điều cấm lệnh là không được hỏi công tác của người khác.

- Anh Tư ! Có biết tay nào mà lại được trọng đãi như thế đó không ?

Tư Tín nheo mắt cười, rồi ghé gần tai Đạt nói :

- Cậu Tư Hòa Hảo ! Cho ăn để khai thác và khai thác xong thì cho vô rừng (1).

Nhân dân miền Nam nghe đến tên cậu Tư Hòa Hảo thì ai cũng biết là ông Đạo Khùng, Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ rồi.

Nghe Tư Tín nói Cậu Tư Hòa Hảo sắp bị đưa về đây, Huỳnh Văn Đạt thấy lòng bồi hồi, lo sợ, chỉ mong sao cho được gặp mặt Đức Thầy để coi Đức Thầy là người như thế nào, mà anh chỉ vẫn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình (2). Trước năm 1945, Đạt đã từng được nghe cha mẹ và mấy cô bác lối xóm kể lại những hành động cứu nhân độ thế của Đức Thầy đối với mọi người, nhất là với đám nông dân hiền lành chất phác.

Đạt liền hỏi thêm Tư Tín :

- Máy giờ giải về đến đây ? Giam Cậu Tư ở đâu ?

- Độ 6 giờ tối thì về đến đây ! Định đưa về nhà ông Trần Sen, giam trong vựa lúa của ông ta, giam ở đó chắc chắn vì ông Trần Sen chỉ có hai vợ chồng, còn các con đều tham gia đoàn thể thoát ly theo bộ đội cả.

- Không biết cậu ấy người như thế nào mà trước kia tôi nghe người ta đồn hoài về ông Đạo Khùng, cậu Tư Hòa Hảo hậu thân của Đức Thầy Tây An.

- Lát nữa tôi đến coi mặt cậu Tư đó anh Tư nghen ?

- Ừ chút nữa lại, nhưng giữ kín đừng cho ai biết đó nghen ! Lộ ra ngoài cho dân chúng biết là họ kéo đến coi đông thì lộ hết.

Rồi Tư Tín ra hiệu hăm dọa :

- Lộ hình tung cậu Tư là đi Đẻ Lao Binh đó nghen bỏ !

Huỳnh Văn Đạt mỉm cười gật đầu.

Tư Tín lấy bút viết tờ biên nhận 40.000đ, để lãnh tiền của Đạt giao.

Vào khoảng 7 giờ tối, sau khi ăn cơm xong, Huỳnh Văn Đạt vừa thắp đèn lên để làm việc thì Tư Tín đến. Tư Tín bảo với Đạt :

- Lạ quá hình như ông Trần Sen biết là có Đức Thầy Hòa Hảo giam ở nhà ông nên ông thu xếp quét dọn nhà cửa sạch sẽ lắm. Tối nay ở nhà ông lại có ông Lục Thạch Khum đến làm lễ cúng Phật nữa.

Huỳnh Văn Đạt lo ngại sợ Tư Tín nghi Đạt thông tin cho ông bà Trần Sen biết là có Đức Thầy đưa đến nhà ông ta giam nhờ nên Đạt phải phản chứng ngay :

- Tôi ở cơ quan cho đến bây giờ chưa đi đâu hết ! Vừa ăn cơm xong lại định thắp đèn đánh báo cáo cho Bộ Tư lệnh.

Tư Tín cười nói :

- Có ai dám ngờ anh đâu mà anh phải phản chứng. Nghe người ta nói, thì có chuyện rất lạ, dị đoan khó mà tin cho được.

XXXV. Tư Tín ngồi xuống cạnh Huỳnh Văn Đạt và nói nhỏ :

- Theo Tám Gông thuật lại thì khi anh đến nhà ông Trần Sen mượn cái vựa lúa để giam tội.

Anh vô tình lỉnh nên nghe ông Trần Sen nói chuyện với ông Lục Thạch Khum về Đức Thấy Hòa Hảo Huỳnh Giáo Chủ. Anh Tám Gông liền dừng lại đứng lắng nghe bên vách và ghé mắt nhìn thấy ông Trần Sen nói với ông Lục Thạch Khum với giọng thành kính :

- Dạ thưa Lục, tôi rất lạ về giấc mơ tối hôm qua nên mới thỉnh Lục lại để hỏi ý kiến thì nay Lục lại kể câu chuyện cũng giống như tôi kể. Thật ra lạ quá chừng !

Ông Lục Thạch Khum nghiêm nghị nói :

- Chuyện này rất lạ, nhưng cho đến bây giờ vẫn chưa ...

Nói rồi ông Lục Thạch Khum nhìn ra ngoài sân, ngắm ánh sáng giọt tranh xé ra đến cây xoài tượng mà nói :

- Bây giờ đến 5 giờ chiều rồi, mà chưa thấy ai đến cả, có lẽ đây là một giấc mơ thường mà thôi.

Ông Trần Sen quả quyết :

- Rõ ràng, tôi thấy có 3 người đàn ông tóc để dài tới vai, lại mang mỗi người một khẩu súng võ vai tôi nói :

- Hôm nay có Đức Thấy của chúng tôi đến đây phiên ông chỗ nghỉ ngơi !

Tôi quay lại hỏi :

- Đức Thấy các ông là ai ? Sao lại đến đây, nơi bộ đội của V.M. đang đóng ?

Một trong 3 người nói :

- Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ sẽ đến đây.

Nói rồi, tôi giật mình tỉnh dậy thì trời còn tối, tiếng gà đang gáy.

- Lúc này, tôi nghe Lục kể lại giấc mơ cũng giống hết giấc mơ của tôi.

Ông Lục Thạch khum cẩn thận hỏi lại :

- Ông còn nhớ người trả lời Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ sẽ đến đây đáng người ra sao ?

- Tôi nhớ rõ người ấy có một vết sẹo trên trán.

Ông Lục Thạch Khum vỗ đùi giật mình :

- Đúng rồi ! Chính người có cái sẹo trên trán ! Lạ thật, giấc mơ này rất kỳ lạ.

Đúng nghe rõ ràng câu chuyện, sau đó một lúc Tám Gông vô nhà, nói lại với ông Trần Sen để mượn nhờ vựa lúa để giam tội.

Vừa nghe Tám Gông hỏi mượn nhờ vựa lúa, ông Trần Sen và ông Lục Thạch Khum nhìn nhau ngạc nhiên nhưng đầy tin tưởng.

Tám Gông trở về thuật lại cho Huỳnh Văn Đạt hay câu chuyện giữa ông Trần Sen và ông Lục Thạch Khum.

Huỳnh Văn Đạt nói :

- Những câu chuyện lạ kỳ như chuyện Trần Sen vừa thấy đó về Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ, hỏi tôi còn đi học vẫn thường nghe bà con lối xóm nói.

Tư Tín cười :

- Chẳng qua dân mình tin dị đoan, mê tín nên mới có những chuyện tưởng tượng mạnh như thế đó !

Tuy không đồng ý với Tư Tín về lối luận Duy Vật như thế nhưng Huỳnh Văn Đạt vẫn không dám phản đối. Đạt hỏi sang chuyện khác :

- Đã giải tội về chưa ?

Vừa về ! Tôi đang cho lập trung ở ngoài đồng ông Tám để lát nữa trời tối bịt mắt đưa vào nhà.

- Tôi đi với anh ra coi mặt Cậu Tư, anh Tư nghen !

- Ừ thì đi !

Đạt thu xếp hồ sơ rồi theo Tư Tín ra đồng ông Tám coi mặt Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ.

XXXVI. Đạt theo Tư Tín ra đồng ông Tám, 1 trung đội lính của Việt Minh giải 6 tội nhân về Sóc Preng dùng gác rãi rác cách nhau chừng 20 thước một người. Sáu tội nhân bị trôi thúc kẻ ngồi chụm lại với nhau.

Trời đã tối, gió đông nội lộng thổi, tiếng dế trùng rền rĩ pha lẫn với tiếng nhái kêu tạo thành một bản đàn sâu muộn, 6 người ứ rù ngồi bên nhau. Tư Tín bấm Huỳnh Văn Đạt chỉ một người trạc ngoài 30 tuổi, tóc dài phủ gáy, người mảnh khảnh, ngồi xếp chân bàn tròn, mắt nhắm như người định thần, mà nói :

- Đó ! Cậu Tư Hòa Hảo.

Trời tối đen không nhìn rõ mặt cậu Tư nhưng không hiểu vì sao lòng Đạt luôn luôn nghĩ đến cậu Tư Hòa Hảo.

Đúng 8 giờ rưỡi, Tư Tín hạ lệnh bịt mắt từng người rồi đưa vào Sóc Preng. Cậu Tư Hòa Hảo được lính Biệt Động dắt về trụ sở Liên Lạc của Tư Tín giao cho Tám Gồng đưa về nhà ông Trần Sen.

Mất Đức Thầy vẫn bịt kín nên Tám Gồng phải đi bên Đức Thầy, khoác tay dắt Đức Thầy đi như 2 người đi chơi, chứ không phải là một thầy chú dắt tội.

Đến nhà ông Trần Sen, Tám Gồng đưa Đức Thầy theo cửa sau vô nhà chứa thóc. Trong nhà đã quét dọn sạch sẽ. Ông Trần Sen đã có 1 ghế bố cho Đức Thầy nằm. Khác với những tội nhân trước kia cũng bị giam trong nhà chứa thóc này, không có gối phải nằm dưới sân tráng xi-măng còn Đức Thầy thì đầy đủ tiện nghi gối, nước uống.

Vì đã biết ông Trần Sen nằm mơ có người báo mộng cho biết Đức Thầy sẽ bị giam trong nhà nên Tám Gồng cũng để mặc cho ông Trần Sen hầu hạ Đức Thầy.

Tám Gồng để Tư Tín ở lại nhà ông Trần Sen để trông coi Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ. Vào hồi 10 giờ tối, ông Trần Sen làm thịt một con gà, rượu đế lên cúng xong hạ xuống mời Tám Gồng ăn nhậu.

Trong bụng ăn uống rất đói khổ. Thường là phải ăn cơm với cá khô hoặc muối vừng, ít khi có thịt cá. Còn thịt gà thì là "ưu điểm". Bởi vậy hôm nay ông Trần Sen đưa thịt gà, rượu đế lên cúng xong hạ xuống mời Tám Gồng ăn nhậu.

Trông thấy thịt gà luộc vàng bóng vì mập thơm phương phức, đưa lên bàn thờ cúng Tám Gồng đã thêm chày nước miếng ra rồi. Tám Gồng chỉ còn chờ ông Trần Sen mời là anh ta nhào vô ăn uống ngay.

Cúng xong, ông Trần Sen trịnh trọng mời Tám Gồng :

- Tối nay tôi cúng gia tiên, gọi là có chút lộc mời đồng chí cùng chúng tôi vui chung.

Tám Gồng nhận lời và nhậu rượu đế với thịt gà cho đến gần 12 giờ đêm tàn cuộc. Ăn uống vừa xong thì Tư Tín

đi ngang qua nhà nhìn vô thấy tám Gông vẫn còn thức. Tư Tín sung sướng cho rằng Tám Gông là cán bộ tốt, làm tròn nhiệm vụ, chứ có rõ đâu Tám Gông đang say rồi.

Một lúc sau là Tám Gông đã vui đầu ngủ say.

Giữa lúc ấy, ông Trần Sen mới cho người gác ở ngoài rồi ổng đích thân mang thức ăn, cơm vào dâng Đức Thấy. Với cử chỉ rất trịnh trọng, thành thực, ông Trần Sen thuật lại cho Đức Thấy nghe giấc mộng đêm trước ông vừa thấy có 3 người mang sủng vào nhà ông báo tin có Đức Thấy về ở.

Ông Trần Sen trình với Đức Thấy bằng giọng thành thật chí tình. Ông thỉnh Đức Thấy dùng cơm của ông dâng. Trong phòng để lúa, ông Trần Sen không dám thắp đèn sợ bọn cán bộ V.M. thấy. Ông nói chuyện với Đức Thấy rất nhỏ vì ông sợ lính trong nghe.

Ông Trần Sen xin được mở khăn bịt mắt Đức Thấy mà bọn V.M. đã bịt chặt từ khi đưa Đức thấy từ đồng ông Tám về nhà ông Trần Sen.

XXVII. Tám Gông nằm ngủ say sưa, không còn biết trời, đất gì nữa cho đến trời gần sáng mới giật mình thức dậy thấy trong nhà vẫn còn yên ngủ. Tám Gông lại nằm ngủ thêm một giấc nữa cho đến 6 giờ sáng mới dậy ra sân rửa mặt.

Hắn vào nhà kiếm nước trà uống không thấy ông Trần Sen đâu. Hắn tưởng ông Trần Sen có việc phải đi vắng. Tám Gông vẫn định ninh tội nhân mà hắn canh giữ vẫn còn nằm trong cũi buồng để lúa.

Đến 7 giờ 30, Tư Tín cho Sáu Chương đến thay cho Tám Gông. Tám Gông phải giao tội nhân lại cho Sáu Chương :

- Ê, có bố trong buồng đó ghen !

Sáu Chương cũng đinh ninh như Tám Gông nên hắn gật đầu :

- Trong đó chỉ có 1 trụ thôi chứ ?

Tám Gông vui vẻ nói :

- Chẳng lẽ tính thêm anh nữa à.

Sáu Chương hay tin dị đoan. Nghe Tám Gông nói gỡ những câu quái dị như thế, Sáu Chương có ý không bằng lòng :

- Bậy ! Đừng nói bậy. Nếu anh thích thì tính thêm anh vô chứ tôi thì xin miễn cho !

Tám Gông cười khanh khách nói :

- Mất ông này thì anh phải thế để đi Đê Lao Bình chứ còn gì nữa !

Khi Tám Gông ra về thì Sáu Chương bước vào buồng chứa lúa. Nhìn chẳng thấy bóng dáng người nào cả, Sáu Chương hốt hoảng chạy ra gọi Tám Gông. Thấy Tám Gông đi đã xa, Sáu Chương liền chạy theo gọi :

- Anh Tám ! Anh Tám ! Quay lại gấp ! Mau đi !

Tám Gông nghe tiếng Sáu Chương gọi liền quay lại hỏi :

- Chuyện chi mà chạy, kêu la dữ vậy ?

Sáu Chương chạy lại gần Tám Gông, nói nhỏ :

- Tội nhân đâu ? Chơi chi mà lạ vậy bỏ ! Hồng có 1 người nào hết, bỏ định trác tôi làm chi tội nghiệp !

Tám Gông cau mặt hỏi :

- Anh Sáu nói gì mà lạ vậy ? Tôi ở trong buồng chứa lúa của ông Năm Sen đó !

- Đâu có ! Không có một ma nào hết !

Tám Gồng tái mặt, nhưng anh ta vẫn còn ngờ Sáu Chương trác nên nói với Sáu Chương :

- Thôi mà ! Bỏ đừng có giỡn cái lối đó ghen ! Tôi trong buồng lúa đó. Tôi trối cẩn thận lại bịt mắt thì có trốn đằng trời.

Sáu Chương nghiêm nghị :

- Tôi nói thật mà ! Mất tội rồi ! Tôi vô coi chẳng thấy ai hết. Anh trở lại mà coi.

Thấy Sáu Chương nói một cách đứng đắn, Tám Gồng mới run sợ, quay lại nhà ông Năm Sen.

Tám Gồng và Sáu Chương vào trong buồng để lúa, Tám Gồng thấy chiếc khăn bịt mắt, mẩu dây thừng. Còn Đức Thấy chẳng thấy đâu ?

Lúc nấy, Tám Gồng run lên. Viên ảnh tù tội đã hiện ra trước mắt Tám Gồng. Tám Gồng muốn chối cho nhẹ tội đã để Đức Thấy thoát được :

- Rõ ràng 4g sáng tôi vừa thấy ông ta nằm ở đây, lẽ nào lại đi nhanh thế nầy ? Chết rồi, ông nầy mà đi mất thì mình chết.

Sáu Chương sợ vạ lây cũng phân bua :

- Tôi vô đã không thấy tội nhân đâu, tôi mới chạy đi gọi đồng chí lại.

Tám Gồng im lặng, Sáu Chương bảo với Tám Gồng :

- Bây giờ tôi và đồng chí phải về báo cáo cho anh Tư biết để nhờ anh Tư giải quyết hộ.

Tám Gồng và Sáu Chương về trụ sở Tổng Giám Thị Lao Xá, trại giam của Biệt Động Đội ở vùng ven biên giới Miên-Việt để gặp Tổng Giám Thị Tư Tín.

Cái tin sét đánh làm Tư Tín tái mặt là khi Tám Gồng vừa khóc, vừa báo cáo Đức Thấy đã trốn rồi.

XXXVIII. Tám Gồng và cả Sáu Chương cùng bị tổng giam để điều tra.

Tin Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ trốn khỏi nhà ông Trần Sen làm mọi người đều ngẩn ngơ. Lê Hà, Tiểu Đoàn Trưởng Biệt động đội lồng lộn, tức giận và đích thân điều tra và báo cáo nội vụ cho Bộ Tư Lệnh khu 9 biết.

Khi hỏi cung Tám Gồng và Sáu Chương, Lê Hà cho rằng Tám Gồng đã nhận hối lộ của ông Trần Sen nên để cho ông Trần Sen đưa Đức Thấy đi trốn. Lê Hà tra tấn Tám Gồng sống đi, chết lại nhiều lần. Lê Hà còn cho Biệt Động Đội, nửa đêm vào chùa Miên Sóc Preng bắt ông Lục Thạch Khum đưa về trụ sở tra tấn.

Cuối cùng cả Tám Gồng lẫn ông Lục Thạch Khum bị đưa đi an trí ở Đền Lao Bình Đồng Tháp Mười và cả hai đều chết trong ngục thất của Việt Minh.

Anh Huỳnh Văn Đạt là Trưởng Văn Phòng Tiểu Đoàn Biệt Động Đội Việt Minh đóng ở Sóc Preng nên những công văn, phúc trình về vụ ông Trần Sen một đồng bào Việt gốc Miên cứu Đức Thấy và đưa Đức Thấy đi trốn do anh thảo. Bởi vậy anh Huỳnh Văn Đạt được đọc hết những tài liệu,

những khẩu cung của Tám Gông, Sáu Chương, Tư Tín và ông Lục Thạch Khum.

Trong những bản cung khai chỉ có lời khai của ông Lục Thạch Khum là đáng chú ý nhất. Chúng tôi xin thuật lại đúng với lời thuật của anh Huỳnh Văn Đạt một nhơn chứng đã từng được đọc đi, đọc lại nhiều lần bản cung của ông Lục Thạch Khum.

Như các bạn biết ông Lục Thạch khum là ông Lục cả tại Chùa Sóc Preng. Vốn là người hiền từ chất phác, ông Lục Thạch Khum chỉ biết tu niệm, cầu mong cho mau thoát vòng Sinh, Lụy, Tử.

Từ ngày có bộ đội của V.M. về đóng tại đây, chúng gây nhiều trở ngại cho việc nhân dân đến chùa cúng vái, chúng lại còn bài xích tôn giáo, cho việc đi lễ chùa là mê tín, coi các ông Lục, Thầy Chùa là người lưu manh, dối thế. Nhưng người Việt cũng như Miên là người tôn sùng đạo Phật, nhứt là người Miên coi đạo Phật là Quốc giáo nên C.S. chẳng làm sao cho người Việt hay Miên xa đạo được.

Một đêm, sau một trận mưa lớn trời trở lạnh, ông Lục Thạch khum lễ Phật xong và mấy ông sai đóng cửa chùa, nên tất cả đều đi nghỉ. Mọi người an giấc điệp chỉ có một mình ông Lục Thạch Khum tuổi già trần trọc mái.

Đồng hồ đã điểm 2 giờ sáng, ông Lục Thạch Khum mới nhắm mắt được vài phút bỗng có tiếng động ngoài cửa. Tiềm thức ông Lục Thạch Khum bảo Lục nên ngồi dậy xem coi nhưng không hiểu vì sao, đôi mắt ông không mở được và ông cũng không cựa quậy được. Ông Lục vẫn tỉnh táo nên ông nghe rõ có tiếng chân người đi vô. Ông Lục mơ màng thấy 3 người đàn ông có mang súng đi thẳng đến bên ông

Lục lễ phép chào hỏi. Ông Lục nhìn kỹ thì đúng 3 người này rất lạ, không phải là những người lính thường đóng ở Sóc Preng.

Ông Lục Thạch Khum liền hỏi :

- Các Thầy vô chùa có việc chi ?

Một người trạc độ 26 tuổi, dáng cao lớn, tóc cắt ngắn, lễ phép thưa với ông Lục Thạch Khum :

- Dạ, bẩm Lục Cả, chúng tôi là những người theo hầu Đức Thầy của chúng tôi, đến trình với Lục cả một việc.

Ông Lục Thạch Khum liền hỏi :

- Đức Thầy của các anh là ai ?

- Đức Giáo Chủ của Phật Giáo Hòa Hảo.

Nghe đến đây ông Lục Thạch Khum giật mình, trông ngược ông đập mạnh, ông nhớ như đã có nghe ai nói nhiều lần đến Đức Thầy Giáo Chủ Hòa Hảo. Người đó nói tiếp :

- Ngày mai, Thầy chúng tôi sẽ đến đây và ở tại nhà ông Năm Sen ...

Ông Lục Thạch Khum hỏi :

- Các ông đã gặp ông Năm chưa ?

- Dạ rồi ! Ông Năm đã biết việc Đức Thầy chúng tôi sẽ đến nhưng muốn để ông Năm tin tưởng, chúng tôi xin vô lễ Phật để báo Lục Cả hay, nhờ Lục Cả nói hộ với ông Năm.

Người này vừa nói đến đây thì bỗng bên ngoài có tiếng súng nổ làm ông Lục Thạch Khum vùng trở dậy. Ông mở mắt nhìn chẳng thấy một ai. Trên bàn thờ Phật, ngọn đèn vẫn cháy. Ông Lục bèn thức dậy niệm Phật một lúc lâu rồi mới đi nghỉ.

Sau khi ông Lục Thạch Khum bên nhà ông Trần Sen sẽ được ông Trần Sen nói trước giấc mơ vừa qua.

XXXIX. Sáng hôm sau, ông Lục Thạch Khum đến nhà ông Trần Sen thì quả nhiên ông Trần Sen chạy ra mời ông Lục Thạch Khum vô nói rằng :

- Dạ thưa Lục, tôi định đến thưa với Lục một việc rất lạ kỳ.

Thế rồi, ông Năm Sen kể lại cho ông Lục Thạch Khum nghe giấc mơ đêm qua. Ông Năm Sen cũng kể y như giấc mơ của ông Lục Thạch Khum. Ông Lục Thạch Khum đang bàn với ông Năm Sen chờ coi giấc mộng có linh ứng không ?

Trong khi đang bàn thì Tám Gồng đến xin mượn vựa lúa làm nơi giam tội nhân. Lúc ấy, ông Năm Sen lại càng tin là giấc mơ sẽ linh ứng.

Vào khoảng 9 giờ tối hôm Tám Gồng đưa Đức Thấy đến, ông Năm Sen có chạy đến chùa ông Lục Thạch Khum cho hay là có Đức Thấy Hòa Hảo bị V.M. bắt giam trong nhà vựa lúa của ông.

Ông Thạch Khum liền bày ra việc làm thịt gà, mua rượu để cho Tám Gồng nhậu say rồi ông Lục Thạch Khum sẽ đến gặp Đức Thấy.

Ông Năm Sen làm theo kế của ông Lục Thạch Khum và Tám Gồng nhậu say lăn ra ngủ. Ông Lục Thạch Khum đến, đi cửa sau vào nhà vựa lúa giữa lúc Đức Thấy đang ngồi nói chuyện, ông Năm Sen đứng vòng tay hầu. Vừa trông thấy Đức Thấy, ông Lục Thạch Khum liền phục quỳ xuống vái Đức Thấy, Đức Thấy vội đỡ ông Lục Thạch Khum.

Tuy là lần thứ nhứt được diện kiến Đức Thấy, Lục Thạch Khum cũng như ông Trần Sen hết sức lễ phép, cung kính. Đức Thấy kể lại cho ông Lục Thạch Khum và ông Trần Sen nghe vụ Việt Minh âm mưu hãm hại Đức Thấy.

Là những người từng chứng kiến Việt Minh, thủ tiêu những nhà chính trị quốc gia, không chịu khuất phục theo Cộng sản, ông Lục Thạch Khum và ông Trần Sen đều hết sức lo ngại cho tính mạng Đức Thấy. Ông Trần Sen thưa với Đức Thấy rằng :

- Kính thưa Đức Thấy.

Chúng con ở đây đã từng chứng kiến nhiều vụ thảm sát khủng khiếp. Hàng trăm người bị V.M. bắt đưa lên đây hỏi han, tra tấn. Không ngày nào là dân ở Sóc Preng này không nghe tiếng người la khóc, rên rĩ vì không chịu được những đòn tra tấn dã man.

Họ tra tấn lấy khẩu cung xong là đem nạn nhân đi thủ tiêu. Không có người nào ở đây được trọn 1 tháng. Giỏi lắm sau 15 ngày là bị chúng hạ sát. Thường đêm chúng dẫn tội nhân vượt sang bên kia biên giới rồi đâm chết vứt xuống những lỗ đã đào sẵn.

Chúng con lo sợ, bọn chúng sẽ hãm hại Đức Thấy.

Nói đến đây cả ông Lục Thạch Khum lẫn ông Trần Sen đều ứa lệ. Đức Thấy im lặng suy nghĩ.

Bỗng ông Trần Sen đề nghị :

- Nay nhân lúc bọn Việt Minh không để ý, con xin đưa Đức Thấy đi lánh nạn. Ở đây, đi khỏi con rạch, sang bên kia là địa phận của xứ Cao Miên rồi.

Đức Thấy liền hỏi ông Trần Sen :

- Tôi trốn thì yên thân tôi rồi, gia đình ông phải liên lụy, tôi không an tâm.

Câu nói nhân nghĩa, hậu tình của Đức Thấy làm ông Năm Sen và ông Lục Thạch Khum càng cảm động hơn nữa. Ông Trần Sen nhứt định xin được đưa Đức Thấy đi trốn.

Vào hồi 1 giờ đêm Đức Thấy Huỳnh Phú Sổ và ông Trần Sen ra đi. Ông Lục Thạch Khum đã trao lại Đức Thấy mấy bộ quần áo của các nhà sư Cao Miên để Đức Thấy cải trang.

Khi được biết Đức Thấy và ông Trần Sen trốn đi rồi. Lê Hà liền ra lệnh bắt ông Lục Thạch Khum. Bị tra tấn suốt 1 tuần lễ, ông Lục Thạch Khum cũng không chịu khai. Mãi cho đến ngày thứ 10, Lục Thạch Khum tin rằng Đức Thấy và ông Trần Sen đã trốn thoát rồi, ông mới chịu khai sự thật về cuộc ra đi của Đức Thấy và ông Trần Sen.

XL. - Anh Huỳnh Văn Đạt kể đến đây, thở dài nào nuốt rồi nói với chúng tôi rằng :

- Để cho Đức Thấy đi mất, Lê Hà uất ức lắm ! Hắn cho liên lạc hỏa tốc mang ngay công văn về Bộ Tư Lệnh khu 9 và Bộ Tư Lệnh Khu 8 báo tin Đức Thấy bị một số người Việt gốc Miên giải thoát nhưng Lê Hà đề nghị giữ tuyệt đối bí mật không cho lọt tin trên ra ngoài. Còn 5 tội nhân cùng bị đưa lên Sóc Preng một lượt với Đức Thấy, sau khi khai thác xong, Lê Hà cho đưa đi thủ tiêu ngay.

Lê Hà chỉ bắt cóc một cách bí mật ông Lục Thạch khum, không đá động gì đến gia đình ông Trần Sen.

Sau khi Đức Thấy thoát nạn được 1 tuần lễ, Lê Hà cho người rình rập coi ông Trần Sen có trở về thăm gia đình

không và cho người theo dõi tất cả những người trong gia đình ông Năm Sen.

Nhưng sau đó, bỗng Lê Hà ra lệnh rút hết cơ quan đóng tại Sóc Preng đi nơi khác nhưng vẫn bí mật cho người bao vây gia đình ông Năm Sen và ngôi chùa Miên ở Sóc Preng.

Quả nhiên chỉ 4 ngày sau khi Lê Hà cho dọn cơ quan đi, ông Trần Sen lần về thăm nhà. Ông Trần Sen là một trong những gia đình khá giả ở Sóc Preng nên khi bộ đội của Lê Hà đến đóng tại Sóc Preng thường được ông Trần Sen giúp đỡ, mời ăn uống. Do đó, ông Trần Sen rất quen thuộc với bọn cán bộ V.M.

Vào buổi chiều đầu tháng 5-47, ông Trần Sen trở về thăm gia đình ông bị bọn Năm Cảnh, Hai Chà, Năm Cứng gặp khi ông Trần Sen vừa ở bên kia biên giới về. Năm Cảnh nhìn thấy ông Trần Sen đang cầm đầu đi về phía Sóc Preng, Năm Cảnh liền chạy theo gọi :

- Ông Năm ! Ông Năm -

Vừa trông thấy ông Năm, thì Hai Chà, Năm Cứng cũng đã ập lại đón đầu. Ông Năm Sen nhìn bọn Hai Chà, Năm Cảnh, Hai Cứng mà nói rằng :

- Các anh định bắt tôi phải không ?

Hai Chà trả lời :

- Không ! Ông làm chi mà tôi bắt ông, chúng tôi muốn hỏi thăm ông một việc nầy.

Ông Năm Sen lắc đầu, trả lời :

- Tôi biết các ông định bắt tôi để điều tra vụ Đức Thấy ra đi. Nhưng thà tôi chịu các anh giết chớ chẳng bao giờ tôi nói gì về Đức Thấy.

Nói rồi ông Năm Sen nhào chạy. Bọn Hai Chà, Năm Cảnh, Năm Cứng chạy phóng theo bắt.

Năm Cảnh theo kịp nhảy tới ôm cứng lấy ông Năm Sen. Năm Cứng cũng nhào tới bắt ông Năm Sen. Nhưng lạ thay, Năm Cứng thấy ông Sen nằm gục xuống. Hắn liền lật ông Năm Sen lên thì máu miệng ông trào ra, mắt trợn cứng. Năm Cứng hoảng hốt không hiểu ông Năm Sen vì lẽ gì mà bất tỉnh. Không lẽ chỉ vì khi té xuống đụng phải Hai Chà mà ông Trần Sen có thể bất tỉnh được. Năm Cứng liền ghé tai lắng nghe ngực ông Trần Sen, thì tim ông Sen hết đập rồi.

Bọn Năm Cứng, Năm Cảnh và Hai Chà không hiểu vì sao mà ông Năm Sen chết nhanh chóng đến thế. Bọn Hai Chà bàn với nhau là cứ để xác của ông Năm Sen nằm đó rồi cho xem xét sau, coi có phải ông Năm Sen chết thật hay đánh lừa bọn chúng. Bọn Hai Chà bố trí rình rập.

Độ 1 giờ sau, người Sóc Preng đi làm ngoài đồng gặp thì hài ông Năm Sen mới hô lên, báo tin cho gia đình ông Năm Sen biết đưa về nhà làm ma chay, tống táng.

Sau khi chôn cất ông Năm xong bà Năm Sen và bà con của ông Năm Sen bí mật dời nhà về Cam Bốt.

Thế là vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thoát khỏi ngục tù của Việt Minh được hoàn toàn giữ bí mật, không còn ai dò ra tung tích nữa.

XLI. - Mặc dù không phải là tín đồ Phật giáo Hòa Hảo hoặc đảng viên Dân Xã đảng, cũng như tất cả tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, ai đã từng nghiên cứu về cuộc đời của Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ hoặc biết qua giai đoạn lịch sử đen

trắng của Nam Bộ trong mấy năm đầu kháng chiến giữa 2 thứ kềm kẹp V.M.C.S. và Thực dân xâm lược cũng công nhận rằng kể từ ngày 16-4-1947 (25 tháng 2 năm Đinh Hợi) Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ vắng bóng, biệt hình luôn.

Việt Minh tung tin nói rằng họ đã âm mưu bắt cóc được Đức Thầy và đã hành quyết Đức Thầy, chặt xác thân của Đức Thầy ra làm 3 khúc rồi đem bỏ xuống sông.

Trái lại, các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo thì tin tưởng sắt đá rằng Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ vẫn còn sống và đang ẩn hình đâu đó.

Cũng theo dư luận của các phần tử nói trên thì âm mưu sâu độc của bọn V.M. Cộng sản là phao tin đã hạ sát Đức Thầy để nhằm chia rẽ hàng ngũ tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo gây hoang mang và khiến cho các nhân vật có địa vị trong Phật Giáo Hòa Hảo tranh giành ngôi thứ, chém giết lẫn nhau.

Bọn V.M. Cộng Sản cũng đồng thời nhắm mục tiêu đánh đổ hần uy thế của Đức Thầy, làm cho các tín đồ mất hẳn lòng tin ở Đức Thầy.

Cộng Sản biết rõ rằng Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ là vị lãnh đạo tinh thần và tôn giáo duy nhất được tín đồ Hòa Hảo tôn sùng. Nếu nay làm cho các đệ tử và các đồng chí của Đức Thầy tin rằng Đức Thầy đã mất, thì những hàng đệ tử của Đức Thầy có thể sẽ tạo mầm bất mãn, bất phục trong hàng ngũ Phật Giáo Hòa Hảo. Và một khi đã xảy ra sự tranh giành nhau địa vị và ảnh hưởng thì thế nào cũng có những vụ tương tàn, tương sát chỉ có lợi cho Cộng Sản.

Nhưng bọn vô thần dù có quỷ quyết, ác độc đến đâu cũng không thể diệt được đức tin vững như núi như non của

các tín đồ đối với Đức Huỳnh Giáo Chủ được coi như là một vị Phật sống.

Nhưng phải nói rõ là đức tin của các tín đồ Hòa Hảo không phải do ở sự mê tín, dị đoan mà họ tin Đức Thầy vẫn còn sau khi đã mở cuộc điều tra tỉ mỉ, rất khoa học căn cứ vào nhiều bằng chứng hần hoi.

Ngay sau khi Đức Thầy bị mất tích ở Tân Phú ngày 16-4-47, mặc dầu Đức Thầy đã ra lệnh bằng thơ có thủ bút dành rành gởi cho 2 ông Trần Văn Soái và Nguyễn Giác Ngộ dạy phải án binh bất động, không được làm cho nhân tâm xao xuyến và cho biết là Đức Thầy vẫn bình yên, các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, cũng đã chia nhau thay phiên đi về Tân Phú, đến tận nơi đã xảy ra vụ mưu hại Đức Thầy để điều tra tỉ mỉ.

Trong thời gian Đức Thầy vắng mặt, bất cứ có tin nào về Đức Thầy hoặc nghe nói Đức Thầy ở đâu là các tín đồ tự động đi tìm. Vào tháng 9 năm 1949 có tin đồn Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ đang ở Cao Lãnh và vài ngày Đức Thầy lại ra diễn thuyết cho dân chúng trong vùng nghe một lần, thế là các tín đồ Hòa Hảo không ai bảo ai, ùn ùn kéo đi về Cao Lãnh để cầu mong tận mắt nhìn thấy Đức Thầy cho bỏ lòng mong nhớ kính mến bấy lâu.

Bọn V.M. Cộng Sản phao lên nhiều tin đồn về Đức Thầy nhưng không làm sao lung lạc nổi đức tin của các tín đồ Hòa Hảo, cũng không làm suy yếu được thế lực của đạo Phật Giáo Hòa Hảo ngày càng phát triển mạnh.

PHẦN HAI

LỜI ĐỨC THẦY TRUYỀN LẠI

Lời Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ truyền lại

XLII. - Về vụ Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ thất tung từ ngày 16-4-47 tức là ngày 25 tháng 2 năm Đinh Hợi, các tín đồ Hòa Hảo vẫn tin tưởng Đức Thầy còn sống vì trong mọi dịp tìm kiếm, mọi cơ hội dù là do tin đồn của dân chúng hay là do chính Cộng sản tung tin ra, các tín đồ Hòa Hảo lập tức tìm đến tận nơi để tìm ra sự thật thì chẳng lần nào là đúng cả.

Đức tin của các tín đồ Hòa Hảo căn cứ vào sự thật. Và nhất là hai ông Trần Văn Soái và Nguyễn Giác Ngộ lại còn tiếp được một lá thư của Đức Thầy căn dặn chớ nao-núng về tin Đức Thầy bị sát hại, hãy án binh bất động rồi Đức Thầy sẽ trở về. Bức thư ấy chứng tỏ, trong biến cố 9g tối ngày 15-4-47 Đức Thầy vẫn bình an vô sự.

Nhưng rồi sau đó, Đức Thầy vắng mặt luôn cho đến nay.

Theo ông Mai Ngọc Quế thuật lại thì ngày 12 tháng 4 năm Ất Dậu tức là năm 1945. Đức Thầy đến Phụng Hiệp (Ngã Bảy) thuộc Cần Thơ dự cuộc mít tinh của dân chúng Phụng Hiệp tôn kính Đức Thầy, Đức Thầy đứng nói chuyện. Và sau cùng Đức Thầy hỏi dân chúng Phụng Hiệp.

- "Tôi là một nhà tu hành, lễ thì vào chốn non cao, núi thẳm, tu tâm, dưỡng tánh, cơ sao hôm nay lại can vào việc hoạt động chính trị ? "

Nhưng không một tín đồ nào dám đặt câu hỏi đó, nên Đức Thầy cau mày rồi ứng khẩu đọc một bài thơ tứ tuyệt trả lời câu hỏi trên. Bài thơ ấy như sau đây :

" Yêu nước bao đành trơ mắt ngó !

" Thương đời chưa vội ẩn non cao

" Quyết đem tâm sự tâu cùng Phật

" Coi lệnh Từ Bi dạy lẽ nào ? "

Bốn câu thơ trên đây đã nói lên tất cả tâm trạng của Đức Thầy đứng trước sự biến chuyển dồn dập của thời thế ảnh hưởng trực tiếp đến sự sống còn của Dân tộc Việt. Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ, một người yêu nước nhiệt thành không thể cầu an lên non ẩn tu như những người tiêu cực khác.

Đức Thầy đã dấn thân vào công cuộc đấu tranh chung. Hồi Pháp thuộc, Đức Thầy đã phải giả đóng vai người khùng để dễ bề hoạt động.

Sau ngày quân đội Nhật Bốn đảo chánh ở Đông Dương, bọn Việt Minh đã từng lợi dụng danh nghĩa Đức Thầy, tung ra một bài Sấm Ngũ, nói rằng tháng 8 năm Ất Dậu là tận thế, trời đất sẽ tối tăm, nhà cửa tan hoang, người chết đầy đường. Bọn Việt Minh phao tin Sấm ấy là của Đức Thầy Hòa Hảo.

Thấy Cộng sản gian manh định lợi dụng lòng tin tưởng của quần chúng với Đức Thầy, đem mê tín, dị đoan để tuyên truyền lôi cuốn quần chúng, Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ liền đưa ra một bài thơ đính chánh tin ngoa truyền ấy của bọn Việt Minh Cộng sản.

ĐÍNH CHÍNH

Gắn dây lắm kẻ ngoa truyền,

Một bài Sấm Ngũ nơi miền Hậu Giang.

Nói rằng : tháng tám tại nàn,

Tối tăm trời đất tan hoang cửa nhà.

Kẻ gán rồi đến người xa,

Từ trong thôn dã đến ra thị thành.

Hại cho quốc kế, dân sanh,

Ruộng đồng tươi đẹp, dân đành ngó lơ.

Thương thay những kẻ ngu khờ,

Lầm mưu gian trá, ngẩn ngơ ưu sầu.

Hỏi rằng : Sấm ở nơi đâu ?

Nói : " Ông Hòa Hảo làm đầu truyền ra "

Buộc lòng tôi phải đính ngoa,

Cho trong toàn quốc gần xa được tường.

Chuyện ấy là chuyện hoang đường,

Của bọn phá hoại, chủ trương hại mình.

Anh em ta hãy đồng tình,

Nếu gặp " Năm óc " đem trình " Công an ".

Chúng ta giải quyết lẹ làng,

Đừng để chuyện huyền truyền lan ra nhiều.

Ký tên : HÒA HẢO

Làm tại Saigon tháng 4 năm Ất Dậu 1945

HOÀI CỔ

Bình tâm cất bút tỏ lời,
 Xét xem hai chữ vận thời còn xa,
 Liếc nhìn thế giới can qua,
 Ngàn muôn binh tướng xua ra chiến trường.
 Dốc lòng tranh bá đồ vương,
 Deo cau danh lợi lấp đường nghĩa nhân.
 Gieo diều tàn khốc cho dân,
 Khiến lòng Tăng-Sĩ băng khuâng lo lương.
 Tiếc thay đạo nghĩa luân thường,
 Thánh-nhơn đã vạch sẵn đường từ xưa.
 Để cho quân tử lọc lừa,
 Ở ăn hợp lẽ răn chưa tiểu nhân.
 Trên vua minh chánh cầm cân,
 Dưới quan liêm tiết xử phân công bình.
 Quyền cha quản xuất gia đình,
 Dạy con phải phép vẹn gìn hiếu trung.
 Từ ngày cách mặt cừu trùng,
 Thay đời đổi cách bất tùng Thánh-Tiên.
 Bút lông dẹp với đĩa nghiên,
 Thế vào bút sắt cùng viên mực tròn.
 Lăn lăn thế đạo suy mòn,
 Nền xưa nếp cũ, hơi còn mấy ai.

Nên ta thở vắn than dài,
 Cúi đầu lạy Phật niệm hoài mấy câu.
 Dứt trần mang bộ sống nâu,
 Trông ngày chư quốc chư hầu tỉnh tâm.
 Dừng gây chinh chiến ù ảm,
 Để gây hạnh phúc mà tầm Phật Tiên.
 Ta bà thật cảnh ưu phiền,
 Duyên trần cấu kết oan khiên báo đền.
 Thiếu quang thám thoát dương tên,
 Mắc vòng sanh tử có bền được đâu.
 Chi bằng theo học Đạo mầu,
 Sớm qua khổ hải theo hầu Phật Tiên.
 Tham chi giả tạm của tiền,
 Như chìm vào lưới xích xiềng trói thân.
 Tính xong món nợ lẩn khăn,
 Thoát vòng cương tỏa pháp thân nhẹ nhàng.
 Tiêu điều đạo đức luận bàn,
 Vắn đủ vô trụ thanh nhàn biết bao.

Bạc-Liên, năm Nhâm-Ngũ (1942)

DỤNG KINH-QUYỂN

Hỡi ôi ! Trời đất mấy muôn trùng,
 Muốn dụng kinh quyển đạt hiếu trung.

Ngất nổi thân phàm vương vấn nạn,
Trương thi chưa mở trống chưa thùng.

Trống chưa thùng sĩ tử vẫn chờ trông,
Mong ngóng mau mau thấy mặt rồng.
Bằng hồ danh dễ tên chí sĩ,
Dem tài thao lược giúp non sông.

Giúp non sông trong lúc chịu gian truân,
Thăm lẹ tràn tuôn mãi chẳng ngừng.
Mật mật, mờ mờ mưa gió đạn,
Phong trần dày đọa mấy mươi xuân.

Mấy mươi xuân vắng chúa, trông hoài,
Thân gởi nơi người nợ chẳng vay.
Trời đất lẽ nào không xét đến,
Để cho dân Việt khổ lâu dài.

Khổ lâu dài nay sắp mãn hay chưa,
Cầu nguyện Phật trời gọi móc mưa.
Kíp mở Long-Hoa xây máy tạo,
Chò dân Hồng-Lạc thọ ân thừa.

Thọ ân thừa mà được cảnh nhàn an,
Trăm họ đầu đề trước Thánh-Hoàng.

Nguyện giữ cương thường gìn Phật Đạo,
Giao hòa mãi mãi với lân bang.

Với lân bang sẽ dứt mối thâm thù,
Trên dưới một lòng chí nguyện tu.
Chẳng dám trễ bê đường đạo đức,
Dặng mong chẳng vướng cảnh ao tù.

Cảnh ao tù giờ vẫn phải còn mang,
Nặng trĩu trên đầu héo ruột gan.
Chí dốc thoát ly vòng xích tỏa,
Cầu trên Thánh-Chúa vững ngai vàng.

Chúa vững ngai vàng sai mới yên,
Rời ngay cảnh tục trở về Tiên.
Chẳng còn tham luyến nơi trần thế,
Vì cả thế gian hết náo phiên.

Bạc-Liêu, năm Nhâm-Ngũ (1942)

HỎI PHỎNG ĐÁ

(Cổ thi)

Ông đứng làm chi đấy hỡi ông ?
Trơ trơ như đá vững như đồng.
Giữ gìn non nước cho ai đó ?
Dầu bể cuộc đời có biết không ?

PHÔNG ĐÁ TRẢ LỜI

Ông đứng đây cho chúng biết ông,
Kêu lên một tiếng tợ chuông đồng.
Khắp trong thiên hạ đều lay tỉnh,
Bước xuống thuyền từ đến cửa không.

Dừng chờ thời vận đến cho ông,
Rải Đạo huyền vi khắp Đại-Dồng,
Bao bọc non Hồng cùng nước Lạc,
Việc đời cũng biết chớ sao không?

Đứng chờ Đại Chúng trọng tôn ông,
Dựng cuộc hòa bình khắp Đại-Dồng,
Mao-Việt giang sơn bờ cõi vững,
Đuổi loài Phiến tặc lợi về không.

HỒNG-VÂN CƯ-SĨ

(biệt hiệu của Đức Thấy)

Sài Gòn, năm 1943

GỌI ĐOÀN

Hỡi anh em trong nhà Nam-Việt !
Nhớ nước ta hùng liệt thuở xưa.
Ngàn năm Bắc địch vầy bừa,

Mà còn đứng đây tống đưa quân thù.
Hồn chiến sĩ ngàn thu rạng tỏ,
Gương anh hào chói đỏ như châu.
Non sông thanh bạch một bầu,
Ngon cờ độc lập bay hầu khắp nơi.
Lịch sử cũng rạng ngời mấy đoạn,
Lăm anh hùng hảo hán xuất thân.
Sanh vi tướng, tử vi thần,
Câu châm ngôn ấy truyền lặn đến nay.
Tới Nguyễn trào sa tay một phút,
Lũ Tây dương bòn rút mấy mươi năm.
Thương dân ruột tím gan bầm,
Rửa chưa xong hận còn căm mối hờn.
Nay chẳng lẽ ngồi dờn những bản,
Vong quốc ca cho bạn chung nghe.
Thôi thì ta hãy hiệp bè,
Cùng nhau đoàn kết dặng khoe sức hùng.
Khắp Bắc, Nam dùng dùng một trận,
Ấy mới mong quốc vận phản hồi.
Trước là dẹp lũ Tây bồi,
Sau đưa quốc tặc qui hồi Diêm cung.
Nếu nay chẳng vầy vùng cương quyết,
Thì ắt là tiêu diệt giống nòi.
Muôn năm chịu kiếp tôi đòi,
Thân người như thế còn coi ra gì ?!

Sài Gòn, năm 1943

GỌI ĐOÀN THANH NIÊN

Hỡi thanh niên trong nhà Nam-Việt,
 Thanh niên đừng mài miệt truy hoan.
 Cùng nhau hiệp bạn vẫy đoàn,
 Luyện rèn thao lược dặng toan báo cứu.
 Cứu được nước danh lưu thanh sử,
 Noi tinh thần quân lữ Phù-Tang.
 Lòng yêu tổ quốc hoàn toàn,
 Xông pha chiến địa gian nan sá gì.
 Chớ có ngủ li bì trong mộng,
 Để dân ta mãi sống khốn cùng.
 Á đông sùng nổ dùng dùng,
 Thì ta cũng phải vẫy vùng thoát ly.
 Dừng nhu nhược, mê si tửu sắc,
 Mà buông tha lũ giặc cùng đường.
 Thanh niên nghĩa vụ phi thường,
 Phận là phải biết yêu thương giống nòi.
 Nay chẳng lẽ ngồi coi thắng bại,
 Của cạp, rỗng trên giải đất ta.
 Một mai cạp đã lia nhà,
 Biết rằng có chịu buông tha chẳng cùng ?
 Vậy anh em phải chung lưng lại,
 Dùng sức mình đánh bại kẻ thù.

Tỏ ra khí phách trượng phu,
 Vung long tuyến kiếm tận tru gian thần.
 Xưa nước đã bao lần khuynh đảo,
 Được cứu nguy nhờ máu anh hùng.
 Hy sinh báo quốc tận trung,
 Dem bầu nhiệt huyết so cùng sắt gang.
 Việt-Nam là giống Hồng-Bàng,
 Muôn đời xa lánh tai nạn diệt vong.

Sài Gòn, năm 1943

HUẤN LĨNH

Hỡi tất cả thiện nam tín nữ !
 Ngày mà chúng ta chịu khổ dưới gót giày của người
 Pháp và bọn quan lại hung tàn đã vừa qua. Kể từ nay tôn
 giáo của chúng ta sẽ được tự do truyền bá. Vậy tôi nhân cơ
 hội này tỏ cho các người được hiểu rằng :
 Đạo Phật là đạo từ bi bác ái, dĩ đức hạo sanh khoan
 hồng đại độ ; tuy tình thế đổi thay chớ tấm lòng nhơn chẳng
 đổi.
 Vậy hãy coi toàn dân cũng như anh em một nhà, mong
 họ liên kết với chúng ta để kiến thiết lại quê hương cùng
 nền Đạo nghĩa. Những kẻ bạo tàn từ trước đến giờ, nay đã
 ăn năn giác ngộ thì hãy dĩ đức nhiều dung tội trạng của họ,
 để sau này quốc gia định đoạt, còn mình chỉ khuyên họ trở
 lại đường lành, chớ chẳng nên làm điều gì thái quá mà động
 đến từ tâm của chư Phật.

Mong các người hãy tuân theo huấn lệnh này.

Sàigòn, ngày 2 tháng 2 Ất-Dậu (1945)

HỒI ĐỒNG-BÀO VIỆT-NAM !

Nước nhà đã tuyên bố độc lập. Kẻ thù giết cha ông của chúng ta hầu hết đã bị giam cầm. Giờ đây bốn phận của mỗi người Việt-Nam cần phải làm thế nào cho sự độc lập hoàn toàn của nước nhà chóng thực hiện.

Vậy tôi xin khuyên tất cả đồng bào muốn tỏ ra xứng đáng với một người dân một nước tự do thì chúng ta hãy nên đoàn kết chặt chẽ cùng nhau, hãy quên hết những mối thù hiểm ganh ghét, đừng bày ra cái họa nôi da xáo thịt khiến cho ngoại nhơn khinh bỉ một dân tộc như dân tộc Việt Nam ta đã có nhiều tấm lòng nhân hậu và những trang lịch sử vẻ vang, còn bọn sâu dân một nước để sau này cho Tòa án quốc gia định đoạt, ...

Nhân danh cho VIỆT-NAM ĐỘC-LẬP
VẬN-ĐỘNG HỘI kiêm CỔ-VẤN DANH-DỰ
VIỆT-NAM ÁI-QUỐC ĐẢNG

Ký tên : HÒA-HẢO

Sàigòn, tháng 2 Ất-Dậu (1945)

LỜI RIỀNG CHO BỐN-ĐẠO

Tôi ở Sàigòn khi cuộc đảo chánh xảy ra, vẫn đoán biết sẽ có vài chuyện chẳng hay trong quần chúng, lập tức gởi thơ về khuyên giải mọi người, nhưng vì đường giao thông bất tiện mà thơ ấy đến rất chậm trễ, tôi lấy làm chẳng vui mà

thấy một vài người trong Đạo và ngoài đời nhận lấy cái danh từ của tôi mà làm một ít cử chỉ trả thù không có xứng đáng với tấm lòng đạo đức từ bi ; trước kia chúng nó hà khắc ta, chúng nó dành ; ngày nay ta hà khắc lại, sao đành. Vì lòng chúng nó đẩy sự hung tàn, còn lòng ta lại đẩy nhân ái !

Nên kể từ nay kẻ nào trong Đạo còn làm điều gì không có mạng lệnh sẽ bị loại ra khỏi Đạo và giao nhà đương cuộc xử một cách gắt gao.

Ký tên : HÒA-HẢO

Sàigòn, tháng 2 Ất-Dậu (1945)

HIỆU TRIỆU

Hồi Đồng-Bào Việt-Nam !

Vì một cái chánh sách sai lầm của tiền nhân ta mà Đế-Quốc Pháp có cơ hội tốt để chiếm đoạt lãnh thổ nước Việt Nam gần ngót trăm năm nay, đồng bào ta trải biết bao cay đắng : lớp kẻ thù giày đạp, lớp quan lại tham ô, vì thế nên người dân Việt Nam gánh vác biết bao nhiêu sưu thuế nặng nề. Kẻ thù đã lợi dụng chánh sách ngu dân để nhồi sọ quần chúng, gây mầm chia rẽ Bắc, Nam, Trung ; phá rối sự đoàn kết, hầu mong cho cuộc đô hộ được vĩnh viễn trên giải non sông đất nước mà Tổ Tiên ta phải phí biết bao nhiêu máu đào mới gây dựng được.

Và lại từ trước cho đến nay các bậc anh hùng, các nhà chí sĩ khắp ba kỳ đã bao phen vùng vẫy chống lại quân thù mong gây dựng lại nền Độc-Lập cho quê hương đất Việt.

Nhưng than ôi ! Chỉ vì thiếu khí giới tối tân, chỉ vì sơ đường luyện tập mà giọt máu anh hùng dành hòa với bao

nhiều giọt lệ, khóc phút sa cơ, để lại cho người đồng thời và cho đoàn hậu thế muôn vàn tiếc thương ân hận.

Cách bốn năm nay, đế quốc Pháp đã tan tành gãy đổ ; địa vị người Tây cũng bị suy lạc rất nhiều trên bán đảo Đông Dương. Kể đến quân đội Nhật tràn sang, bọn cầm quyền Pháp ở xứ ta muốn duy trì quyền chủ trị của họ bèn lợi dụng tất cả điều kiện kinh tế, để cung cấp các sự nhu cầu cho quân đội Nhật hầu giữ vững cuộc bang giao. Đáng khác, họ gia tăng sự áp bức, làm cho dân chúng ta phải điêu linh trong vòng khổ sở, hầu làm cho chúng ta mất cả năng lực, cùng tinh thần tranh đấu, mong kéo dài ngày tháng chờ cơ hội thuận tiện để vẫy vùng.

Đến ngày hôm nay, giai đoạn tranh đấu đã đến thời kỳ quyết liệt, cho nên lòng hân hoan và mối hy vọng của kẻ thù đã bộc lộ rất rõ ràng. Vì vậy tình bang giao giữa chúng nó với Chính phủ Nhật bốn chẳng còn được ổn thỏa nữa.

Đó là lý do để cho quân đội Nhật giải quyết vấn đề Đông-Dương và rạng ngày 26 tháng giêng năm Ất-Dậu ta (nhằm ngày 10 mars, 1945 theo dương lịch), bộ máy cai trị của chúng nó bị hoàn toàn gãy đổ.

Hỡi đồng bào Việt Nam !

Chúng ta đã bước và đang bước đến một khúc nghiêm trọng trên lịch sử. Giờ đây ta đã có thêm nhiều đặc quyền lợi lắng đến cái giang san gấm vóc của Tổ-Tiên ta di truyền lại.

Vận động cuộc Độc-Lập !

Vận động cuộc Độc-Lập !

Phải ! Toàn quốc phải liên hiệp vận động cho cuộc Độc Lập. Đây là cái chủ trương duy nhất của Việt-Nam Độc-Lập Vận-Dộng Hội.

"Việt-Nam Hoàn-Toàn Tự-Do Độc-Lập"

Đây là cái khẩu hiệu duy nhất của người Việt Nam.

Hỡi các Đồng-Chí thân yêu !

Từ khi quốc gia bị khuynh đảo đến nay, chúng ta chỉ hợp từng đoàn thể nhỏ hoặc độc thân tranh đấu và phải bao phen thất bại một cách đáng cay chỉ vì thiếu tinh thần đoàn kết, thiếu sức bền bỉ dẻo dai để chống lại xâm lăng vô cùng tàn bạo. Thời giờ nầy ta đã học hỏi được nhiều rồi, ta đã thấu thập kinh nghiệm khá hơn rồi ; vậy thì ta nên đồng nhận chân ý thức như nhau, nắm tay nhau quả quyết mạnh dạn tiến bước trên con đường tranh đấu.

Hỡi các bạn Trí-Thức Việt-Nam !

- Các bạn có bị cái thứ văn minh cận bã cám dỗ chăng ?

- Các bạn có quên tinh thần quốc gia hùng dũng của Việt Nam chăng ?

- Không ! Không ! Chúng tôi chắc hẳn rằng không vậy.

Các bạn cũng biết cái cận bã của nền văn minh Pháp nhồi nắn rất nhiều đồng bào ta trở thành những bộ máy của bọn xâm lăng. Các bạn đã ôn nhuần những trang lịch sử vẻ vang mà từ ngàn xưa đến giờ, tiền nhân ta đã viết ra bằng tâm cơ và bằng huyết hân, vẫn còn dằm dĩa trên mặt giấy. Vậy ngày nay, các bạn nên lợi dụng thời cơ thuận tiện để đem tất cả trí, năng, đức, hạnh, tham gia vào Hội, lãnh đạo nhân dân hầu huấn luyện cho nhau cái tinh thần quốc gia kiên cố.

Hỡi các bạn Thanh Niên !

Trung ba năm nay, theo mạng lệnh của người Tây, có rất nhiều bạn nhờ sự thao luyện, nên thân thể được cường tráng. Tuy vậy mà thử hỏi quân thù có thật lòng thương giống nòi dân Việt nầy chăng ?

Decoux, Decourcy có thật lòng thương yêu quý mến các bạn chăng ? Có khi nào kẻ dị chủng ấy đã chiếm đoạt cái di sản quý báu vô cùng vô tận của Tổ-Tiên ta di truyền lại mà thương bạn mến bạn. Ấy chỉ vì chúng nó lợi dụng bạn, luyện tập bạn phòng khi hữu sự thì đem bạn làm mồi cho gươm súng bảo vệ quyền lợi tư riêng của chúng.

Nhưng rồi thay cho quân thù, may thay cho lương dân Đại-Việt ! Bọn nó chưa đủ ngày giờ thực hành ý định liền bị sanh cầm. Ngày nay thay vì phải bắt buộc phụng sự cho những kẻ đã sát hại tiền nhân ta, chiếm đoạt lãnh thổ ta, giành giật lợi quyền ta, đàn áp đồng chủng ta, các bạn hãy để tinh thần tráng kiện ấy vừa giúp vào công cuộc kiến thiết nền Độc Lập cho giang san đất Việt.

Hỡi các bạn Thanh-Niên ! Các bạn nên tham gia vào V.N.Đ.L.V.Đ.H. để đạt tới mục đích.

Hỡi các Cụ Đồ Nho ! Hỡi các Nhà Sư !

Các Cụ Đồ Nho ! Từ trước đến nay, luôn luôn các Cụ vẫn hoài bão một nhiệt vọng cho sự Độc Lập của nước Việt Nam, luôn luôn các Cụ vẫn nuôi nấng một tinh thần Quốc gia càng ngày càng mạnh mẽ. Cái ngày mà các Cụ mong

mọi, thiết tha đã đến và ngày giờ nầy các Cụ rất khoan khoái được thấy cái nguồn sanh lực của nước Việt Nam tái phát. Bao nhiêu tiết tháo của thời xưa vẫn còn in sâu vào tâm não, bao nhiêu thành tích vẻ vang hùng tráng của thời xưa đã chép ra mà nét chữ vẫn chưa mờ, còn lưu lại nơi trí óc các Cụ những kỷ niệm liệt oanh rực rỡ.

Hỡi các Cụ Đồ Nho ! Hãy tham gia vào phong trào mới của nước nhà để khích lệ nhân tâm.

Các bậc Tăng-Sư, Thiến-Đức ! Các Cụ có nhớ chăng ? Trên lịch sử Việt Nam thời xưa nhà Đại-Đức "Khuông-Việt" dấu khoác áo cà sa, rời miên tục lụy, thế mà khi quốc gia hữu sự cũng ra tay gánh vác non sông.

Từ khi người Pháp qua chiếm đất ta, bề ngoài gọi rằng cho ta tự do tín ngưỡng, nhưng bên trong dùng đủ mọi cách âm thầm chia rẽ và phá hoại cho tín đồ nhà Phật không có sức đoàn kết chấn hưng hầu bài trừ cái lưu tệ dị đoan mê tín.

Đã vậy lại không có cơ quan tuyên truyền thống nhất, cũng chẳng có trường chung đào luyện tăng sư. Các Cụ nên biết : hễ nước mất thì cơ sở của Đạo phải bị lấp vùi ; nước còn nền Đạo được phát khai rực rỡ.

Chúng tôi ước mong các Cụ noi gương Đức Đại-Sư "Khuông-Việt" tự mình gia nhập vào V.N.Đ.L.V.Đ.H. để làm gương, hay là để khuyến khích các môn nhơn đệ tử mau tham gia vào phong trào mới hầu chấn chỉnh Quốc gia ta. Khi nào nước nhà được cường thịnh, đạo Phật mới được khuếch trương tự do hầu gieo rắc tư tưởng Thiện-Hòa và tinh thần Từ-Bi, Bác-Ái khắp bằng nhân bá-tánh.

Hỡi các Nhà Thương-mãi !

Nông-gia ! Thợ-thuyền !

Dưới sự kềm chế của bọn xâm lăng, nền thương mãi quốc gia bị đắm chìm kiệt quệ, cơ sở bị tay người ngoại quốc chiếm hân. Vì thế dưới sự chi phối của bọn Đế quốc Pháp, các nền kinh tế, thương mãi của người Việt Nam không có cơ ngóc đầu dậy nổi.

Các nền tiểu công nghệ, thủ công nghệ bị uy hiếp nặng nề cho đến nỗi những nhà tiểu tư bản đều bị vô sản hóa, lâm vào tình trạng vô cùng lâm than khổ não.

Thương gia Việt Nam đành bó tay không phương giải cứu. Muốn cho nền thương mãi dặng phát triển, thương gia dặng thành vương, phi trừ sự "Độc-Lập" của nước nhà ra chẳng có cái gì có thể vãn cứu nổi.

Các nông gia bị cái áp lực bất công của bọn thực dân người Pháp và những kẻ quan lại kiêm địa chủ hiếp bức đủ mọi phương diện, đều bị bóc lột rất quá đáng. Nông nghiệp là nguồn gốc kinh tế của xứ mình ; nhưng vì muốn làm cho quân đội Nhật bốn thiếu kém đồ ăn và lấy cơ cung cấp cho quân đội Nhật mà người Pháp, ngót mấy năm nay, thi hành chánh sách hết sức độc ác, tịch thu hay mua rẻ nông sản, kiểm tra hóa vật, bày ra nông phổ hợp tác lũng đoạn, lợi quyền, làm cho nông nghiệp phải chịu thiệt thòi rời rã, không còn sản xuất như xưa, kẻ làm ruộng vì vậy mà nghèo hèn đói rách. Bọn cầm quyền Pháp chẳng có giúp cho kỹ thuật canh cải được điều gì tốt đẹp cả, và chỉ khai thác ít con kinh cho chiếu lệ, chớ 80 năm nay nghề nông ta vẫn còn

nằm trong vòng ấu trĩ phôi thai với những khí cụ của ông bà ta để lại. Họ chẳng có đem lại thứ máy móc nào giúp cho nông nghiệp được phát đạt và vì thế mà đời sống của nông phu cũng không khi nào được thư thái, cho đến muối là một món ăn mà Đông Dương sản xuất rất nhiều, nhưng vì người Pháp mà mấy năm nay trở nên thiếu thốn chẳng đủ cung cấp cho nhân dân.

Nền kỹ nghệ trong xứ chẳng những không được khuyến khích giúp đỡ mà lại còn bị cấm ngăn gián tiếp khiến cho sự nhu cầu của dân chúng thiếu thốn mọi bề, từ một cây kim may cho đến một cơ khí tinh xảo. Tóm lại tất cả các nhà kinh tế, kỹ nghệ, thương mãi, nông nghiệp, tất cả các nguồn lợi thiên nhiên hay nhân tạo, tất cả các nguyên liệu cho sự sống còn của xứ sở bị người Pháp hoặc chiếm đoạt, hoặc tàn phá làm cho nước nhà không còn là một nơi phì nhiêu phong phú nữa. Thợ thuyền nhơn công cũng ở dưới sự bạc đãi, bức bách như nông dân ; họ sống một cuộc đời luôn luôn thiếu kém và vẫn phải rứt rè khấp nép với bọn chủ xưởng người Tây, về mặt đầy hung ác.

Nhiều khi lắm người nhơn công bị hành hạ tàn nhẫn, giết chết biệt thây, hoặc bị sốt rét rút hết máu me nơi cánh rừng cao su bát ngát, hoặc chết dưới những hầm mỏ âm u mà nào ai có mở cuộc điều tra, nào ai dám mở lời kêu ca thống trách và pháp luật vẫn bỏ mặc tình, chẳng một điều gì chở che bảo bọc ấy cũng tại nguyên nhân nào ? Nếu chẳng phải tại nước mất nhà tan, nên đám người vong quốc ấy phải ngậm ngùi với biết bao điều ân hận.

Hỡi các Thương-Gia, Nông-Gia, Thợ-Thuyền ! Cố gắng lên ! Hùng mạnh lên ! Và liên kết cố động tranh đấu cho

nền độc lập hoàn toàn của Quốc gia hầu vãn cứu đồng bào mình cùng quyền lợi mình.

VIỆT NAM ĐỘC LẬP VẠN ĐỘNG HỘI

Thành lập chẳng phải chỉ để lo riêng cho cái quyền lợi của một người hay một hạng người mà là lo chung cả mấy mươi triệu người dân Việt.

Vậy thì mỗi người công dân Việt Nam đều phải nghĩ đến xứ sở mình, đến sự sống còn của dân tộc mình ; vì mặc dầu đã bị triệt hạ trên giải đất Đông Dương, Đế quốc Pháp bên kia trời cũng vẫn còn hoài bão cái mộng tưởng khôi phục lại quyền chủ trị ; vậy thì đồng bào hãy cố gắng lên !

Chúng tôi mong rằng các bậc lão thành, các hàng tri thức, các thanh niên nam nữ, các đồng bào vì đất nước chung, vì mục đích chung hợp sức cùng nhau để đạt cái nhiệt vọng tối đại tối cao thì tiến nhân ta mới đành ngậm cười nơi chín suối.

VIỆT NAM ĐỘC LẬP VẠN ĐỘNG HỘI

"Ủng hộ triệt để các Đảng Ái-Quốc chân chính"

"Bài trừ triệt để bọn một nước sâu dân".

Sàigòn, tháng 3 đl, 1945

GỌI ĐOÀN TRÁNG SĨ

Hãy tỉnh giấc hồi muôn ngàn tráng sĩ,
Nhìn thời xưa hùng vĩ nước nhà ta.

Bắc Nam một giải san hà,
Mồ hôi giọt máu ông cha tài bồi.
Trải qua cũng lắm hồi vận bi,
Rồi anh em tráng sĩ đứng lên.
Liều mình đụt pháo xông tên,
Liều mình giết giặc xây nền tự do.
Tiếng roi lại bình Ngô, sát Đất,
Sử xanh còn ngào ngạt hương thơm.
Trông phường giá áo túi cơm,
Trông phường úy tử mà nhồm đi thôi.
Nay vận nước đến hồi thịnh thái,
Chí anh hùng ta hãy noi gương.
Một mai nước được phú cường,
Tám thân tráng sĩ cột rường nhà Nam.

Sàigòn, tháng tư năm Ất-Dậu (1945)

GỌI ĐOÀN PHỤ NỮ

Chị em ôi, Bắc Nam là một,
Chị em là rường cột giống nòi.
Dở sử xanh Nam-Việt mà coi,
Gương Trưng, Triệu còn roi muôn thuở.
Chẳng có lẽ xưa hay mà nay dở,
Khiếp nhược là cái cố vong gia.
Chí anh hùng của khách quán thoa,

Đâu có kém bực tu mi nam tử,
Sách thánh hiền truyền lưu mấy chữ,
Thất phu còn trách nhiệm với non sông.
Cả tiếng kêu bạn gái má hồng,
Dem son phấn điểm tô Tổ-Quốc.

Saigòn, tháng tư năm Ất-Dậu (1945)

KHUYẾN NÔNG

Hỡi đồng bào ! Hỡi đồng bào !
Thần chết đã tràn vào Trung Bắc.
Ngày lại ngày siết chặt giống nòi,
Lật qua các báo mà coi,
Thấy con số chết xem mòi kinh nguy.
Cũng tại vì Tây di bày kế,
Phá hoại nền kinh tế nước ta.
Làm cho điền đảo sơn hà,
Làm cho điêu đứng con nhà Lạc Long.
Bỗng phút đâu cuồng phong một trận,
Quân Phù Tang khai hấn bất kỳ.
Còn đâu mưu khéo giải vi,
Còn đâu hoãn kế trong kỳ viện binh ?
Dầu những kẻ vô tình với nước,
Cũng tỉnh hồn mơ ước tự do.
Tiếng vang độc lập reo hò,

Từ Nam chí Bắc nung lò khí thiêng.
Quyết phen nẩy kết liên một khối,
Dem máu đào tắm gội giang san.
Giờ đây xem lại mùa màng,
Năm rồi miền Bắc tan hoang còn gì.
Chỉ có xứ Nam kỳ béo bở,
Cơ hội nẩy bỏ dở sao xong.
Cả kêu diên chủ phu nông,
Dứng lên đừng để ruộng đồng bỏ hoang.
Muốn cứu khỏi tai nạn của nước,
No dạ dày là trước đầu tiên.
Nam Kỳ đâu phải sống riêng,
Mà còn cung cấp cho miền Bắc, Trung.
Quân đội Nhứt cần dùng lương thảo,
Cũng phải ăn lúa gạo Nam kỳ.
Ta còn ngần ngại nổi chi,
Mà không cày cấy kịp thì hời dân ?!
Diên chủ phải một lần chịu tổn,
Giúp áo quần, giúp vốn thêm lên.
Muốn cho dân được lòng bền,
Mua giùm canh cộ là nền khuyến khích.
Giá mướn phải thương thường dễ thở,
Xử ôn hòa niềm nở yêu nhau.
Cùng chung một giọt máu đào,
Phen nẩy hiệp sức nâng cao nước nhà.

Kẻ phu tá cũng là trọng trách,
 Cứu giống nòi quét sạch non sông.
 Một phen vác cuốc ra đồng,
 Thế rằng ruộng phải được trồng lúa khoai.
 Mưa nắng ấy đâu nài thân xác,
 Chí hy sinh dầu thác cũng cam.
 Miễn sao cho cánh đồng Nam,
 Dồi dào lúa chín gặt đem về nhà.
 Chẳng mấy chốc mới hát ca vui vẻ,
 Ai còn khinh là kẻ dân ngu.
 Không đem được chút công phu,
 Không đem sức lực đến bù nước non.
 Gởi một tác lòng son nhả nhủ,
 Khuyên đồng bào hãy rủ cho đông.
 Nắm tay trở lại cánh đồng,
 Cần lao, nhẫn nại Lạc Long tổ truyền.

Sài Gòn, tháng tư năm Ất Dậu (1945)

TỰ THÁN

Gió hiu hắt bên rừng quạnh quẽ,
 Nhìn non sông đượm vẻ tang thương.
 Mỗi tình chủng loại vấn vương,
 Thấy quân xâm lược hùng cường căm gan.
 Vừa toan rút gươm vàng ngăn giặc,
 Bỗng họa dẫu gieo rắc bất kỳ.

Cường quyền một lũ ngu si,
 Oan nấy hận ấy sử ghi muôn đời.
 Truyền khắp nước muôn lời vu cáo,
 Dùng trăm ngàn thói bạo hiếp dân.
 Làm cho trong nước rã phân,
 Làm cho giặc Pháp một lần sướng ran.
 Vậy cũng gọi an bang định quốc,
 Rồi rút lui bỏ mất thành trì.
 Giống nòi nữ giết nhau chi?
 Bạng duật tương trì lợi lũ ngư ông.
 Đoàn hậu tấn có lòng yêu nước,
 Khá nhìn xem gương trước răn mình.
 Riêng ta hai chữ nhục vinh,
 Thoảng cười thế sự nhân tình quá đen.

Lòng dân chớ khá xem khinh,
 Bạo tàn giết mất nhân tình thì thua.

Miền Đông, cuối năm Ất Dậu (1945)

TIẾNG SÚNG BÊN LẦU

Nước non tan vỡ bởi vì đâu?
 Riêng một ta mang nặng khối sầu.
 Lòng những hiến thân mưu độc lập,
 Nào hay tai họa áp bên lầu.

Bên lầu tiếng súng nổ vang tai,
Trời đất phụ chi kẻ trí tài.
Mưu quốc hóa ra người phản quốc,
Ngàn thu mối hận dễ nào phai.

Từ ấy lao mình vượt khổn nguy,
Băng rừng lội suối giả man di.
Ngày mong ải Bắc oan nấy giải,
Đem sức ra nâng lá quốc kỳ.

Nhưng khổ càng mong càng vắng bật,
Trời Nam tràn ngập lũ Tây di.
Biết bao đồng chí phơi xương máu,
Thức giả nhìn nhau hỏi tội gì ?

Vì tội không đành phụ nước non,
Phô bày tiết tháo tấm lòng son.
Ngân phùng sâu một lửa dân chúng,
Chẳng nệ thân danh nổi mất còn.

Nếu mất thôi đành xong món nợ,
Nay còn há dễ ngó lơ sao ?
Dọc ngang chí cả dù lao khổ,
Thất bại đâu làm dạ nóng nao.

Thất bại đâu làm dạ nóng nao,
Non sông bao phủ khí anh hào.
Phen nầy cũng quyết đến ơn nước,
Máu giặc nguyện đem nhuộm chiến bào.

Miền Đông, năm (1946)

(Trong khi Đức Thảy dẫn lãnh Việt Minh và
người Pháp vừa mới tái chiếm Nam Việt)

DỒNG ĐẢNG TƯƠNG TÀN

Người đồng đảng giết người đồng đảng,
Ai Việt Minh, Cộng Sản là ai ?
Dương cơ quyền lợi đắm say,
Anh hùng chí sĩ râu mày thế ư ?
Đường muôn dặm lời thư một khúc,
Giờ giặc đà tá túc nhà ta,
Ai ra nưng đỡ san hà,
Ai ra cứu vớt nước nhà lâm nguy ?
Phát xít sẽ tầm truy tàn sát,
Không đảng nào mà thoát tai ương.
Nghĩ càng bức tức đau thương,
Giết nhau để lợi cho phùng xâm lăng.

Miền Đông, năm (1946)

CHÍ NAM NHÌ

Nam nhì mang chí cả,
 Bao tấm lòng sắt đá.
 Thương giống nòi đẹp bả vinh huê,
 Lướt đạn bom giữ vững một lời thề :
 Tàn sát hết quân thù xâm lược.
 Tranh độc lập tự do cho nước,
 Cho giống nòi rạng rỡ trước năm châu.
 Khí thiêng liêng sông núi nhiệm mầu,
 Un đúc giống anh hùng vang bốn bể.
 Gương sáng ấy soi chung hậu thế,
 Anh em ôi ! theo dõi gót cùng ta.
 Ra tay quét sạch san hà,
 Ra tay bồi đắp nước ta hùng cường.

Miền Đông, ngày 10 tháng giêng Bình Tuất (1946)

RIÊNG TÔI

Rút áo cà sa khoác chiến bào,
 Hiểm vì nghịch cảnh quá thương đau.
 Bên rừng tạm gọi thân cô quạnh,
 Nhìn thấy non sông suối lệ trào.

Nhìn thấy non sông suối lệ trào,
 Lòng nguyện giữ vững chí thanh cao.
 Ai người mãi quốc cầu vinh nhĩ,
 Hậu thế muôn thu xét thử nào ?
 Hậu thế muôn thu xét thử nào ?
 Lòng nấy yêu người biết là bao ?
 Vì ai gieo rắc điêu hỏ mị,
 Đánh ngó non sông nhuộm máu đào.
 Đánh ngó non sông nhuộm máu đào,
 Thời cơ độc nhứt cứu đồng bào.
 Muôn ngàn chiến sĩ chờ ra trận,
 Bồng vương gông cùm chốn ngục lao.

Miền Đông, năm (1946)

TIẾNG CHUÔNG CẢNH TỈNH

Hãy tỉnh giấc hỡi muôn ngàn chiến sĩ,
 Mở lòng ra, thương nghĩ sanh linh.
 Đồng bào ai nỡ dứt tình,
 Mà đem chém giết để mình an vui.
 Dù lúc trước nếm mùi cay đắng,
 Kẻ độc tài đem tặng cho ta.

Sau nấy tòa án nước nhà,
Sẽ đem kẻ ấy mà gia tội hình.
Lúc bấy giờ muôn binh xâm lược,
Dang đạp giày non nước Việt Nam.
Thù riêng muôn vạn cho cam,
Cũng nên gác bỏ để làm nghĩa công.
Khắp Bắc Nam Lạc Hồng một giống,
Tha thứ nhau để sống cùng nhau.
Quý nhau từng giọt máu đào,
Để đem máu ấy tưới vào dịch quân.
Đáng anh hùng vang lừng bốn bể,
Các sắc dân đều nể, đều vì.
Đồng bào nữ giết nhau chỉ,
Bạng duật tương trì lợi lữ ngư ông.
Hỡi những kẻ có lòng yêu nước,
Nghe lời khuyên tỉnh được giấc mê.
Anh em lớn nhỏ quây về,
Hiệp nhau một khối chớ hễ phân ly.
Đả đảo bọn Nam Kỳ nô lệ,
Kiếp cúi lòn thế hệ qua rồi.
Lời vàng kêu gọi khắp nơi,
Anh em chiến sĩ nhớ lời ta khuyên.

(Viết vào lối tháng 2 tại Miền Đông năm 1946 để
khuyến anh em tin đồ Hòa Hào chấm dứt các cuộc
xung đột với Việt Minh)

QUYẾT RÚT CÀ SA

Thấy dân thấy nước nghĩ mà đau,
Quyết rút cà sa khoác chiến bào.
Đuổi bọn xâm lăng, gìn đất nước,
Ngọn cờ độc lập phát phơ cao.
Ngọn cờ độc lập phát phơ cao,
Nòi giống Lạc Hồng hiệp sức nhau.
Tay súng tay gươm xông trận địa,
Dấu cho giặc mạnh há lòng nao.
Dấu cho giặc mạnh há lòng nao,
Nam Việt ngàn xưa dúc khí hào.
Lúc giặc xâm lăng mưu thống trị,
Anh hùng đâu sá cảnh gian lao.
Anh hùng đâu sá cảnh gian lao,
Chiến trận giao phong rưới máu đào.
Miễn đảng bảo tồn non nước cũ,
Giữ an tánh mạng cả đồng bào.

Miền Đông, năm (1946)

TẶNG THI SĨ VIỆT CHÂU (NGUYỄN XUÂN THIẾP)⁽¹⁾

... Đương cơn sóng dậy đất bằng,
 Thi nhân đứng ngó để tặng sĩ làm.
 Tặng sĩ quyết chùa am bế cửa,
 Tuốt gương vàng lên ngựa xông pha.
 Đền xong nợ nước thù nhà,
 Thiển môn trở gót Phật Đà nam mô.
 Chừng ấy mới tịnh vô nhứt vật,
 Bụi hồng trần rút sạch cửa không.
 Chuông linh ngân tiếng đại đồng,
 Ta bà thế giới sắc không một màu ...

Trên đường về Saigon, tháng 6 năm Ất Dậu (1945)

⁽¹⁾ Chúng tôi xin trích đoạn bài thơ này để gọi là tạm kết thúc thiên ký sự "ĐỨC THẤY CÒN HAY MẤT".